

**SỞ VĂN HÓA THỂ THAO & DU LỊCH VĨNH PHÚC
THƯ VIỆN TỈNH**

THƯ MỤC CHUYÊN ĐỀ

NGÀY HỘI NON SÔNG



*Chào Mừng thành công của cuộc Bầu cử Đại biểu Quốc hội
lần thứ XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.*

Vĩnh Yên, tháng 5 năm 2021

LỜI GIỚI THIỆU

Sự ra đời và phát triển của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nói chung và của Quốc hội; Hội đồng nhân dân nói riêng gắn với tên tuổi của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người từng nhấn mạnh: “Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước. Hội đồng Nhân dân là cơ quan quyền lực của Nhà nước ở địa phương”. Người yêu cầu các cơ quan quyền lực nhà nước phải lấy dân làm gốc, nhân dân là người chủ đất nước, thực hiện quyền lực Nhà nước thông qua Quốc hội. Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập hiến và lập pháp, nhưng bản thân Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội cũng phải hoạt động theo luật pháp do chính mình ban hành.

Ba phần tư thế kỷ, những tư tưởng đó vẫn còn nguyên giá trị lịch sử và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm không ngừng hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, mà trọng tâm là cải cách hành chính, phát huy vai trò của các cơ quan Nhà nước, của Quốc hội và Hội đồng Nhân dân các cấp, phục vụ đắc lực cho công cuộc đổi mới của đất nước.

Kể từ ngày 6/1/1946, ngày Tổng tuyển cử đầu tiên để bầu Quốc hội của nước Việt Nam mới đến nay, bầu cử Quốc hội khóa XV (2021), Quốc hội đã trải qua 75 năm hoạt động đầy thử thách, cam go và giành được thắng lợi to lớn. Ngày 23/5/2021, cử tri cả nước tự tay cầm lá phiếu, lựa chọn và bầu ra những đại biểu xứng đáng của Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Để thiết thực chào mừng thành công của sự kiện chính trị quan trọng này, Thư viện tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành biên soạn Thư mục chuyên đề: **“Ngày hội Non sông”**.

Thư mục được kết cấu thành 4 phần chính:

I/ Những vấn đề chung về tổ chức và hoạt động của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nước CHXHCN Việt Nam.

II/ Chủ tịch Hồ Chí Minh với Quốc hội và HĐND.

III/ Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam qua các kỳ bầu cử.

IV/ Tỉnh Vĩnh Phúc với cuộc bầu cử Quốc hội và HĐND.

Dưới hình thức tập hợp những tư liệu là sách, các bài trích trong báo, tạp chí được lưu trữ tại Thư viện tỉnh Vĩnh Phúc và các báo, chí Trung ương đăng tải trên các website chính thống, Thư mục nhằm cung cấp cho bạn đọc những thông tin mang tính tổng quát về tổ chức và hoạt động của Quốc hội trong 75 năm qua.

Quá trình biên soạn thư mục, do thời gian có hạn nên không tránh khỏi những thiếu sót, rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của bạn đọc để các bản thư mục sau được hoàn chỉnh hơn./.

THƯ VIỆN TỈNH VĨNH PHÚC

Phần I: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỐC HỘI VÀ HĐND NƯỚC CHXH CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

1. Báo cáo về dự thảo hiến pháp nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam / Trường Chinh. - H. : Sự thật, 1981. - 74tr ; 19cm.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.003765

Phân tích ý nghĩa lịch sử và tính tất yếu phải xây dựng hiến pháp mới. Nội dung cơ bản của dự thảo hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam. Cuộc thảo luận dự thảo hiến pháp trong cán bộ và nhân dân. Những việc phải làm để bảo đảm cho hiến pháp mới được thi hành nghiêm chỉnh

2. Các luật mới nhất của Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9, thứ 10, khóa XI. - H. : Lao động Xã hội, 2006. - 587tr. ; 27cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.021454

Trình bày các luật mới nhất của Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9 và thứ 10 khóa XI: Luật điện ảnh; Luật kinh doanh bất động sản; Luật chứng khoán; Luật bảo hiểm xã hội; Nghị quyết về: Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2006 - 2010 và kế hoạch sử dụng đất năm 2006 - 2010; Dự án công trình quan trọng quốc gia; Luật Người lao động Việt Nam đi làm ở nước ngoài theo hợp đồng; Luật lao động; Luật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác; Luật dạy nghề; Luật thể thao; Luật quản lý thuế; Luật đê điều, Luật chuyển giao công nghệ; Luật cư trú; Luật công chứng

3. Công nhân với hiến pháp mới / Minh Sơn. - H. : Lao động, 1982. - 62tr; 19cm.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.003795

Kho Mượn: PM.004358-9

Tinh thần, nội dung cơ bản của hiến pháp mới, ý nghĩa, tầm quan trọng của hiến pháp đối với công nhân, viên chức

4. Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam / Vũ Trọng Lâm (ch.b.), Nguyễn Văn Động, Đinh Ngọc Thắng.... - H. : Chính trị Quốc gia, 2017. - 199tr. ; 24cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: 201003181

Khái quát về lịch sử lập hiến trên thế giới và ở Việt Nam; nhận thức chung về luật hiến pháp Việt Nam; chế độ chính trị nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam...

5. Hiến pháp năm 2013 - Sự kết tinh ý chí, trí tuệ toàn dân tộc. - H. : Chính trị Quốc gia, 2014. - 531tr. ; 24cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: 201000050

Kho Mượn: 202000043

Tập hợp đầy đủ nội dung Hiến pháp Việt Nam từ ngày thành lập nước đến nay và ghi lại những ý kiến đóng góp xây dựng dự thảo sửa đổi Hiến pháp, nhằm nêu bật giá trị của Hiến pháp năm 1992 được ban hành trong bối cảnh những năm đầu thực hiện công cuộc đổi mới đất nước do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (1986) đề ra, và để thể chế hóa Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991

6. Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 và thành tựu lập pháp trong nhiệm kỳ Quốc hội khoá XIII / Uông Chu Lưu, Phan Trung Lý, Hà Hùng Cường.- H. : Chính trị Quốc gia, 2016.- 572tr. ; 27cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: 201001380

Khái quát bối cảnh ra đời, quan điểm chỉ đạo và những giá trị cốt lõi của Hiến pháp năm 2013. Giới thiệu nội dung Hiến pháp gồm: Chế độ chính trị; quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường; bảo vệ tổ quốc; bộ máy nhà nước và tổ chức thi hành Hiến pháp...

7. Hiến pháp Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.- H. : Lao động, 2012.- 187tr. ; 21cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027217

Kho Mượn: PM.035074-5

8. Hiến pháp nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 / Võ Chí Công. _ H. : Sự thật. _ pháp lí; 1992. _ 70tr ; 19cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.003801

Giới thiệu nội dung Hiến pháp năm 1992.

**9. Hỏi và đáp về hiến pháp nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.-
H.: Sự thật, 1981.- 76tr ; 19cm**

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.003867

Kho Mượn: PM.010641

Giải đáp các vấn đề về hiến pháp nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Chế độ chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, kỹ thuật, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, cơ cấu tổ chức nhà nước, nhiệm vụ chấp hành hiến pháp.

10. Hoạt động giám sát của Quốc hội Việt Nam trong cơ chế giám sát quyền lực nhà nước : Sách chuyên khảo / Trương Thị Hồng Hà (ch.b.), Đào Trí Úc, Trịnh Đức Thảo.... - H. : Chính trị Quốc gia, 2015. - 470tr. ; 24cm.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: 201000535

Phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn cơ chế giám sát quyền lực nhà nước, thực trạng hoạt động giám sát của Quốc hội Việt Nam, những giải pháp tăng cường hoạt động giám sát của Quốc hội trong cơ chế giám sát quyền lực nhà nước ở Việt Nam hiện nay

**11. Hội đồng nhân dân trong nhà nước pháp quyền / Nguyễn Đăng Dung.
- H. : Tư pháp, 2012. - 366tr. ; 21cm**

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.026864

Kho Mượn: PM.034590-1

Phân tích sâu sắc các yêu cầu của nhà nước pháp quyền đối với cơ quan đại diện của nhân dân ở địa phương. Cách thức, kỹ năng hoạt động của Hội đồng nhân dân cùng các ban của Hội đồng

12. Luật tổ chức hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân. Bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân / Việt Nam (CHXHCN). Luật lệ và sắc lệnh. - H. : Pháp lý, 1984. - 61tr ; 19cm.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.003774.

Kho Mượn: PM.004416-7.

Những văn bản pháp qui của Hội đồng nhà nước công bố về luật tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Luật bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

13. Lịch sử Quốc hội Việt Nam. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.1 : 1946 - 1960 / B.s.: Lê Mậu Hãn (ch.b.), Nguyễn Tri Thụ. - 2016. - 419tr. : ảnh.

Ký hiệu kho: Kho Đọc tầng 2(1): 201001477

Kho Mượn tầng 2(1): 202002145

Giới thiệu lịch sử ra đời, tổ chức, hoạt động của Quốc hội Việt Nam từ Quốc dân đại hội Tân Trào, trong sự nghiệp kháng chiến kiến quốc (1946-1954), những năm đầu xây dựng miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà (1954-1960)

14. Lịch sử Quốc hội Việt Nam. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.2 : 1960 - 1976 / Lê Mậu Hãn b.s.. - 2016. - 535tr. : ảnh

Ký hiệu kho: Kho Đọc tầng 2(1): 201001478

Kho Mượn tầng 2(1): 202002146

Giới thiệu về lịch sử phát triển, tổ chức, hoạt động chủ yếu của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam từ khoá II đến khoá V (1960-1976)...

15. Lịch sử Quốc hội Việt Nam. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.3 : 1976 - 1992 / Lê Mậu Hãn b.s.. - 2016. - 639tr. : ảnh

Ký hiệu kho: Kho Đọc tầng 2(1): 201001479

Kho Mượn tầng 2(1): 202002147

Giới thiệu về lịch sử phát triển, tổ chức, hoạt động chủ yếu của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam từ khoá VI đến khoá VIII (1976-1992)...

16. Lịch sử Quốc hội Việt Nam. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.4 : 1992 - 2011 / B.s.: Lê Mậu Hãn (ch.b.), Phan Thị Toàn, Lưu Trần Luân.... - 2016. - 895tr. : ảnh

Ký hiệu kho: Kho Đọc tầng 2(1): 201001480

Kho Mượn tầng 2(1): 202002148

Giới thiệu về lịch sử phát triển, tổ chức, hoạt động chủ yếu của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam từ khoá IX đến khoá XII (1992-2011).

17. Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân : Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2016 / Minh Ngọc s.t., giới thiệu. - H. : Lao động, 2016. - 130tr. ; 19cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc tầng 2(1): 201001441

Giới thiệu Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân bao gồm những qui định chung và những qui định cụ thể về nội dung hoạt động giám sát tối cao của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng nhân dân, bảo đảm hoạt động giám sát cùng điều khoản thi hành..

18. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về việc xây dựng và ban hành hiến pháp : Sách chuyên khảo / Trần Ngọc Đường, Bùi Ngọc Sơn. - H. : Chính trị Quốc gia, 2013. - 447tr. ; 24cm.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027404

Trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn về mô hình hiến pháp và xác định mô hình tổng thể hiến pháp của nước ta đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước phù hợp với tình hình mới. Xác định nội dung, phạm vi của một bản hiến pháp. Cơ sở lý luận và thực tiễn về quy trình, thủ tục ban hành hiến pháp và việc quy định quy trình sửa đổi hiến pháp nước ta nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước phù hợp với tình hình mới

19. Những điều cần biết những việc cần làm của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân / Nguyễn Văn Trường. - H. : Sự thật, 1987. - 91tr ; 19cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.003435

Kho Mượn: PM.001784

Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân; Các kỳ họp và các ban của Hội đồng nhân dân; Nhiệm vụ, quyền hạn và cách làm việc của đại biểu hội đồng nhân dân

20. Phát huy vai trò của quốc hội xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân// Đỗ Mười. - H. : Sự thật, 1992. - 21tr ; 19cm.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.003037

Kho Mượn: PM.001417

Vai trò của quốc hội và trách nhiệm của chính phủ trước thời cuộc mới.

21. Quốc hội Việt Nam 70 năm hình thành và phát triển 1946 - 2016 : Kỷ yếu hội thảo // Ông Trung Lưu, Nguyễn Hạnh Phúc, Nguyễn Văn Yếu.... - H.: Chính trị Quốc gia, 2015. - 326tr. : ảnh, biểu đồ ; 24cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc tầng 2(1): 201000726

Giới thiệu các ý kiến phát biểu và thảo luận của các nhà khoa học, đại diện các bộ, ban, ngành trao đổi, đánh giá những kết quả đạt được, những đóng góp to lớn của Quốc hội vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm, đề xuất phương hướng, giải pháp nhằm tiếp tục hoàn thiện tổ chức, hoạt động của Quốc hội trong những nhiệm kỳ tới

22. Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam - kế thừa, đổi mới và phát triển / B.s.: Ông Chu Lưu (ch.b.), Nguyễn Đình Quyền, Nguyễn Hạnh Phúc.... - H. : Chính trị Quốc gia, 2016. - 576tr., 9tr. ảnh màu : bảng ; 27cm.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: 201001466

Cuốn sách gồm 5 chương, khái lược những kết quả quan trọng của 13 nhiệm kỳ Quốc hội Việt Nam và những hoạt động đang được tiếp tục kế thừa ở Quốc hội khoá XIV. Những bài học kinh nghiệm, những vấn đề Quốc hội cần nghiên cứu và tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và phát triển

23. 60 câu hỏi và trả lời đối với hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994 - 1999 / Nguyễn Mạnh Hùng. - H. : Chính trị quốc gia, 1995. - 108tr ; 19cm

Ký hiệu kho: Kho Mượn: PM.002035

Giải đáp những vấn đề quy định chung về tổ chức, chức năng, nhiệm kỳ của hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân. Nhiệm vụ, quyền hạn, tư cách, đại biểu, kỳ họp, cơ cấu của Hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân. Tổ chức hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân trong trường hợp đặc biệt

24. Tài phán hiến pháp - Một số vấn đề lý luận cơ bản, kinh nghiệm quốc tế và khả năng áp dụng cho Việt Nam : Sách chuyên khảo / Nguyễn Như Phát (ch.b.), Đào Trí Úc, Nguyễn Đăng Dung.... - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 438tr. ; 21cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.025759

Phân tích vai trò của tài phán hiến pháp trong việc duy trì và bảo vệ chế độ nhà nước pháp quyền và nền dân chủ. Giới thiệu những xu thế phát triển của mô hình tài phán hiến pháp trên thế giới. Phân tích và lựa chọn mô hình tài phán hiến pháp phù hợp với các điều kiện chính trị - pháp lý, xã hội và kinh tế của Việt Nam

25. Thực hiện chức năng giám sát quyền lực nhà nước của Quốc hội Việt Nam hiện nay / Vũ Thị Mỹ Hằng. - H. : Chính trị Quốc gia, 2020. - 287tr. ; 21cm.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: 201003184

Kho Mượn: 202004553

Trình bày cơ sở lý luận và pháp lý về thực hiện chức năng giám sát quyền lực nhà nước của Quốc hội Việt Nam; thực trạng hoạt động giám sát quyền lực nhà nước của Quốc hội Việt Nam; một số phương hướng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát quyền lực nhà nước của Quốc hội Việt Nam

26. Tìm hiểu hiến pháp nước Việt nam dân chủ cộng hoà. - H. : Sự thật, 1976. - 320tr ; 19cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.003726

Nội dung của hiến pháp nước Việt Nam dân chủ cộng hoà: Chế độ chính trị, kinh tế, xã hội, quyền lợi, nghĩa vụ công dân và tổ chức bộ máy nhà nước. Nguyên lý, khái niệm chung, phê phán những quan điểm tư sản về hiến pháp và nhà nước dựa vào đường lối chính sách của Đảng, các chủ trương, pháp luật hiện hành của nhà nước. Những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin nói về nhà nước và pháp quyền

27. Tìm hiểu hiến pháp nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.- H. : Pháp lí, 1981.- 182tr ; 19cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.003965

28. Tìm hiểu Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân / Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật.- H. : Nxb Hà Nội, 2015.- 127tr. ; 19cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc tầng 2 (1): 201001453

Trình bày 112 câu hỏi - đáp cho các tình huống theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân, gồm các quy định chung, cơ cấu, thành phần, phân bổ đại biểu quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân, hội đồng

bầu cử quốc gia, các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương, danh sách cử tri, ứng cử và hiệp thương...

29. Tìm hiểu một số quy định của luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. - H. : Công Thương, 2016. - 29tr. ; 19cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc tầng 2 (1): 201000804

Kho Mượn tầng 2 (1): 202001086

Giới thiệu một số quy định của Luật Bầu cử đại biểu quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân, gồm nguyên tắc bầu cử, tuổi bầu cử, ứng cử, dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ đại biểu quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân, hội đồng bầu cử quốc gia, các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương, danh sách cử tri, ứng cử và hiệp thương...

30. Tình hình thế giới và chính đối ngoại Việt Nam 2006 : Các bài viết và phát biểu chọn lọc của Tổng bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc Hội, Phó thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao.- H. : Chính trị Quốc gia, 2010.- 387tr. ; 22cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.024140

Tập hợp các bài viết và phát biểu chọn lọc về các vấn đề quốc tế và hoạt động đối ngoại của Việt Nam năm 2006 của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng ngoại giao Việt Nam

31. Tình hình thế giới và chính đối ngoại Việt Nam 2007 : Các bài viết và phát biểu chọn lọc của Tổng bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc Hội, Phó thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao._ H. : Chính trị Quốc gia, 2010._ 287tr. ; 24cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.024139

Tập hợp các bài viết và phát biểu chọn lọc về các vấn đề quốc tế và hoạt động đối ngoại của Việt Nam năm 2007 của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng ngoại giao Việt Nam

32. Tổ chức nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà : Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội và uỷ ban thường vụ Quốc hội 1959-1970. - In lần 2. - H. : Sự thật, 1974. - 211tr ; 19cm.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.003743

Hiến pháp nước Việt Nam dân chủ cộng hoà (1959), tổ chức quốc hội, tổ chức hội đồng chính phủ, tổ chức hội đồng nhân dân và uỷ ban hành chính các cấp, tổ chức toà án nhân dân, tổ chức viện kiểm soát nhân dân.

33. Tổ chức và hoạt động của quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. _ H. : Chính trị quốc gia, 1993. _ 166tr ; 19cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.003896

Kho Mượn: PM.004414, PM.011353-5, PM.011488

Hiến pháp và luật của nhà nước XHCN Việt Nam về tổ chức và hoạt động, chế độ bầu cử Quốc hội. Quy chế hoạt động của các đại biểu, đoàn đại biểu, uỷ ban thường vụ, Hội đồng dân tộc và các uỷ ban khác của Quốc hội

34. Văn kiện Quốc hội toàn tập. T1, 1945-1960.- H. : Chính trị quốc gia, 2006.- 1567tr. ; 24cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027388

Kho Mượn: PM.035381-2

35. Văn kiện Quốc hội toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.2 : 1960 - 1964. - 2007. - 1723tr.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027388-89

Đăng tải các văn kiện của Quốc hội, Uỷ ban thường vụ Quốc hội và một số báo cáo của Chính phủ trình Quốc hội trong nhiệm kỳ Quốc hội khoá II (1960-1964)

36. Văn kiện Quốc hội toàn tập. T3. _ H. : Chính trị quốc gia, 2007. _ 1375tr. ; 24cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027390

37. Văn kiện Quốc hội : Toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.4. - 2008. - 1381tr.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027391

Giới thiệu toàn văn, văn kiện quốc hội phản ánh những chủ trương, chính sách lớn của Đảng, nhà nước trong điều kiện thời chiến phục vụ yêu cầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ, xây dựng và bảo vệ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc

38. Văn kiện Quốc hội : Toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.5. - 2009. - 1542tr.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027392

Đăng tải các văn kiện của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội và một số báo cáo quan trọng của Chính phủ tại các kì họp của Quốc hội khoá VI (1976 - 1981)

39. Văn kiện Quốc hội toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.6 : 1981-1987, Q.1: 1981-1983. - 2010. - 1402tr.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027393

Giới thiệu các văn kiện của Quốc hội, Hội đồng Nhà nước và một số báo cáo chính của Hội đồng Bộ trưởng trình tại các kì họp của Quốc hội khoá VII từ năm 1981-1983

40. Văn kiện Quốc hội toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.7 : 1987 - 1992, Q.1: 1987 - 1989. - 2010. - 1479tr.

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027621

Kho Mượn: PM.035680

Giới thiệu các văn kiện của Quốc hội, Hội đồng Nhà nước và một số báo cáo chính trị của Hội đồng Bộ trưởng trình tại 11 kỳ họp của Quốc hội khoá VIII (1987- 1992)

41. Văn kiện Quốc hội toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.7 : 1987 - 1992, Q.2: 1989 - 1990. - 2010. - 1772tr. : bảng

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027622

Kho Mượn: PM.035385, PM.035681

Giới thiệu các văn kiện của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội và một số báo cáo quan trọng của Chính phủ tại các kì họp của Quốc hội khoá VIII (1987- 1992)

42. Văn kiện Quốc hội toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.7 : 1987 - 1992, Q.3: 1991 - 1992. - 2011. - 1676tr. : bảng

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027394

Kho Mượn: PM.035384, PM.035682

Giới thiệu các văn kiện của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội và một số báo cáo quan trọng của Chính phủ tại các kì họp của Quốc hội khoá VIII (1991- 1992)

43. Văn kiện Quốc hội toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.8 : 1992 - 1993, Q.1: 1992 - 1993. - 2011. - 1699tr. : bảng

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027623

Kho Mượn: PM.035683

Giới thiệu các văn kiện của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội và một số báo cáo quan trọng của Chính phủ tại các kì họp của Quốc hội khoá VIII (1992- 1993)

44. Văn kiện Quốc hội toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.8 : 1992 - 1997, Q.2: 1994 - 1997. - 2011. - 1400tr. : bảng

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027624

Kho Mượn: PM.035386

Giới thiệu các văn kiện của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội và một số báo cáo quan trọng của Chính phủ tại các kì họp của Quốc hội khoá VIII (1994- 1995)

45. Văn kiện Quốc hội toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.8 : 1992 - 1997, Q.3: 1995 - 1996. - 2011. - 1794tr. : bảng

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027625

Kho Mượn: PM.035387

Giới thiệu các văn kiện của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội và một số báo cáo quan trọng của Chính phủ tại các kì họp của Quốc hội khoá VIII (1995- 1996)

46. Văn kiện Quốc hội toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.8 : 1992 - 1997, Q.4: 1996 - 1997. - 2012. - 1670tr. : bảng

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.027388-95

Kho Mượn: PM.035383-85

Giới thiệu các văn kiện của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 1996 - 1997 và một số báo cáo về kết quả những cuộc thăm hữu nghị chính thức của Đoàn đại biểu Quốc hội Việt Nam

47. Văn kiện Quốc hội toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.9 : 1997 - 2002, Q.3: 2000 - 2001. - 2014. - 1710tr. : bảng

Ký hiệu kho: Kho Đọc tầng 2(1): 201000530

Kho Mượn tầng 2(2): 202000687-8

Giới thiệu các văn kiện của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội từ kỳ họp thứ 8 đến kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá X; các văn kiện của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2000 – 2001

48. Văn kiện Quốc hội toàn tập. - H. : Chính trị Quốc gia. - 24cm T.9 : 1997 - 2002, Q.4: 2001 - 2002. - 2014. - 1416tr. : bảng

Ký hiệu kho: Kho Đọc tầng 2(1): 201000531

Kho Mượn tầng 2(2): 202000689-90

Giới thiệu các văn kiện của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội kỳ họp thứ 11, Quốc hội khoá X; các văn kiện của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2001 – 2002.

49. Về luật tổ chức hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân / Vũ Như Giới. - H. : Pháp lý, 1984. - 110tr ; 19cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc: PD.003769

Tăng cường hiệu quả hoạt động của hội đồng nhân dân các cấp và địa phương. Khẳng định chính quyền nhà nước địa phương phải hoạt động cho dân và vì dân. Tìm hiểu về luật tổ chức hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân, những việc cần làm để biến những quy định của luật thành hiện thực.

50. Về quyền giám sát tối cao của Quốc hội// Phạm Ngọc Kỳ. - H. : Chính trị quốc gia, 1996. - 240tr ; 19cm

Ký hiệu kho: Kho Đọc tầng 2(1): PD.013746

Cơ sở lý luận, thực trạng hoạt động giám sát của quốc hội nước CHXHCN VN và phương pháp tăng cường hiệu quả giám sát của quốc hội. Nội dung cơ bản của luật về hoạt động giám sát của quốc hội.

51. Về bầu cử đại biểu quốc hội // Phan Trung Ký. - H. : Sự thật, 1992. - 52tr; 19cm.

Ký hiệu kho: Kho Đọc tầng 2(1): PD.003793

Những quy định chung về việc bầu cử Quốc hội như: số đại biểu Quốc hội, đơn vị bầu cử và khu vực bỏ phiếu. Các tổ chức phụ trách bầu cử, danh sách cử tri, ứng cử, đề cử và hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội.

PHẦN II: CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN.

52. **Bác Hồ với Quốc hội// Phutho.gov.vn.- 16/05/2007 07:00**

Giới thiệu một số câu nói của Bác Hồ về Quốc hội của dân, do dân và vì dân.

"Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức, để gánh vác công việc nước nhà.

Trong cuộc Tổng tuyển cử, hễ là những người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử; hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử. Không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái, hễ là công dân Việt Nam thì đều có hai quyền đó.

Vì lẽ đó, cho nên Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết.

Do Tổng tuyển cử mà toàn dân bầu ra Quốc hội. Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân..."

"... Trong cuộc Toàn quốc đại biểu đại hội này, các đảng phái đều có đại biểu mà đại biểu không đảng phái cũng nhiều, đồng thời phụ nữ và đồng bào dân tộc thiểu số cũng đều có đại biểu. Vì thế cho nên các đại biểu trong Quốc hội này không phải đại diện cho một đảng phái nào mà là đại biểu cho toàn thể quốc dân Việt Nam. Đó là một sự đoàn kết tỏ ra rằng lực lượng của toàn dân Việt Nam đã kết lại thành một khối..."

"... Quốc hội ta là Quốc hội của toàn dân, được bầu ra theo luật tuyển cử rất dân chủ: tự do, phổ thông, bỏ phiếu kín, mặc dầu hoàn cảnh nước ta lúc đó cách mạng mới thành công, nạn ngoại xâm đang đe dọa. Vì vậy, Quốc hội ta là tiêu biểu cho tinh thần đoàn kết của toàn dân, cho chí khí quật cường của dân tộc, cho quyết tâm độc lập, thống nhất của toàn thể đồng bào ta từ Bắc đến Nam..."

"... Khóa Quốc hội này là khóa Quốc hội phát triển dân chủ của Nhà nước, dân chủ với nhân dân, chuyên chính với kẻ thù của nhân dân... Mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường chuyên chính để làm cho chính quyền ta ngày càng thật sự là chính quyền của nhân dân, phục vụ nhân dân, chống lại kẻ thù của nhân dân.

Khóa Quốc hội này là khóa Quốc hội đoàn kết. Ở đây, có đại biểu của tất cả các giai cấp yêu nước, của tất cả các dân tộc anh em, các tôn giáo, các đảng phái, của đồng bào Bắc, Trung, Nam. Tất cả chúng ta đều phải tăng cường đoàn kết... Quốc hội đoàn kết nhất trí, toàn dân đoàn kết nhất trí, thì khó khăn nào chúng ta cũng khắc phục được và thắng lợi nhất định về tay ta...".

"... Tính chất Nhà nước là vấn đề cơ bản của Hiến pháp. Đó là vấn đề nội dung giai cấp của chính quyền. Chính quyền về tay ai và phục vụ quyền lợi của ai? Điều đó quyết định toàn bộ nội dung của Hiến pháp...

... Nhân dân có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân.

Nguyên tắc ấy bảo đảm quyền kiểm soát của nhân dân đối với đại biểu của mình...

... Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước. Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực của Nhà nước ở địa phương.

Quốc hội bầu ra Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng Chính phủ. Hội đồng Chính phủ là cơ quan chấp hành pháp luật và nghị quyết của Quốc hội, là cơ quan hành chính cao nhất của Nhà nước, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Quốc hội. Trong thời gian Quốc hội không họp thì Hội đồng Chính phủ chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập pháp. Những vấn đề quan trọng nhất của Nhà nước trong phạm vi toàn quốc đều do Quốc hội quyết định".

"... Quốc hội phải có những đại biểu thật xứng đáng, những đại biểu một lòng một dạ phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân và phục vụ chủ nghĩa xã hội.

Lựa chọn những đại biểu như vậy là quyền lợi và nghĩa vụ của từng cử tri...".

(Theo "60 năm Quốc hội Việt Nam", NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, năm 2006)

53. BỘI ĐÔNG. Bác Hồ với Quốc hội và đại biểu Quốc hội//
baoyenbai.com.vn.- Ngày 3/5/2021 .- 7:27:52 AM

Tháng 5 năm nay, nhân dân cả nước ta lại nô nức bước vào ngày hội lớn bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tháng 5 năm nay, nhân dân ta cũng kỷ niệm lần thứ 131 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2021), lãnh tụ kính yêu của dân tộc, Người khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, Người đặt nền móng cho việc xây dựng một nhà nước thật sự của dân - do dân và vì dân.



Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các thành viên của Chính phủ tuyên thệ nhậm chức tại Kỳ họp Thứ nhất Quốc hội khóa I (Ảnh: T.L)

Sự kiện lịch sử trùng hợp có ý nghĩa sâu sắc này, nhân dân ta thấu hiểu hơn tư tưởng xuyên suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh về quyền tự do, dân chủ và lợi ích của nhân dân.

Ngay sau Cách mạng Tháng Tám thành công, còn muôn vàn khó khăn, thù trong giặc ngoài, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nghĩ ngay đến việc phải tổ chức ngay một cuộc Tổng tuyển cử tự do, dân chủ bầu ra Quốc hội - Quốc hội bầu ra Chính phủ để quản lý Nhà nước và xây dựng một bản Hiến pháp xác lập quyền tự do, dân chủ của nhân dân. Sau ngày đọc bản Tuyên ngôn độc lập trước quốc dân đồng bào và trước thế giới tại cuộc mít tinh lớn ở Quảng trường Ba Đình - Hà Nội ngày 2/9/1945, ngày 3/9/1945, Chính phủ lâm thời họp hội nghị đầu tiên.

Tại hội nghị này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra 6 vấn đề cấp bách. Trong đó, vấn đề thứ ba là tổ chức Tổng tuyển cử. Người nói: "Trước chúng ta bị chế độ quân

chủ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kém phần chuyên chế, nên nước ta không có Hiến pháp. Nhân dân ta không được hưởng quyền tự do dân chủ. Tôi đề nghị Chính phủ phải có một bản hiến pháp dân chủ. Tôi đề nghị Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay một cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu. Tất cả công dân trai, gái mười tám tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, dòng giống...

Từ đề nghị ấy, Chính phủ quyết định tổ chức cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội vào ngày 6/1/1946. Có thể nói, trong điều kiện và hoàn cảnh lúc bấy giờ, đề nghị ấy thật sự là một tư tưởng cách mạng hết sức sâu sắc và hết sức văn minh của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Với tư tưởng xuyên suốt ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện trong bài phân tích ý nghĩa sâu sắc của Tổng tuyển cử (đăng trên báo Cứu quốc số 130 ngày 31/12/1945). Người chỉ rõ quyền ứng cử và bầu cử: "Trong Tổng tuyển cử, hễ là người muốn lo việc nước thì đều có quyền ứng cử, hễ là công dân thì đều có quyền bầu cử, không phân chia trai, gái, giàu nghèo, tôn giáo, giai cấp, đảng phái, hễ là công dân thì đều có hai quyền đó".

Trước khi diễn ra cuộc Tổng tuyển cử, 15 giờ chiều ngày 5/1/1946, hơn 2 vạn đồng bào thủ đô Hà Nội mít tinh ủng hộ cuộc bầu cử tại khu Việt Nam học xá - nay là Đại học Bách Khoa. Tại cuộc mít tinh, Người nói: "Làm việc bây giờ là hy sinh phấn đấu, quên lợi riêng mà nghĩ đến lợi chung".

Hướng về phía cử tri thủ đô Hà Nội, Người căn dặn: "Ngày mai không ai ép, không ai mua, toàn dân sẽ thực hiện quyền dân chủ của mình". "Ngày mai dân ta sẽ tự do lựa chọn và bầu ra những người xứng đáng để gánh vác việc nước. Ngày mai ứng cử thì đông, số đại biểu được bầu thì ít, tất nhiên có người được cử, có người không được cử, những người trúng cử phải ra sức giữ vững nền độc lập của Tổ quốc, mưu cầu hạnh phúc cho đồng bào, phải luôn luôn ghi nhớ và thực hiện câu: "Vì lợi nước quên lợi nhà, vì lợi chung quên lợi riêng".

Phải xứng đáng với đồng bào, xứng đáng với Tổ quốc. Người không trúng cử cũng không nên ngã lòng. Mình đã tỏ lòng hăng hái với nước, với dân thì luôn luôn phải giữ lòng hăng hái đó. Ở trong Quốc hội hay ngoài Quốc hội, ai cũng phải ra sức giúp ích nước nhà. Lần này không được cử, ta cứ làm cho quốc dân nhận rõ tài đức của ta, thì sau quốc dân nhất định sẽ cử ta".



Cử tri ngoại thành Hà Nội bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội khóa I ngày 6/1/1946. (Ảnh: T.L)

Cũng trong ngày 5/1/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bài hô hào đồng bào đi bỏ phiếu (đăng trên báo Cứu quốc số 134 ngày 5/1/1946). Trong bài, Người viết: "Ngày mai 6/1/1946. Ngày mai là một ngày nó đưa quốc dân ta lên con đường mới mẻ. Ngày mai, là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình... Ngày mai quốc dân ta tỏ cho thế giới biết rằng: Dân tộc Việt Nam ta đã kiên quyết đoàn kết chặt chẽ. Kiên quyết chống bọn thực dân, kiên quyết tranh quyền độc lập... Ngày mai tất cả các bạn cử tri đều phải nhớ đi bầu cử, mọi người đều nên vui vẻ hưởng quyền lợi của một người dân độc lập tự do".

Trong quá trình tìm người ra ứng cử, Chủ tịch Hồ Chí Minh được các vị chủ tịch và đông đảo đại diện các giới và đồng bào Hà Nội đề nghị không phải ra ứng cử và suy tôn vĩnh viễn cụ là Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Trước đề nghị ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có thư cảm tạ và đề nghị đồng bào cho Người được thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân của mình.

Được tuyệt đại đa số nhân dân hưởng ứng, cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu thành công, bầu ra được Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam

Dân chủ cộng hòa. Quốc hội đã bầu Chủ tịch Hồ Chí Minh vào vị trí Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

Trong diễn văn khai mạc Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vai trò, vị trí của Quốc hội nước ta, Người nói: "Quốc hội là đại diện cho toàn thể quốc dân Việt Nam và tiêu biểu cho tinh thần đoàn kết toàn dân". Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng khẳng định bản chất của chế độ ta, Nhà nước ta. Trong một chế độ dân chủ, nhà nước dân chủ, người dân được đặt ở vị trí cao nhất - dân là chủ - dân làm chủ còn các cơ quan Nhà nước và cán bộ nhà nước chỉ là đầy tớ, là công bộc của dân. Người khẳng định: "Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương đều do dân cử ra. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân".

Sau này, trong bài nói chuyện với đồng bào thủ đô, Người nói rõ hơn về phẩm chất của người đại biểu Quốc hội (ĐBQH). "Tất cả ĐBQH hứa với đồng bào là được cử vào Quốc hội để làm ĐBQH, không phải là để làm quan, không phải để ngồi trên, ăn trốc mà là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân... Quốc hội phải có những đại biểu thật xứng đáng, những đại biểu một lòng, một dạ phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phục vụ xã hội chủ nghĩa... Nhân dân có quyền bãi miễn ĐBQH, đại biểu HĐND nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với tín nhiệm của nhân dân".

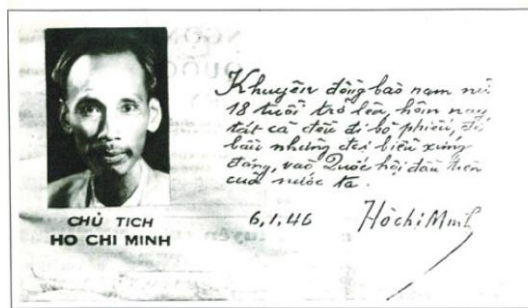
Khi được Quốc hội khóa I bầu làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, các nhà báo đã hỏi về vinh dự và trọng trách lớn lao này, Người đã trả lời: "Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh vác chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng làm, cũng như mọi người lính vâng mệnh lệnh quốc dân ra trước mặt trận... Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta được độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành". Tại Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I, trong diễn văn khai mạc, Người cũng phát biểu như vậy.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về Quốc hội, ĐBQH, về xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân mãi mãi soi đường cho nhân dân ta. Đứng trước những khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh hạnh phúc do Đại hội lần thứ XIII của Đảng khơi dậy và đứng trước những cơ hội và thách thức mới, quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh, nhân dân ta sáng suốt, lựa chọn, giới thiệu những người đủ tiêu chuẩn, có tài, có đức muốn gánh vác việc nước, muốn phụng sự Tổ quốc,

phụng sự nhân dân để ứng cử ĐBQH và HĐND các cấp để nhân dân bầu vào Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tuyệt đối không để lọt những phần tử chống đối, cơ hội, không đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, tự diễn biến, tự chuyển hóa vào danh sách ứng cử và đề cử bầu vào Quốc hội, HĐND các cấp; làm cho Quốc hội, HĐND xứng đáng là đại biểu cao nhất cho quyền lực của nhân dân, có đủ năng lực và uy tín lãnh đạo nhân dân biến những khát vọng lớn lao do Đảng ta khơi dậy trở thành hiện thực trong cuộc sống.

54. NGUYỄN ĐỨC QUÝ. Chủ tịch Hồ Chí Minh với Quốc hội và công tác bầu cử// Dangcongsan.vn.- Cập nhật lúc 09:47, Chủ nhật, 22/05/2016 (GMT+7)

Là lãnh tụ của dân tộc, người khai sinh nhà nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những đóng góp to lớn trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền và Quốc hội nói chung, công tác bầu cử nói riêng.



Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi toàn dân đi bầu cử (Ảnh tư liệu)

Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, trong bối cảnh chính quyền non trẻ gặp muôn vàn khó khăn, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn đề nghị Chính phủ lâm thời tổ chức sớm cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu. Ngày 31/12/1945, Người đã viết bài nhan đề “Về ý nghĩa Tổng tuyển cử” đăng trên báo cứu quốc, nêu rõ: “Tổng tuyển cử là tự do bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết”.

Tại cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên (Quốc hội khoá I) năm 1946, thủ đô Hà Nội là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh ra ứng cử. Gần đến ngày bầu cử, có 118 vị là Chủ tịch Ủy ban Hành chính và đông đảo đồng bào ở Hà Nội đã đề nghị cụ Hồ Chí Minh không phải ra ứng cử trong cuộc Tổng tuyển cử sắp tới; ủng hộ và suy tôn vĩnh viễn cụ Hồ Chí Minh là Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

Đây cũng là nguyện vọng của đông đảo nhân dân ta. Mặc dù vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết một bức thư cảm tạ và đề nghị đồng bào cho Người thực hiện

quyền và nghĩa vụ của người công dân. Bức thư có đoạn viết: “Tôi rất cảm động thấy toàn thể đồng bào ngoại thành Hà Nội đã có lòng quá yêu tôi mà quyết nghị tôi không phải ứng cử trong kỳ Tổng tuyển cử sắp tới. Nhưng tôi là công dân của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa nên tôi không thể vượt qua thể lệ Tổng tuyển cử đã định. Tôi đã ứng cử ở thành phố Hà Nội nên cũng không thể ra ứng cử ở nơi nào khác nữa...”.

Lúc 15h ngày 5/1/1946, tại khu Việt Nam học xá (nay là Đại học Bách Khoa, Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh dự mít tinh của hơn hai vạn đồng bào Hà Nội ủng hộ cuộc bầu cử Quốc hội. Tại cuộc mít tinh, Người nói: “Làm việc bây giờ là hy sinh, là phấn đấu, quên lợi ích riêng mà nghĩ lợi ích chung. Những ai muốn làm quan cách mạng thì nhất định không bầu. Ngày mai, không ai ép, không ai mua, toàn dân sẽ thực hiện cái quyền dân chủ ấy”.

Đúng 8h ngày 6/1/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa I ở phòng bỏ phiếu đặt tại số 10 phố Hàng Vôi (nay là Lý Thái Tổ). Sau đó, Người đến thăm một số phòng bỏ phiếu ở các phố Hàng Bạc, Hàng Gai, Hàng Trống, Thụy Khuê, làng Hồ Khẩu và Ô Đông Mác. Trong cuộc Tổng tuyển cử bầu đại biểu Quốc hội khóa I, Người đã trúng cử với số phiếu rất cao.

Khi kỳ họp thứ nhất Quốc hội Khóa I tín nhiệm bầu vào vị trí Chủ tịch Chính phủ kháng chiến, Người phát biểu: “Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh, phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh vác chức Chủ tịch là vì đồng bào uỷ thác, thì tôi phải gắng làm, cũng như mọi người lính vâng lệnh Quốc dân ra trước mặt trận...”.

Là Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, Quốc hội khóa I đánh dấu bước phát triển nhảy vọt về thể chế dân chủ cộng hòa. Do điều kiện đất nước bị chia cắt, nhiệm kỳ hoạt động của Quốc hội khóa I kéo dài từ tháng 1/1946 đến tháng 5/1960.

Tại phiên bế mạc kỳ họp thứ 12, Quốc hội khóa I (ngày 15/4/1960), Chủ tịch Hồ Chí Minh đến dự và phát biểu khẳng định: “Quốc hội ta là Quốc hội dân chủ đầu tiên ở vùng Đông Nam châu Á, cũng là Quốc hội đầu tiên của các nước thuộc địa cũ được độc lập tự do”.

Người chỉ rõ những cống hiến của Quốc hội trong suốt 14 năm qua và khẳng định: “Quốc hội ta đã hết lòng vì dân, vì nước, đã làm tròn một cách vẻ vang nhiệm vụ của những người đại biểu của nhân dân”. Người cảm ơn Quốc hội khóa I và tin

chắc rằng: “Quốc hội khóa II của chúng ta sẽ đưa hết tinh thần và lực lượng để tiếp tục đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà để thực hiện một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”.

Ngày 24/4/1960, phát biểu tại cuộc mít tinh của nhân dân thủ đô chào mừng các vị ứng cử đại biểu Quốc hội tại Hà Nội ra mắt cử tri thủ đô, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên tính chất dân chủ của Luật Bầu cử, giá trị cao quý của lá phiếu cử tri và tin tưởng rằng những cử tri sáng suốt sẽ bầu ra được một Quốc hội có những đại biểu thật xứng đáng.

Người thay mặt các ứng cử viên hứa với đồng bào: “Những người được cử vào Quốc hội khoá II sẽ luôn luôn cố gắng để xứng đáng là những người đầy tớ trung thành của đồng bào, những đại biểu cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư, hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phục vụ chủ nghĩa xã hội”.

Sự tôn trọng, dân chủ, nghiêm túc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh còn thể hiện ở cả những việc làm rất nhỏ của công tác bầu cử. Đồng chí Hoàng Hữu Kháng, cận vệ của Bác Hồ, sau này là Cục trưởng Cục Cảnh vệ (nay là Bộ Tư lệnh Cảnh vệ - Bộ Công an) kể lại: Chiều 27/4/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi bầu cử HĐND cấp huyện và xã. Người bỏ phiếu tại hòm phiếu số 6, tiểu khu 1, khu phố Ba Đình, Hà Nội đặt tại Nhà thuyền (Hồ Tây). Khi Bác đến, tổ bầu cử có ý cho mọi người dừng lại để Bác bầu cử trước.

Thấy vậy, Người nói: “Ai đến trước, bầu trước; Bác đến sau, Bác chờ”. Sau đó, Người đã gương mẫu chờ đến lượt mình mới lấy lá phiếu và bầu cử. Nghĩa vụ là vậy, còn về “quyền” Bác cũng kiên quyết thực hiện đúng quyền của mình. Bác yêu cầu đưa lý lịch những người ứng cử để lựa chọn. Một nhà báo định chụp ảnh, Người đã lấy tay che lá phiếu và ngăn lại: “Không ai được vào đây. Đây là phòng viết phiếu kín của cử tri. Phải tôn trọng cử tri. Phải tôn trọng tự do và bí mật của công dân!”.

Sau khi bỏ phiếu xong, ra về đến Phủ Chủ tịch, Bác xuống xe quay sang hỏi đồng chí Hoàng Hữu Kháng: “Chú có biết vì sao Nguyễn Hải Thần bị nhân dân khinh ghét không?”. Năm 1945, mỗi lần Nguyễn Hải Thần đi đâu bọn lính bảo vệ ông ta ngồi trên xe đều lăm lăm súng lười lê tuốt trần và còn đặt khẩu đại liên điều võ giương oai, rất lộ lạng. Nghe Bác hỏi, đồng chí Hoàng Hữu Kháng chột dạ và

cảm thấy cuộc bảo vệ hôm đó có điều gì sơ suất khiến Bác không hài lòng. Sau này đồng chí bảo vệ tiếp cận ngôi cùng xe Bác nói lại, khi Bác đến nơi bỏ phiếu, thấy vắng cử tri, Bác không vui. Bác muốn như mọi người dân bình đẳng khi đi thực hiện quyền làm chủ của mình.

Ôn lại những câu chuyện về Bác, chúng ta càng thấy rõ hơn tâm huyết và tầm nhìn xa trông rộng của Bác; Người đã đặt những viên gạch đầu tiên cho một xã hội bình đẳng, dân chủ và dày công vun đắp, xây dựng một Nhà nước thật sự của dân, do dân và vì dân.

55. CHU ĐỨC TÍNH. Chủ tịch Hồ Chí Minh với kỳ bầu cử Quốc hội đầu tiên// Nhandan.com.vn.- Ngày 16-05-2016, 22:59



Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các thành viên của Chính phủ tuyên thệ nhậm chức tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I (2-3-1946).

Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra một kỷ nguyên mới-kỷ nguyên độc lập tự do cho nước nhà. Một chính quyền vừa thành lập, với rất nhiều khó khăn, thách thức, phải đối mặt thù trong, giặc ngoài, vì vậy, ngày 3-9-1945, Người đã đề ra sáu nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa bao gồm: khắc phục nạn đói; nạn dốt; giáo dục lại nhân dân với việc thực hiện cần, kiệm, liêm, chính; bỏ ba thứ thuế: thuế thân, thuế chợ, thuế đò; thực hiện tín ngưỡng tự do, lương giáo đoàn kết và đặc biệt là phải tổ chức càng sớm càng tốt cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu.

Để triển khai thực hiện những nhiệm vụ này, Người đã ký các sắc lệnh, cũng như chỉ đạo trực tiếp đối với từng nhiệm vụ. Riêng với nhiệm vụ thực hiện Tổng

tuyển cử trong cả nước, Người đặc biệt quan tâm, chú trọng để xây dựng được một nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân.

Ngày 8-9-1945, Người ký Sắc lệnh số 14/SL của Chính phủ lâm thời về cuộc Tổng tuyển cử trong cả nước; ngày 26-9-1945, ký Sắc lệnh số 39/SL của Chính phủ lâm thời về lập Ủy ban dự thảo thể lệ Tổng tuyển cử; ngày 17-10-1945, ký Sắc lệnh số 51/SL quy định thể lệ Tổng tuyển cử và ấn định ngày 23-12-1945 sẽ là ngày Tổng tuyển cử trong cả nước; ngày 18-12-1945, ký Sắc lệnh số 76/SL về việc hoãn Tổng tuyển cử đến ngày 6-1-1946.

Đồng thời, với việc triển khai những công việc hành chính, Người viết nhiều bài báo kêu gọi những người có tài có đức ra ứng cử, đóng góp sức lực cho đất nước. Trong bài viết Nhân tài và kiến quốc đăng Báo Cứu Quốc ngày 14-11-1945, Người viết: Chúng tôi mong rằng đồng bào ta ai có tài năng và sáng kiến về những lĩnh vực như kiến thiết ngoại giao, kinh tế, quân sự, giáo dục, sẵn lòng hăng hái giúp ích nước nhà thì gửi kế hoạch tới Chính phủ, để Chính phủ nghiên cứu và nếu có thể sẽ thực hành ngay. Người cũng viết nhiều bài đăng Báo Cứu Quốc kêu gọi các bậc tài đức hãy mau mau ra giúp nước... Việc xây dựng một Chính phủ thật sự là công bộc của dân được Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm. Trên Báo Cứu Quốc số ra ngày 19-9-1945, Người viết: "...Chính phủ là công bộc của dân vậy. Các công việc của Chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người. Cho nên Chính phủ nhân dân bao giờ cũng phải đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy. Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh". Cùng với việc xây dựng Chính phủ Trung ương, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn phải lựa chọn những người tài - đức xứng đáng để bầu vào Ủy ban nhân dân các cấp. Người viết: "Các Ủy ban nhân dân làng, phủ là hình thức Chính phủ địa phương, phải chọn trong những người có công tâm, trung thành, sốt sắng với quyền lợi dân chúng, có năng lực làm việc, được đông đảo dân làng tín nhiệm. Không thể nhờ tiền tài hay một thế lực gì khác mà chui vào lọt các Ủy ban đó".

Đặc biệt, trong bài Ý nghĩa tổng tuyển cử đăng trên Báo Cứu Quốc số 130 ngày 31-12-1945, Bác nêu rõ, hễ là công dân Việt Nam thì đều có hai quyền ứng cử và bầu cử "cho nên Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết" và Quốc hội do Tổng tuyển cử bầu ra sẽ cử ra Chính phủ, "Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân". Dù không dài nhưng bài viết đã nêu được ý nghĩa cốt lõi

nhất của Tổng tuyển cử và mong rằng “toàn thể quốc dân sẽ hăng hái tham gia cuộc Tổng tuyển cử này”.

Đến sát ngày Tổng tuyển cử, Chủ tịch Hồ Chí Minh lại viết Lời kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu (đăng Báo Cứu Quốc ngày 5-1-1946). Người khẳng định: “Về mặt chính trị, thì nhân dân dùng lá phiếu mà chống với quân địch. Một lá phiếu cũng có sức lực như một viên đạn” và kêu gọi “... mỗi người đều nên vui vẻ hưởng quyền lợi của một người dân độc lập, tự do”.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ lâm thời cũng như cá nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 6-1-1946, trong cả nước, có 89% tổng số cử tri đã đi bỏ phiếu, nhiều nơi đạt 95%. Cả nước đã bầu được 333 đại biểu Quốc hội, trong đó Hồ Chí Minh là ứng cử viên trúng cử với số phiếu cao nhất (98,4%).

Về việc ứng cử của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở thành phố Hà Nội, không thể không nhắc tới sự việc đồng bào khu vực ngoại thành Hà Nội ra nghị quyết ngày 11-12-1945 (đăng trên Báo Cứu Quốc ngày 13-12-1945) yêu cầu cụ Hồ Chí Minh không phải ứng cử trong kỳ tổng tuyển cử sắp tới và suy tôn và ủng hộ vĩnh viễn cụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch vĩnh viễn nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Điều này thể hiện rõ sự tin nhiệm cũng như tình cảm vô bờ bến mà nhân dân ta dành cho vị lãnh tụ kính yêu của toàn dân tộc. Đáp lại lời quyết nghị này, trên Báo Cứu Quốc ngày 15-12-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh cảm tạ tấm lòng của đồng bào khu vực ngoại thành Hà Nội, nhưng Người khẳng định: “Tôi là một công dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nên không thể vượt qua thể lệ Tổng tuyển cử đã định...” và vẫn thực hiện quyền ứng cử của mình.

Sáng 6-1-1946, thực hiện quyền bầu cử của mình Người đi bỏ phiếu tại phòng bỏ phiếu ở số nhà 10 phố Hàng Vôi (nay là phố Lý Thái Tổ). Sau đó, Người đến thăm một số phòng bỏ phiếu ở các phố Hàng Bạc, Hàng Gai, Hàng Trống, Thụy Khuê, làng Hồ Khẩu và Ô Đống Mác.

Việc Chủ tịch Hồ Chí Minh nghiêm túc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân của mình không chỉ là tấm gương cho toàn thể nhân dân mà còn thể hiện sự công bằng, liêm chính của Chính phủ lâm thời mà Người là đại diện. Với đồng bào cả nước, hành động của Người càng mang lại niềm tin vững chắc vào một tương lai mới cho dân tộc. Với các thế lực thù địch, Người không cho chúng có cơ hội xuyên tạc tính minh bạch của cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của Việt Nam.

Tư tưởng chỉ đạo, lời nói và hành động của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã góp phần quan trọng vào thành công của kỳ Tổng tuyển cử ngày 6-1-1946. Ngày hôm đó là ngày mọi công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên trên khắp mọi miền của Tổ quốc với tinh thần yêu nước nồng nàn và khí thế hào hùng của Cách mạng Tháng Tám, đã nô nức tham gia cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên. Đó là ngày Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được bầu ra thông qua Tổng tuyển cử theo nguyên tắc dân chủ, trực tiếp và bỏ phiếu kín. Sự kiện trọng đại này đã đi vào lịch sử nước ta như một mốc son, đánh dấu bước phát triển nhảy vọt về thể chế dân chủ, mở ra một thời kỳ phát triển mới của đất nước.

Thực hiện tư tưởng của Người về việc xây dựng một nhà nước pháp quyền, với 13 nhiệm kỳ hoạt động, Quốc hội nước ta đã không ngừng lớn mạnh, thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Trong những ngày tháng 5 này, toàn thể nhân dân Việt Nam náo nức tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, để bầu ra những đại biểu đầy đủ phẩm chất, trí tuệ, trách nhiệm xứng đáng là đại biểu đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân... Hòa chung vào không khí vui tươi, phấn khởi và tin tưởng của toàn dân; ngày bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp thật sự là ngày hội đại đoàn kết của toàn dân. Quốc hội mới sẽ tạo nên một sức mạnh mới, sức mạnh của cả khối đại đoàn kết toàn dân tộc, với quyết tâm mới trong công cuộc bảo vệ và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, từ đó lựa chọn thành lập được một Chính phủ và cơ quan hành chính các cấp thật sự là “công bộc của dân” như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn.

56. LÊ XUÂN ĐỨC. Ba bài thơ Bác Hồ đọc trước Quốc hội//
<https://ct.qdnd.vn/kinh-te-xa-hoi/ba-bai-tho-bac-ho-doc-truoc-quoc-hoi-522907>.

QĐND - Tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa II họp từ ngày 28-4 đến 8-5-1963, Quốc hội có dự kiến trao tặng Chủ tịch Hồ Chí Minh Huân chương Sao Vàng, Huân chương cao quý nhất của nước ta để tôn vinh công lao to lớn của Bác đối với đất nước.

Chiều 8-5-1963, Quốc hội họp phiên bế mạc, sau khi Phó chủ tịch Quốc hội Xuân Thủy trình bày chương trình phiên họp, từ trên ghế đoàn Chủ tịch kỳ họp,

Bác giờ tay xin phát biểu ý kiến. Đồng chí Xuân Thủy trân trọng mời Bác. Bác đứng lên nhìn mọi người một lượt rồi nói:

“Thưa các đồng chí đại biểu,

Tôi vừa nhận được một tin tức làm cho tôi rất cảm động và sung sướng. Đó là tin Quốc hội có ý định tặng cho tôi Huân chương Sao Vàng, Huân chương cao quý nhất của nước ta. Tôi xin tỏ lòng biết ơn Quốc hội.

Nhưng tôi xin Quốc hội cho phép tôi chưa nhận Huân chương ấy. Vì sao? Vì Huân chương là để tặng thưởng người có công huân; nhưng tôi tự xét chưa có công huân xứng đáng với sự tặng thưởng cao quý của Quốc hội.

Tổ quốc ta hiện nay đang tạm bị chia cắt làm đôi. Bọn đế quốc Mỹ đang tăng cường cuộc chiến tranh xâm lược ở miền Nam Việt Nam... Trong hoàn cảnh nước sôi lửa bỏng, đồng bào miền Nam đang hằng ngày hằng giờ hy sinh xương máu, anh dũng đấu tranh, kiên quyết chống bọn cướp nước hại dân, để giành lấy quyền tự do, quyền sinh sống... Trong khi miền Bắc ra sức thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội để ủng hộ đồng bào miền Nam, thì đồng bào miền Nam anh dũng chiến đấu để bảo vệ công cuộc xây dựng hòa bình ở miền Bắc. Cho nên nhân dân miền Bắc từng giờ từng phút nhớ đến đồng bào miền Nam.

Gần 20 năm trường, hết đấu tranh chống thực dân Pháp, lại đấu tranh chống Mỹ-Diệm, đồng bào miền Nam thật là những người con anh hùng của dân tộc anh hùng Việt Nam. Miền Nam thật là xứng đáng với danh hiệu “Thành đồng của Tổ quốc” và xứng đáng được tặng Huân chương cao quý nhất.

Vi những lẽ đó, tôi xin Quốc hội đồng ý thế này:

Chờ đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Tổ quốc hòa bình thống nhất, Bắc-Nam sum họp một nhà, Quốc hội sẽ cho phép đồng bào miền Nam trao cho tôi Huân chương cao quý. Như vậy thì toàn dân sẽ sung sướng, vui mừng”.

Cả hội trường đứng dậy vỗ tay, hết đợt này đến đợt khác. Tiếp đó, Bác đọc mấy câu thơ:

Bảy mươi ba tuổi vẫn còn xuân

Còn nhiều trách nhiệm với nhân dân

Bao giờ đất nước ta thống nhất

Bảy giờ Quốc hội mới trao Huân

Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa III diễn ra từ ngày 25-6 đến 3-7-1964. Bác dự tất cả các phiên họp. Kỳ họp kết thúc, Bác đọc Lời phát biểu bế mạc kỳ họp với những lời giản dị, chân thành và đầy trách nhiệm:

“Thưa các đồng chí đại biểu Quốc hội,

Trong khi toàn dân ta đang hăng hái thi đua “mỗi người làm việc bằng hai” vì chủ nghĩa xã hội, vì thống nhất nước nhà, thì kỳ họp đầu tiên của Quốc hội khóa III của chúng ta cũng làm việc khẩn trương và thành công tốt đẹp.

Thay mặt các đồng chí đã được bầu vào các cơ quan lãnh đạo của Nhà nước, tôi xin cảm ơn Quốc hội đã tỏ lòng tín nhiệm. Tôi xin hứa với Quốc hội rằng: Vì Tổ quốc, vì nhân dân, chúng tôi sẽ luôn luôn cố gắng làm tròn trách nhiệm của mình, quyết không phụ lòng tin cậy của đồng bào và Quốc hội.

Về phần tôi,

Bảy mươi tư tuổi vẫn không già,

Cố gắng làm tròn nhiệm vụ ta.

Bao giờ Nam Bắc một nhà,

Dân giàu nước mạnh thì ta vui lòng”.

Tại phiên khai mạc Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa III, ngày 19-5-1968, Thủ tướng Phạm Văn Đồng thay mặt Chính phủ đọc báo cáo trước Quốc hội. Nhân đúng ngày sinh của Bác, với lòng tôn kính, Thủ tướng ca ngợi vai trò và sự lãnh đạo tài tình của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Quốc hội đồng tình, vỗ tay nhiệt liệt.

Ngày 20-5, tại phiên họp toàn thể, trong bài phát biểu của mình, Bác nói:

“Đồng chí Thủ tướng vừa ca tụng Hồ Chủ tịch một cách hơi quá. Nhân đây tôi có một bài thơ mới nghĩ ra, nhờ các đại biểu ai làm thơ hay và hay làm thơ thì sửa lại cho hay. Lần trước tôi có nói là những thắng lợi của chiến sĩ và đồng bào hai miền làm cho tôi thấy như mình trẻ lại 20 tuổi. Nhưng nay nghe nói 78 tuổi, thì tôi thấy già đi. Vì vậy tôi có bài thơ thế này.

Bảy mươi tám tuổi, chưa già lắm,

Vẫn vững hai vai việc nước nhà.

Kháng chiến dân ta đang thắng lớn,

Tiến bước! Ta cùng con em ta”.

Cả hội trường đứng dậy vỗ tay.

Ba bài thơ Bác đọc trước Quốc hội, các đại biểu Quốc hội và đồng bào cả nước ai cũng xúc động.

Lời Bác phát biểu xin chưa nhận Huân chương cao quý rất giản dị, chân thực, khiêm tốn, thấu tình, thấu lý, thuyết phục được mọi người. Quốc hội và quốc dân đồng bào đánh giá cao nghĩa cử, đạo đức của Bác.

Về hai bài thơ: *Bảy mươi tư tuổi*, *Bảy mươi tám tuổi*, Bác rất có ý thức về tuổi tác hiện thời của Bác. Đối với Bác, tuy tuổi cao nhưng vẫn không già, vẫn chưa già lắm bởi Bác quan niệm, dù tuổi tác bao nhiêu, với Bác vẫn là tuổi cống hiến, tuổi làm việc vì dân vì nước. Càng già càng dẻo lại càng dai/ Tinh thần gương mẫu chẳng nhường ai.

Trước đó, Bác đã có một số bài thơ viết về tuổi cao với cách nhìn và quan niệm tươi trẻ, khỏe khoắn: *Năm mươi chín tuổi vẫn chưa già* (Không đề, 1949), *Sáu mươi tuổi hãy còn xuân chán* (Sáu mươi tuổi, 1950), *Sáu ba mình nghĩ vẫn là đương trai* (Thất cửu, 1953)...

Khi Bác đã 74 tuổi thì đã là tuổi già, tuổi xưa nay hiếm, nhưng Bác cảm thấy mình vẫn không già, hay khi bước vào tuổi 78, Bác không chối bỏ tuổi già, nhưng Bác tự thấy mình vẫn chưa già lắm bởi Bác ngày đêm làm việc không biết mỏi, làm việc không ngừng nghỉ, cùng với Đảng lãnh đạo quân và dân cả nước trong công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc, chiến đấu anh dũng, kiên cường trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Trong hai bài thơ, Bác nói rõ và cũng là tâm sự muốn được thổ lộ, chia sẻ với đồng bào, đồng chí qua những người đại diện là đại biểu Quốc hội. Hai câu trong hai bài thơ: *Cố gắng làm tròn nhiệm vụ ta* (Bảy mươi tư tuổi); *Tiến bước! Ta cùng con em ta* (Bảy mươi tám tuổi), Bác bộc lộ chân thành và khiêm tốn tự đáy lòng mình, từ sự minh triết nhất về một sự suy nghĩ của người cao tuổi vượt lên trên những hạn chế của tuổi tác, vẫn cố gắng làm tròn nhiệm vụ đặt ra cho chính mình. Vẫn vững hai vai việc nước nhà, vẫn Còn nhiều trách nhiệm với nhân dân, vẫn một niềm lạc quan cách mạng và động viên thế hệ trẻ vững bước tiến lên, vẫn cùng con cháu phấn đấu hoàn thành sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc.

Đọc hai câu thơ *Cố gắng làm tròn nhiệm vụ ta; Tiến bước! Ta cùng con em ta*, chúng ta càng cảm phục, kính yêu Bác, một con người hiến dâng cuộc đời cho dân cho nước, một con người vượt lên, vượt qua tất cả, làm chủ mọi hoàn cảnh, mọi tình huống, mọi tình thế.

57. MAI TÙNG. Bác Hồ với cuộc bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp// Baolangson.vn.- Ngày 01/05/2021 16:40

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách đây 75 năm ngày 6/1/1946, với tinh thần yêu nước nồng nàn và khí thế hào hùng của cách mạng Tháng Tám, tất cả công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên trên khắp mọi miền của Tổ quốc đã nô nức tham gia cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên để bầu Quốc hội của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Sự kiện trọng đại này đã đi vào lịch sử nước ta như một mốc son, đánh dấu bước phát triển nhảy vọt về thể chế dân chủ, mở ra một thời kỳ phát triển mới của đất nước.



Bác Hồ bỏ lá phiếu bầu cử tại Hà Nội năm 1960 Ảnh tư liệu

Ngày 3/9/1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu 6 vấn đề cấp bách nhất cần giải quyết. Một trong 6 vấn đề đó là tổ chức Tổng tuyển cử để bầu ra Quốc hội chính thức và cử ra Chính phủ của dân, đồng thời, thành lập Ủy ban dự thảo Hiến pháp. Bác Hồ đã chỉ ra rằng: “Phải bầu ngay Quốc hội càng sớm càng tốt. Bên trong thì Nhân dân tin tưởng vào chế độ

mình. Trước thế giới, Quốc hội dân bầu ra sẽ có giá trị pháp lý không ai có thể phủ nhận được”*.

Để mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tổng bộ Việt Minh quyết định mời tất cả những người ngoài mặt trận Việt Minh cùng đứng chung danh sách ứng cử. Điều này chứng tỏ Việt Minh luôn tôn trọng quyền tự do, dân chủ của Nhân dân và thể hiện thiện chí vì quyền lợi tối cao của dân tộc. Cùng với quá trình đấu tranh, đoàn kết, tạo không khí chính trị ổn định cho Tổng tuyển cử. Chính phủ đã nhanh chóng soạn thảo Hiến pháp và triển khai sâu rộng công tác Tổng tuyển cử trong cả nước, xem đây là cuộc vận động chính trị hết sức rộng rãi trong toàn dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức, để gánh vác công việc nước nhà. Trong cuộc Tổng tuyển cử hễ là người muốn lo việc nước thì đều có quyền ứng cử, hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử, không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái, hễ là công dân Việt Nam đều có hai quyền đó. Vì lẽ đó nên Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng, tức là dân chủ, đoàn kết”*.

Cùng với việc chuẩn bị chu đáo cho cuộc bầu cử Quốc hội khóa I, để cổ vũ, động viên Nhân dân cả nước tích cực thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của mình, ngày 5/1/1946, trước Tổng tuyển cử một ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có lời kêu gọi toàn dân đi bỏ phiếu. “Ngày mai là một ngày đưa quốc dân ta lên con đường mới mẻ”, “Là ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà Nhân dân ta bắt đầu tận dụng, hưởng quyền dân chủ của mình... Ngày mai, Nhân dân ta sẽ tỏ rõ cho các chiến sĩ miền Nam rằng: Về mặt trận quân sự thì các chiến sĩ dùng súng đạn mà chống quân thù. Về mặt chính trị thì Nhân dân dùng lá phiếu mà chống với quân địch, một lá phiếu cũng có sức nặng như một viên đạn”*. Vì thế mà “Ngày mai, tất cả các bạn cử tri, đều phải nhớ đi bầu cử. Ngày mai, mỗi người dân đều vui vẻ hưởng quyền lợi của một người dân độc lập, tự do”. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, Nhân dân Việt Nam được tham gia bầu cử với một thể thức dân chủ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bỏ lá phiếu đầu tiên tại hòm phiếu số 10 đặt tại phố Hàng Vôi (nay là phố Lý Thái Tổ) trong tiếng hô vang chào đón không ngớt của cử tri. Vượt qua bao khó khăn, gian khổ do bọn phản động trong nước và thế lực xâm lược chống phá quyết liệt, cuộc Tổng tuyển cử đã giành thắng lợi trong cả nước. Số cử tri tham gia bỏ phiếu là 89%, bầu được 333 đại biểu, trong đó, 57% số đại biểu thuộc các

đảng phái yêu nước và cách mạng khác nhau, 43% không đảng phái, có 10 đại biểu là nữ và 34 đại biểu các dân tộc thiểu số.

Thắng lợi của của cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên có ý nghĩa đặc biệt lớn. Trước hết là: Tổng tuyển cử đã chính thức hóa, chính quy hóa bằng cách lập ra Quốc hội. Từ đó cử ra Chính phủ chính thức; ban hành Hiến pháp; tạo dựng một bộ máy chính quyền chính thức hoàn toàn đầy đủ danh nghĩa về mặt pháp lý để đại diện cho Nhân dân Việt Nam về đối nội, đối ngoại. Đồng thời thể hiện sự tôn trọng và tin tưởng quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện chủ quyền Nhân dân. Hai là: Tổng tuyển cử tuy là lần đầu tiên ở nước ta nhưng đã thể hiện một cách đầy đủ nội dung, yêu cầu của nguyên tắc bầu cử mới, tự do bầu cử, ứng cử, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín mà không phải bất kỳ một nước dân chủ ngay từ đầu có thể làm được. Ba là: Việc tuyển cử, vận động bầu cử được tiến hành rộng rãi, dân chủ và thực chất. Bốn là: Quy trình tổ chức bầu cử dân chủ, tiến bộ nhất đến lúc này đã được quy định và áp dụng.

Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội Việt Nam nhằm mục đích và bảo đảm yêu cầu: Tuyên truyền sâu rộng về quá trình hình thành và phát triển của Quốc hội, thể hiện rõ lịch sử phát triển của Quốc hội, gắn liền với lịch sử cách mạng Việt Nam. Nhằm tăng cường sự hiểu biết của Nhân dân về vị trí, vai trò, nhiệm vụ của Quốc hội trong hệ thống chính trị của nước ta. Đồng thời để nâng cao vị thế, hình ảnh và uy tín của Quốc hội trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

75 năm đã qua, ngày 6/1/1946 đã đi vào lịch sử của dân tộc ta. Qua 14 nhiệm kỳ, Quốc hội nước ta đã không ngừng lớn mạnh, thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Các thế hệ đại biểu Quốc hội luôn thể hiện và phát huy tốt tinh thần trách nhiệm. Chủ nhật, ngày 23/5/2021 tới đây, Quốc hội sẽ tiến hành bầu cử lần thứ 15 để bầu Quốc hội khóa XV và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026. Từ cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đến các kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp sau đó khẳng định mục tiêu bầu cử là lựa chọn những đại biểu có đủ đức và tài, xứng đáng, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân tại các cơ quan quyền lực Nhà nước, góp phần xây dựng Nhà nước của dân, do dân và vì dân.

58. NGÔ THANH. Chuyện Bác Hồ ứng cử và bầu cử
<https://www.qdnd.vn/ho-so-su-kien/bau-cu-dai-bieu-quoc-hoi-va-dai-bieu-hdnd-cac-cap/tu-lieu-dien-dan/chuyen-bac-ho-ung-cu-va-bau-cu-474542.-20/05/2016 07:49>

QĐND - Tại cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên năm 1946, Bác Hồ ứng cử tại thủ đô Hà Nội. Sắp đến ngày bầu cử, với tình cảm và sự thành kính dành cho Bác, 118 vị là Chủ tịch Ủy ban Hành chính đã công bố bản đề nghị: "Yêu cầu Cụ Hồ Chí Minh không phải ra ứng cử trong cuộc Tổng tuyển cử sắp tới".

Chúng tôi ủng hộ và suy tôn vĩnh viễn Cụ Hồ Chí Minh là Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hòa". Thế nhưng, Bác Hồ đã viết bức thư ngắn cảm tạ đồng bào và đề nghị đồng bào cho Người thực hiện quyền và nghĩa vụ của người công dân. Bức thư Bác viết có đoạn: "Tôi là công dân của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa nên tôi không thể vượt qua thể lệ của cuộc Tổng tuyển cử đã định".

Trong cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I, Bác Hồ trúng cử với số phiếu rất cao. Khi được Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I tín nhiệm bầu vào vị trí Chủ tịch Chính phủ kháng chiến, Người phát biểu: "Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận".



Bác Hồ bỏ lá phiếu đầu tiên bầu cử Quốc hội khóa I. Ảnh tư liệu.

14 năm sau, ngày 15-4-1960, phát biểu tại phiên bế mạc Kỳ họp thứ 12 Quốc hội khóa I, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ những công hiến của Quốc hội và khẳng định: "Quốc hội ta đã hết lòng vì dân vì nước, đã làm trọn một cách vẻ vang nhiệm

vụ của những người đại biểu của nhân dân". Chủ tịch Hồ Chí Minh cảm ơn Quốc hội khóa I và tin chắc rằng Quốc hội khóa II sẽ tiếp tục đưa hết tinh thần và lực lượng để đẩy mạnh sự nghiệp cách mạng theo con đường mà nhân dân đã lựa chọn.

Cũng trong năm 1960, ngày 24-4, phát biểu tại cuộc mít tinh của nhân dân Hà Nội chào mừng các vị ứng cử đại biểu Quốc hội tại Hà Nội ra mắt cử tri Thủ đô, sau khi cảm ơn đồng bào nhất trí yêu cầu Người và các vị khác ứng cử vào Quốc hội khóa II, Người thẳng thắn hứa với đồng bào: “Những người được cử vào Quốc hội khóa II sẽ luôn luôn cố gắng để xứng đáng là những người đầy tớ trung thành của đồng bào, những đại biểu cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phục vụ chủ nghĩa xã hội”.

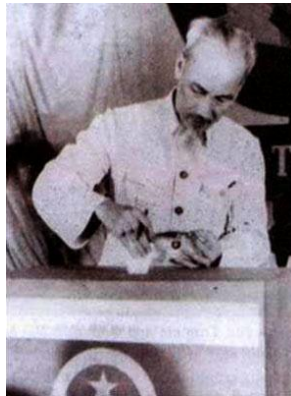
Không chỉ thực hiện đúng nghĩa vụ, bổn phận của người ứng cử, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là tấm gương sáng về thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân. Đồng chí Hoàng Hữu Kháng, cận vệ của Bác Hồ, sau này là Cục trưởng Cục Cảnh vệ (nay là Bộ tư lệnh Cảnh vệ, Bộ Công an) kể lại: Chiều 27-4-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi bầu cử HĐND cấp huyện và xã; bỏ phiếu tại hòm phiếu số 6, Tiểu khu 1, Khu phố Ba Đình, TP Hà Nội đặt tại Nhà thuyền (Hồ Tây). Khi Bác đến, tổ bầu cử có ý đề nghị mọi người dừng lại, ưu tiên Bác bỏ phiếu trước. Thấy vậy, Người nói thẳng thắn: "Ai đến trước, bầu trước; Bác đến sau, Bác chờ". Sau đó, Người gương mẫu chờ đến lượt mình mới tiến hành bầu cử. Nghĩa vụ là vậy, còn về "quyền", Bác cũng kiên quyết thực hiện đúng quyền của mình. Bác yêu cầu đưa lý lịch những người ứng cử để Người cân nhắc lựa chọn. Bấy giờ, một nhà báo định chụp ảnh Bác đang bầu cử, Người lấy tay che lá phiếu và ngăn lại: "Không ai được vào đây. Đây là phòng viết phiếu kín của cử tri. Phải tôn trọng cử tri. Phải tôn trọng tự do và bí mật của công dân!".

Sắp đến ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, cùng ôn lại những câu chuyện về Bác, để học Người cách thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của một công dân yêu nước, góp phần vào thành công của cuộc bầu cử lần này.

(Lược trích từ "Lịch sử Quốc hội Việt Nam (1946-1960)" và "Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chí Minh")

59. NGUYỄN LÂN DŨNG. Bác Hồ và Quốc hội//Tuyengiao.vn.- Ngày 2/5/2011 20:19'(GMT+7).

Nhắc đến Người chúng ta không thể quên được cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của nhân dân ta vào ngày 6-1-1946. Trước ngày Hội toàn dân lịch sử ấy Bác Hồ đã có nhiều bài viết nêu rõ ý nghĩa của Tổng tuyển cử và kêu gọi toàn dân tham gia tích cực vào sự kiện lịch sử quan trọng này.



Nhắc đến Người chúng ta không thể quên được cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của nhân dân ta vào ngày 6-1-1946. Trước ngày Hội toàn dân lịch sử ấy Bác Hồ đã có nhiều bài viết nêu rõ ý nghĩa của Tổng tuyển cử và kêu gọi toàn dân tham gia tích cực vào sự kiện lịch sử quan trọng này. Bác đã viết: “Hễ là những người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử; hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử. Không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái, hễ là công dân Việt Nam thì đều có hai quyền đó. Vì lẽ đó, cho nên Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng, tức là dân chủ, đoàn kết. Do Tổng tuyển cử bầu ra Quốc hội, Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân”. Trước ngày Tổng tuyển cử một hôm Bác đã viết: “Ngày mai, là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà nhân dân ta bắt đầu được hưởng quyền dân chủ của mình... Ngày mai, dân ta tự do lựa chọn và bầu ra những người xứng đáng thay mặt cho mình và gánh vác việc nước. Ngày mai, người ra ứng cử thì đông, nhưng số đại biểu có hạn, lẽ tất nhiên có người được cử và có người không được cử. Những người trúng cử, sẽ phải ra sức giữ vững nền độc lập của Tổ quốc, ra sức mưu hạnh phúc cho đồng bào. Phải luôn luôn nhớ và thực hiện câu: Vì lợi nước quên lợi nhà. Vì lợi chung, quên lợi riêng. Phải xứng đáng với đồng bào, xứng đáng với Tổ quốc. Người không

trúng cử cũng không nên ngã lòng. Mình đã tỏ lòng hăng hái với nước, với dân; thì luôn luôn phải giữ lòng hăng hái đó... Ngày mai, tất cả các bạn cử tri đều phải nhớ đi bầu cử. Ngày mai, mọi người đều nên vui vẻ, hưởng quyền lợi của một người dân độc lập tự do”. Trong dịp tiếp xúc với cử tri tại Việt Nam học xá (khu vực phường Bách khoa hiện nay) Bác đã nói: “Làm việc nước bây giờ là hy sinh, là phấn đấu, quên lợi riêng mà nghĩ lợi chung. Những ai muốn làm quan cách mạng thì nhất định không nên bầu. Ngày mai không ai ép, không ai mua, toàn dân sẽ thực hiện cái quyền dân chủ ấy”. Những lời kêu gọi ấy cũng mong mỗi cử tri chúng ta ghi nhớ và sẽ thực hiện trong buổi sáng Chủ nhật 22-5-2011 sắp tới.

Nhiều lần tại diễn đàn Quốc hội Khóa XII, ĐBQH Dương Trung Quốc đã yêu cầu cần có những lời tuyên thệ của Chính phủ sau khi được Quốc hội cử ra. Việc làm này đã từng được thực hiện ngay tại lễ nhậm chức của Chính phủ do Quốc hội Khóa I bầu ra. Thay mặt Chính phủ, Bác Hồ đã đọc Lời tuyên thệ như sau: “Chúng tôi, Chính phủ kháng chiến nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Tôi cao Cố vấn đoàn và Ủy viên Kháng chiến hội, trước bàn thờ thiêng liêng của Tổ quốc, trước Quốc hội, thề xin cương quyết lãnh đạo nhân dân kháng chiến, thực hiện nền Dân chủ Cộng hòa Việt Nam, mang lại tự do hạnh phúc cho dân tộc. Trong công việc giữ gìn nền độc lập, chúng tôi quyết vượt qua mọi nỗi khó khăn dù phải hy sinh tính mệnh cũng không từ”. Tại kỳ họp đầu tiên của Quốc hội Khóa XIII (cuối tháng 7-2011), sau khi được Quốc hội cử ra Chính phủ mới tôi hy vọng Thủ tướng Chính phủ sẽ noi gương Bác Hồ để thay mặt Chính phủ đọc lời tuyên thệ.

Trong Diễn văn khai mạc kỳ họp thứ nhất Quốc hội Khóa I, Bác Hồ thay mặt Chính phủ lâm thời đã tuyên bố: “Từ giờ về sau, Quốc hội và Chính phủ còn có những gánh nặng nề, phải bước qua nhiều sự khó khăn, nhưng tôi chắc rằng Quốc dân sẽ nhất trí, dựa vào sức đoàn kết mà làm việc, và như thế thì dù có khó khăn đến đâu, kháng chiến sẽ thắng lợi và kiến quốc sẽ thành công. Bây giờ Chính phủ lâm thời giao lại quyền cho Quốc hội để tổ chức một Chính phủ mới: một Chính phủ kháng chiến và kiến quốc”. Tại Lễ bế mạc kỳ họp thứ nhất Quốc hội khoá I, Bác Hồ đã phát biểu: “Bây giờ Quốc hội tạm thời bế mạc để cho tất cả anh em chúng ta đem một không khí đoàn kết, một cái không khí kháng chiến, một cái không khí kiên quyết, một cái không khí nhất định thành công về các địa phương và công tác....Quốc hội họp lần này là Quốc hội kháng chiến mà Chính phủ cử ra là Chính phủ kháng chiến. Tôi mong rằng Quốc hội họp lần sau sẽ là Quốc hội thắng

lợi mà Chính phủ cũng sẽ là Chính phủ thắng lợi”. Tại kỳ họp lần đầu của Quốc hội Khóa XIII vào tháng 7 tới, tôi cũng mong muốn người đứng đầu Chính phủ trong lời Tuyên thệ cũng sẽ tuyên bố: Chính phủ mới sẽ là một Chính phủ thắng lợi! Chúng ta đã giành được hết thắng lợi này đến thắng lợi khác trong 12 khóa Quốc hội vừa qua nhưng trước mắt còn ngồn ngằng biết bao khó khăn, thách thức. Lời tuyên thệ về một Chính phủ thắng lợi chắc chắn sẽ là biểu thị quyết tâm của Chính phủ trong việc huy động sức mạnh của toàn dân tộc hướng tới mục tiêu Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Trong lời phát biểu tại phiên bế mạc kỳ họp thứ hai Quốc hội Khóa I Bác Hồ đã nhấn mạnh: “Quốc hội đã thu được một kết quả làm vẻ vang cho đất nước là đã thảo luận xong bản Hiến pháp. Sau khi nước nhà mới tự do được 14 tháng, đã hoàn thành được bản Hiến pháp đầu tiên trong lịch sử nước nhà. Bản Hiến pháp đó còn là một vết tích lịch sử Hiến pháp đầu tiên trong cõi Á Đông này nữa. Bản Hiến pháp đó chưa hoàn toàn nhưng nó đã làm nên theo một hoàn cảnh thực tế. Hiến pháp đó tuyên bố với thế giới nước Việt Nam đã độc lập. Hiến pháp đó tuyên bố với thế giới biết, dân tộc Việt Nam đã có đủ mọi quyền tự do. Hiến pháp đó tuyên bố với thế giới: phụ nữ Việt Nam đã được đứng ngang hàng với đàn ông để được hưởng chung mọi quyền tự do của một công dân... Hiến pháp đó đã nêu một tinh thần đoàn kết chặt chẽ giữa các dân tộc Việt Nam và một tinh thần liêm khiết, công bình của các giai cấp”. Ngày nay yêu cầu cần bổ sung, sửa đổi Hiến pháp 1992 đang là một yêu cầu bức thiết để nhằm đáp ứng được đầy đủ mọi nguyện vọng chính đáng của nhân dân ta. Trong quá trình thực hiện công việc quan trọng này, Quốc hội Khóa XIII cần nghiên cứu kỹ lưỡng tinh thần liêm khiết, công bình của các giai cấp như Bác Hồ đã xác nhận về bản Hiến pháp đầu tiên mà Quốc hội Khóa I đã thông qua.

Sau khi được Quốc hội Khóa I giao trọng trách đứng đầu Chính phủ, Bác Hồ đã trình trọng tuyên bố: “Giờ tôi xin tuyên bố trước Quốc hội, trước quốc dân và trước thế giới rằng: Hồ Chí Minh không phải là kẻ tham quyền cố vị, mong được thăng quan phát tài. Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ toàn dân đoàn kết và tập hợp nhân tài không đảng phái. Tôi xin tuyên bố trước Quốc hội, trước quốc dân, trước thế giới: Tôi chỉ có một Đảng, Đảng Việt Nam. Tuy trong quyết nghị không nói đến, không nêu lên hai chữ liêm khiết, tôi cũng xin tuyên bố trước Quốc hội, trước quốc dân và trước thế giới: Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ liêm

kiết. Theo lời quyết nghị của Quốc hội, Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ biết làm việc, có gan góc, quyết tâm đi vào mục đích trong thì kiến thiết, ngoài thì tranh thủ độc lập và thống nhất của nước nhà. Anh em trong Chính phủ mới sẽ dựa vào sức của Quốc hội và quốc dân, dầu nguy hiểm mấy cũng đi vào mục đích mà quốc dân và Quốc hội trao cho”. Là người tổ chức ra Đảng Cộng sản Đông Dương và sau này đứng đầu Đảng Lao động Việt Nam nhưng vì sao Bác Hồ lại nói chỉ có một Đảng Việt Nam, tôi nghĩ rằng bởi vì trước sau như một Bác luôn luôn khẳng định về Đảng cầm quyền là: Đảng ta vĩ đại, vì ngoài lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích gì khác.

Tại kỳ họp thứ tư Quốc hội Khóa I (tháng 3-1955), kỳ họp đầu tiên sau cuộc Kháng chiến chống thực dân Pháp, Bác Hồ đã nhiệt liệt chào mừng các vị đại biểu của miền Nam, và tuyên bố: “Quốc hội là tiêu biểu ý chí thống nhất của dân tộc ta, một ý chí sắt đá không gì lay chuyển nổi... Từ phiên họp đầu tiên tại nơi này cách đây 9 năm, Quốc hội đã cùng Chính phủ và sát cánh với nhân dân đoàn kết và chiến đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Quốc hội đã góp phần rất to lớn vào thắng lợi của kháng chiến. Thắng lợi ấy đã đưa đến lập lại hòa bình trên đất nước yêu quý của chúng ta”. Cũng tại kỳ họp này, Bác Hồ đã thay mặt Chính phủ khẳng định: “Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người chủ, mà Chính phủ là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Chính phủ chỉ có một mục đích là: hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”.

Tại kỳ họp thứ sáu Quốc hội Khóa I, Bác Hồ đã khẳng định: “Quốc hội đoàn kết nhất trí, toàn dân đoàn kết nhất trí, thì khó khăn nào chúng ta cũng khắc phục được và thắng lợi nhất định về tay ta”. Lời tuyên bố ấy trong tình hình nước ta hiện nay tôi cho rằng vẫn còn nguyên giá trị thời sự.

Tại kỳ họp thứ 11 Quốc hội Khóa I, Bác Hồ đã nhấn mạnh: “Nhân dân có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nếu như đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân. Nguyên tắc ấy bảo đảm quyền kiểm soát của nhân dân đối với đại biểu của mình... Nhà nước ta phát huy dân chủ đến cao độ, đó là do tính chất Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân. Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả các lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên... Nhà nước chẳng những công nhận những quyền lợi của công dân mà còn bảo đảm những điều kiện vật chất cần thiết để cho công dân thật sự được hưởng các quyền lợi đó[9]. Ngày nay nghiêm túc kiểm điểm lại, chúng

ta đã thực sự làm đúng được như những lời căn dặn rất sâu sắc mà Bác Hồ đã khẳng định từ cách đây tới 52 năm hay chưa?

Năm 1960 khi phát biểu tại Đại hội nhân dân Thủ đô chào mừng các vị ứng cử Quốc hội Khóa II, Bác Hồ đã nói: “Đã bao nhiêu năm lòng tôi luôn luôn ở cạnh đồng bào và tôi tin rằng lòng đồng bào cũng luôn luôn ở cạnh tôi. Xa lạ gì mà phải ra mắt? Nói thế này mới đúng: Tôi đến đây để cảm ơn đồng bào đã nhất trí yêu cầu tôi và các vị khác ra ứng cử vào Quốc hội khóa II ở Thủ đô yêu quý của chúng ta... Lá phiếu cử tri có một giá trị rất cao quý; nó là một dấu hiệu xác nhận rằng nhân dân thật sự làm chủ nước nhà... Chúng tôi nhận rằng được đồng bào đưa ra ứng cử là một vinh dự lớn. Người được bầu và người không được bầu sẽ đều vui vẻ, phấn khởi và đều cảm ơn đồng bào. Những người được cử vào Quốc hội khóa II sẽ luôn luôn cố gắng để xứng đáng là những người đầy tớ trung thành của đồng bào, những đại biểu cần –kiệm-liêm-chính, chí công vô tư, hết lòng, hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phục vụ chủ nghĩa xã hội”. Trong phát biểu tại Lễ bế mạc kỳ họp thứ nhất Quốc hội Khóa II (15-7-1960) Bác Hồ một lần nữa khẳng định: “Để xứng đáng với vinh dự to lớn là người đầy tớ tuyệt đối trung thành của nhân dân, các đại biểu Quốc hội và cán bộ chính quyền cần phải: Thực hành cần, kiệm, liêm, chính; chí công, vô tư. Gương mẫu về mọi mặt: đoàn kết, công tác, học tập, lao động. Luôn luôn giữ vững tác phong khiêm tốn, chất phác và hòa mình với quần chúng thành một khối”[10]. Phải chăng những lời tâm huyết này cần được cử tri và các vị đại biểu sắp được bầu vào Quốc hội Khóa XIII cần thực lòng ghi nhớ.

Tại kỳ họp thứ sáu Quốc hội Khóa II Bác Hồ đã từ chối nhận Huân chương Sao vàng với những lời phát biểu rất khiêm nhường: Tôi vừa nhận được một tin tức làm cho tôi rất cảm động và sung sướng. Đó là tin Quốc hội có ý định tặng cho tôi Huân chương Sao vàng, Huân chương cao quý nhất của nước ta. Tôi xin tỏ lòng biết ơn Quốc hội. Nhưng tôi xin Quốc hội cho phép tôi chưa nhận Huân chương ấy. Vì sao? Vì Huân chương là để tặng thưởng người có công huân. Nhưng tôi tự xét chưa có công huân xứng đáng với sự tặng thưởng cao quý của Quốc hội... Tôi xin Quốc hội đồng ý thế này: Chờ đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Tổ quốc hoà bình thống nhất, Bắc - Nam sum họp một nhà, Quốc hội sẽ cho phép đồng bào miền Nam trao cho tôi Huân chương cao quý. Như vậy thì toàn dân ta sẽ sung sướng, vui mừng. Thật tiếc thay, khi đất nước liền một dải thì Bác đã đi xa. Đúng là một tấm gương sáng về đức khiêm tốn. Nhớ lại, vào tháng 11-1946 trong bài viết

Tim người tài đức đăng trên báo Cứu quốc số 411, Bác Hồ đã viết: “Nước nhà cần phải kiến thiết. Kiến thiết cần phải có nhân tài. Trong số 20 triệu đồng bào chắc không thiếu người có tài có đức. E vì Chính phủ nghe không đến, thấy không khắp, đến nỗi những bậc tài đức không thể xuất thân. Khuyết điểm đó tôi xin thừa nhận. Nay muốn sửa đổi điều đó, và trọng dụng những kẻ hiền năng, các địa phương phải lập tức điều tra nơi nào có người tài đức, có thể làm được những việc ích nước lợi dân, thì phải báo cáo ngay cho Chính phủ biết”[11]. Không hiểu trong kỳ bầu cử Quốc hội Khóa XIII này chúng ta đã làm theo tư duy tìm người tài đức như Bác Hồ từng mong muốn hay chưa?

Lần thứ ba, và cũng là lần cuối cùng còn có thể tham gia Quốc hội, Bác đã có những lời phát biểu với cử tri Hà Nội hết sức cảm động như sau: “Tôi được cử làm đại biểu Quốc hội đã gần 20 năm nay. Đáng lẽ tôi nhường chỗ cho lớp người trẻ hơn ra gánh vác công việc nước nhà. Nhưng hiện nay ở miền Nam ruột thịt, từ các cụ già, các bà mẹ, đến các cháu thanh niên và nhi đồng đều đang anh dũng hy sinh, ra sức chiến đấu chống đế quốc Mỹ cướp nước và bọn Việt gian bán nước, để giành lại quyền độc lập tự do, thì tôi không thể: “Thảnh thơi vui thú thanh nhàn. Sớm khuya tiếng hạc tiếng đàn tiêu dao”. Vì vậy tôi cứ phải cố gắng phấn đấu và phấn đấu mạnh. Phấn đấu cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Phấn đấu ủng hộ đồng bào miền Nam. Phấn đấu cho sự nghiệp hòa bình thống nhất nước nhà. Phấn đấu cho: “Bắc Nam sum họp một nhà. Cho người thấy mặt thì ta vui lòng”. Mặt trận Hà Nội giới thiệu 45 vị ra ứng cử. Nhưng khóa này Thủ đô ta chỉ được cử 36 đại biểu vào Quốc hội. Như vậy là trong các vị ứng cử, có người sẽ được bầu, có người không được bầu. Tuy vậy, tôi nghĩ rằng: người không được bầu cũng như người được bầu đều vinh hạnh, vì đã được đồng bào tin cậy và giới thiệu mình. Cho nên được bầu hoặc không được bầu, chúng ta đều phải hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, như những người đầy tớ trung thành nhất của nhân dân”. Lần bầu cử Quốc hội Khóa XIII này có 830 ứng cử viên nhưng chỉ có thể chọn ra 500 đại biểu Quốc hội. Mong sao 330 vị chưa trúng cử sẽ làm được như lời căn dặn của Bác Hồ.

Tại Lễ bế mạc kỳ họp thứ nhất Quốc hội Khóa III Bác Hồ đã có lời tâm sự: “Tôi xin hứa với Quốc hội rằng: Vì Tổ quốc, vì nhân dân, chúng tôi sẽ luôn luôn cố gắng làm tròn trách nhiệm của mình, quyết không phụ lòng tin cậy của đồng bào và Quốc hội. Về phần tôi, Bảy mươi tư tuổi vẫn không già/Cố gắng làm tròn nhiệm vụ

ta/Bao giờ Nam Bắc một nhà/Dân giàu nước mạnh thì ta vui lòng. Tại Lễ khai mạc kỳ họp thứ tư Quốc hội khóa III Bác Hồ lại có lời tâm sự: “Nhân đây tôi có một bài thơ mới nghĩ ra, nhờ các đại biểu ai làm thơ hay và hay làm thơ thì sửa lại cho hay. Lần trước tôi có nói là những thắng lợi của chiến sĩ và đồng bào hai miền làm cho tôi thấy như mình trẻ lại 20 tuổi. Nhưng nay nghe nói 78 tuổi, thì tôi thấy già đi. Vì vậy, tôi có bài thơ thế này: Bảy mươi tám tuổi, chưa già lắm,/Vẫn vững hai vai việc nước nhà. Kháng chiến dân ta đang thắng lớn,/Tiến bước! Ta cùng con em ta”.

Có lẽ đây là những lời nói cuối cùng của Bác tại diễn đàn Quốc hội. Ngày 2-9-1969 Bác Hồ đã đi gặp các vị cách mạng tiền bối, để lại muôn vàn tiếc thương của nhân dân ta và nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới. Tưởng nhớ về Người có lẽ không có gì tốt hơn là cần noi theo những lời khuyên nhủ của Người. Trước mắt là cần thực hiện thật tốt cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp theo đúng như những tinh thần mà Bác Hồ hằng mong muốn.

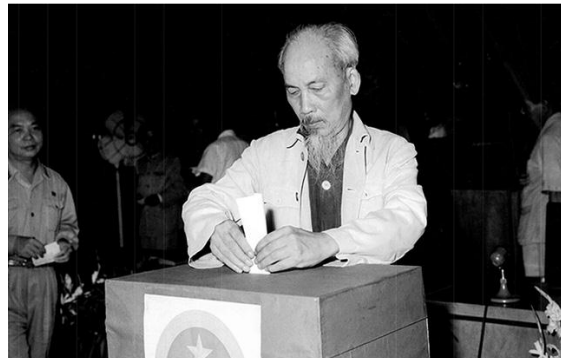
60. NGUYỄN THỊ THỌ. 75 năm, lời kêu gọi của Bác Hồ vẫn còn vang vọng mãi// baodansinh.vn. Ngày - 08/05/2021.- 09:14

75 năm trước đây, chỉ hơn 4 tháng sau ngày Độc Lập, toàn thể nhân dân ta đón chào ngày hội lớn - ngày Tổng tuyển cử. Dưới ách thống trị tàn bạo của đế quốc và phong kiến, người dân Việt Nam bị tước đoạt mọi quyền dân chủ.

Cách mạng tháng Tám đã thổi một luồng gió mới vào mọi mặt của đời sống xã hội, đem lại quyền làm chủ cho mỗi công dân. Lần đầu tiên, mọi người được tự do thảo luận, bàn bạc và chọn lựa những đại biểu xứng đáng vào Quốc hội của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Báo chí xuất bản ngày 6/1/1946 ấy đều dành vị trí trang trọng nhất giới thiệu cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên trong lịch sử dân tộc. 75 năm, nhớ lại không khí ngày đó cùng với không khí náo nhiệt chuẩn bị cho ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 vào ngày 23/5/2021 này ta lại càng nhớ đến lời kêu gọi toàn thể quốc dân đi bầu cử của Bác ngày nào.

Còn nhớ, ngày 2/9/1945, Bác đọc bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Một ngày sau, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, ngày 3/9/1945, Chính phủ đã thảo luận và nhất trí tán thành 6 vấn đề cấp bách nhất do Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra, trong đó có vấn đề: "Tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu, soạn thảo Hiến

pháp dân chủ". Đây là ý nguyện mà Người đã trăn trở từ lâu là "Làm thế nào để quyền lực Nhà nước đích thực thuộc về Nhân dân". Ban đầu, trong Sắc lệnh số 51 qui định thể lệ Tổng tuyển cử, ấn định ngày 23/12/1945, sẽ mở cuộc Tổng tuyển cử, nhưng trong phiên họp của Hội đồng Chính phủ ngày 16/11/1945, với mong muốn để cho công tác chuẩn bị bầu cử được chu đáo hơn, Người đã đề nghị hoãn ngày Tổng tuyển cử đến ngày 6/1/1946.



HỒ CHỦ TỊCH BỎ PHIẾU BẦU CỬ CÁC THÀNH VIÊN LÃNH ĐẠO NHÀ NƯỚC VÀ QUỐC HỘI
(Ảnh: TTXVN)

Để kêu gọi mọi tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng và tham gia một cách đầy đủ ngày hội Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người viết bài "Ý nghĩa Tổng tuyển cử" đăng trên báo Cứu Quốc số 130, ngày 31/12/1945. Bài báo nêu rõ: "Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức, để gánh vác công việc nước nhà. Trong cuộc Tổng tuyển cử, hễ là người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử; hễ là công dân thì có quyền đi bầu cử... Vì lẽ đó, cho nên Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết...". Đặc biệt, một ngày trước khi diễn ra cuộc Tổng tuyển cử, Người đã có "Lời kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu", đăng trên báo Cứu Quốc số 134, ngày 5/1/1946. Rất giản dị, Người đi vào vấn đề cụ thể, gọn rõ: "Ngày mai mùng 6 tháng Giêng năm 1946. Ngày mai là một ngày sẽ đưa quốc dân ta lên con đường mới mẻ. Ngày mai là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình (...). Trong Lời kêu gọi của Người ta như thấy toát lên trong đó những nỗi niềm vui sướng vô biên. Bởi đã hàng nghìn năm qua, một sự kiện tương tự như thế chưa bao giờ xảy ra, chưa bao giờ người dân lại có trong tay cái quyền làm chủ. Và để có được cái quyền thiêng liêng này, dân tộc ta đã phải trải qua một quá trình lâu dài đấu tranh anh dũng với biết bao mất mát, hi sinh. Chính vì thế mà như lời

Người nói, ngày 6/1/1946 ấy "chính là ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình". Một thứ quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm. Lời Người 75 năm qua nay còn vang vọng.

Lại nhớ, những ngày chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội lần đầu tiên ấy, đất nước ta đang ở trong thế "ngàn cân treo sợi tóc": Giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm đang ra sức hoành hoành, có những điểm bầu cử của chúng ta nhuộm đầy nước mắt và máu. Bởi vậy, trong lời kêu gọi của mình, Bác kính yêu đã ví những lá phiếu bầu của cử tri cũng giống như thứ vũ khí sắc nhọn nhất để đánh kẻ thù. Vâng, ngày ấy, dân ta đã chứng tỏ rằng: "Về mặt trận quân sự, thì các chiến sĩ dùng súng đạn để chống kẻ thù. Về mặt trận chính trị, thì nhân dân dùng lá phiếu mà chống với quân địch. Một lá phiếu cũng có sức lực như một viên đạn". Nhớ lời Người ngày ấy, chúng ta lại càng phải có ý thức hơn, phải cân nhắc kỹ hơn trong việc lựa chọn đại biểu thật xứng đáng để ghi vào lá phiếu lịch sử của mình trong mỗi kỳ bầu cử Quốc hội. Chúng ta, mỗi cử tri phải thực hiện thật trọn vẹn nghĩa vụ thiêng liêng của mình, bởi mọi sự lựa chọn của chúng ta ngày nay nó liên quan đến thật nhiều sự thịnh suy của đất nước. Đất nước đang trên con đường hội nhập và phát triển, đang bước vào quá trình CNH và HĐH, thì việc lựa chọn đại biểu có đủ đức, đủ tài để ghi vào lá phiếu của mình sẽ có ý nghĩa biết chừng nào. Vâng, cũng bởi như lời Người đã và đang vang vọng trong suốt 75 năm qua, thì, "Ngày mai dân ta sẽ tự do lựa chọn và bầu ra những người xứng đáng thay mặt cho mình, và gánh vác việc nước". Trong số những đại biểu ra ứng cử và được đề cử, sẽ có những người trúng cử và có người không trúng cử. Nhưng dù trúng, dù không tất cả phải đoàn kết một lòng. "Những người trúng cử sẽ phải ra sức giữ vững nền độc lập của Tổ quốc, ra sức mưu sự hạnh phúc cho đồng bào. Phải luôn luôn nhớ và thực hành câu : Vì lợi nước, quên lợi nhà. Vì lợi chung, quên lợi riêng. Phải làm cho xứng đáng với đồng bào, cho xứng đáng với Tổ quốc". Còn những người không trúng cử, lời của Bác như động viên, căn dặn, thấu lý, đạt tình vừa chứa đựng đầy tính nhân văn mà vô cùng sâu sắc: "Người không trúng cử cũng không nên ngã lòng. Mình đã tỏ lòng hăng hái với nước với dân, thì luôn luôn phải giữ lòng hăng hái đó. Ở trong Quốc hội hay ở ngoài Quốc hội, mình cũng cứ ra sức giúp ích nước nhà. Lần này không được cử, ta cứ gắng làm cho quốc dân nhận rõ tài đức của ta thì lần sau quốc dân nhất định cử ta". Thực hiện lời kêu gọi của Người, ngày 6/1/1946, lần đầu tiên mọi công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt nam nữ, được hưởng quyền bầu cử và ứng cử vào Quốc hội. Hơn 90% tổng số cử tri đã đi bỏ phiếu.

Ngay trong vùng có chiến tranh, đồng bào vẫn tìm cách tham gia bầu cử. Kết quả, toàn dân đã bầu được 333 đại biểu Quốc hội. Trong đó Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trúng cử với hơn 98% tổng số phiếu bầu. Sau thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử, để ứng phó kịp thời với tình hình mới, Bác Hồ đã chủ trương triệu tập cuộc họp Quốc hội. Ngày 2/3/1946, kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Gần 300 đại biểu Quốc hội của cả nước đã về dự kỳ họp. Kỳ họp đã được tiến hành một cách khẩn trương và có kết quả... Thành công của cuộc Tổng tuyển cử và thắng lợi của kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I là thành công lớn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc lãnh đạo nhân dân ta xây dựng và củng cố chính quyền, đưa đất nước ta vượt qua những thử thách to lớn ban đầu, chuẩn bị điều kiện để tiến lên giai đoạn mới.

75 năm qua, lời kêu gọi ngày nào của Bác và những dấu ấn không thể nào quên trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội lần thứ nhất ấy đến nay vẫn còn nguyên đó tính thời sự và giá trị thực tiễn nóng hổi. Tin rằng, trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, ngày 23/5/2021 này dưới ánh sáng tư tưởng, đạo đức và phong cách của Người, đồng bào và cử tri cả nước nhất định sẽ lựa chọn được những đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thật sự đại diện cho ý chí nguyện vọng của dân, có tâm sáng, lòng trong, có trí tuệ, tâm huyết, có bản lĩnh chính trị vững vàng để cùng với Đảng, Nhà nước và Chính phủ gánh vác trọng trách đưa đất nước vượt qua mọi khó khăn thử thách, vượt qua thiên tai, dịch bệnh xây dựng một nước Việt Nam vững bước tiến nhanh, tiến mạnh trên đường hội nhập vì mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

61. NGUYỄN TRẦN THIẾT. Bác Hồ với đại biểu Quốc hội khóa I năm 1946 - [Đẩy cây gỗ trôi băng đi//sggp.org.vn//Thứ Bảy, 14/5/2011 23:25](http://sggp.org.vn//Thứ Bảy, 14/5/2011 23:25)

Anh Việt Thanh cùng vợ là chị Nguyễn Thị Thuận trên 90 tuổi thăm gia đình tôi. Thật vô cùng bất ngờ vì anh là Trưởng ban giao tế nhân dân, thủ trưởng của vợ tôi từ ngày ta vào tiếp quản thủ đô. Tôi lộ vẻ tần ngần:

– Anh chị cần giữ gìn sức khỏe. Chúng em có dự định sẽ đến thăm anh chị sau bầu cử Quốc hội.

– Năm 1946, chú được đi bầu chưa?

– Ở nông thôn Hoảng Hóa, Thanh Hóa quê em không ai tính đến giấy khai sinh đâu! Em đã vô làng, đã là trai đinh nên nghiêm nhiên được đi bỏ phiếu khi em mới 17 tuổi. Do đọc thông, viết thạo nên được chọn làm thư ký tổ bầu cử. Bất cứ ai đưa phiếu bầu, em đều viết:

“Thụy, Thông, Oánh, Hỷ, Đắc, Kỳ
Tĩnh, Thuận, Ngọc, Huệ, Thực, Kỳ, Đức, Bản”

Hồi đó viết bút ngòi lá tre chấm mực.

– Còn mình khi ấy được chị Thuận và nhiều người bầu là đại biểu Quốc hội.
– Thật à anh? Năm 1946 anh bao nhiêu tuổi?

– Kể cả tuổi mụ là 25. Tuy còn rất trẻ, mình được Chủ tịch Ủy ban Hành chính tỉnh Phú Thọ ủy nhiệm là trưởng đoàn đại biểu Dân - Chính - Đảng lên gặp Cụ Hồ Chí Minh trước Tết 1946. Đoàn đại biểu không do Phó Chủ tịch Ủy ban Hành chính tỉnh Vũ Thế Lĩnh làm trưởng đoàn mà do một trí thức mới trúng cử đại biểu Quốc hội là mình, Việt Thanh dẫn đầu. Dù đã gần tết nhưng vì muốn có thêm bằng chứng đủ sức thuyết phục, thân nhân các gia đình bị bọn Quốc dân đảng sát hại mặc tang phục cùng đi theo.

Đến Bắc bộ phủ cũ ở 12 Ngô Quyền, đoàn được đón tiếp niềm nở, thân tình. Chỉ sau ít phút, đoàn nghe thông báo:

– Vì Hồ Chủ tịch đang bị mệt nên đã cử một đại diện tiếp các đại biểu. Mời đồng chí trưởng đoàn vào gặp riêng Cụ.

Anh Việt Thanh đi theo cán bộ hướng dẫn vào một căn phòng nhỏ. Trông thấy ông già gầy, yếu, da xanh tái vì đang ốm, anh nhận ra ngay Hồ Chủ tịch. Anh thương quá, định không dám quấy rầy ông cụ đang mệt. Người ngồi trên chiếc giường cá nhân đơn sơ, đã chủ động hỏi:

– Chú từ Phú Thọ về à? Chú báo cáo công việc đi! Anh quên cả hỏi thăm sức khỏe và chúc tết ông cụ. Anh đứng im, lúng túng. Thời đó, do chưa có thói quen và cũng chưa được gọi Bác xưng cháu nên anh Việt Thanh chọn đại từ nhân xưng là “chúng tôi” và “cụ” để thưa chuyện. Hồ Chủ tịch thân mật, dịu dàng:

– Chú ngồi xuống đi. Tình hình gay go lắm phải không?

Rất mừng là nhờ câu hỏi khêu gợi đó, anh Việt Thanh nhớ đến trọng trách được giao. Anh kể chuyện bọn Quốc dân đảng Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Tam...

ngang nhiên chiếm nhà, lập trụ sở ở thị xã Phú Thọ, thị trấn Vĩnh Yên. Giữa ban ngày ban mặt, chúng dám xông vào trụ sở Ủy ban Hành chính tỉnh bắt cóc cán bộ; bọn Quốc dân đảng còn nã súng vào trại Vệ quốc đoàn... ngang nhiên chiếm nhà. Anh kiến nghị: “Nước ta có chủ quyền, nhân dân Phú Thọ đã có kinh nghiệm trừng trị phát xít Nhật; bộ đội Vệ quốc có súng đạn nên dư sức tiêu diệt, bắt gọn bọn Quốc dân đảng để nhân dân vui tết”.

Hồ Chủ tịch im lặng, rất chăm chú lắng nghe, không ngắt lời người đối thoại. Khi anh Việt Thanh kết thúc “diễn văn” bằng đề nghị: “Đoàn đại biểu nhân dân Phú Thọ có nguyện vọng tha thiết xin Hồ Chủ tịch cho chúng tôi đánh giặc”, ông cụ mới lên tiếng. Cụ nói về những khó khăn của nước ta sau bầu cử 6-1-1946. Nước ta có quá nhiều việc lớn cần làm, vì vậy Phú Thọ cần nhẫn như Việt vương Câu Tiễn.

Anh Việt Thanh biết chuyện ông vua nước Việt là Câu Tiễn bị vua nước Ngô là Phù Sai bắt. Câu Tiễn phải dọn chuồng ngựa, phải ngủ chung với ngựa. Có lần Phù Sai ốm, Câu Tiễn đã chịu nhục tới mức ném phân của kẻ thù để Phù Sai cảm động thả về nước. Câu Tiễn đã luyện quân, chờ thời cơ đánh trận phục thù và đã bắt được Phù Sai. Anh chưa thông vì chuyện quét sạch Quốc dân đảng ở địa bàn Phú Thọ rất dễ thực hiện.

Nghe anh Việt Thanh cãi lý, ông cụ điềm đạm:

– Chú chưa thông nên không thể giải thích cho các thành viên trong đoàn cùng thông cảm và khi về địa phương khó tạo được nhất trí trong nhân dân. Quân Tàu Tưởng xúi bẩy bọn Quốc dân đảng khiêu khích, nếu ta không giỏi nhin, ta sẽ mắc mưu chúng. Vấn đề chính là quét sạch được 20 vạn quân Tàu Tưởng ra khỏi nước ta.

Hồ Chủ tịch đề ra một tình huống yêu cầu anh Việt Thanh xử lý:

– Có một cây gỗ chắn ngang dòng suối. Bao nhiêu rác rưởi, bèo bọt từ thượng nguồn trôi về đều mắc lại làm cho dòng suối trong sạch trở nên bẩn thỉu, ô ứ. Lúc ấy, chú trèo lên cây gỗ đổ, suốt ngày đêm cứ ra sức vớt rác thải xuống phía hạ lưu. Hỏi rằng cả đời chú, rồi con cháu chú cũng cứ làm việc ấy liệu có vớt hết được rác không? Chắc chắn là không rồi. Vậy, muốn thanh toán hết rác rưởi ứ đọng ấy, lấy lại dòng suối trong lành thì phải làm gì? Phải rủ nhau, bảo ban nhau, muôn người như một, xúm lại cùng nhau một ý chí, một quyết tâm, đẩy cho cây gỗ trôi băng đi thì chắc chắn dòng suối ấy sẽ sạch sẽ. Hiện nay, ta phải biết chọn việc chính mà

làm, làm một việc giải quyết được nhiều việc. “Mời” được 20 vạn quân Tàu Tưởng về nước rồi, chúng ta không phải giải quyết vấn đề Quốc dân đảng nữa.

Anh Việt Thanh hoàn toàn bị Hồ Chủ tịch thuyết phục bởi câu chuyện đơn giản mà sâu sắc đó. Thấy “đối phương” đã thông suốt, Hồ Chủ tịch tươi cười hỏi:

– Bây giờ chú có thể ra phòng khách nói chuyện khuyên bà con trở về, không xin Cụ Hồ cho phép đánh Quốc dân đảng trước dịp tết, được không?

– Chúng tôi xin hứa sẽ cố gắng hết sức mình để làm tròn nhiệm vụ Hồ Chủ tịch đã giao.

Về Phú Thọ, đến đầu tháng 3-1946 có Hiệp định sơ bộ 6-3-1946 quy định quân viễn chinh Pháp được kéo vào nước ta, bà con Phú Thọ không thắc mắc nhiều. Đến tháng 6-1946, quân Tàu Tưởng cũng phải lũ lượt kéo nhau trở về. Trên đất nước ta, không còn bóng dáng một tên Tàu Tưởng. Cuối cùng, ngày 24-6-1946, bọn Quốc dân đảng phản động Vũ Hồng Khanh, Nguyễn Hải Thần... cũng cuốn gói chạy khỏi thị trấn Việt Trì, thị xã Phú Thọ theo con đường Yên Bái, Lào Cai sang Trung Quốc.

62. PHƯƠNG THẢO. Hồ Chủ tịch với cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên//baotintuc.vn.- Ngày 19/05/2016 06:30. |

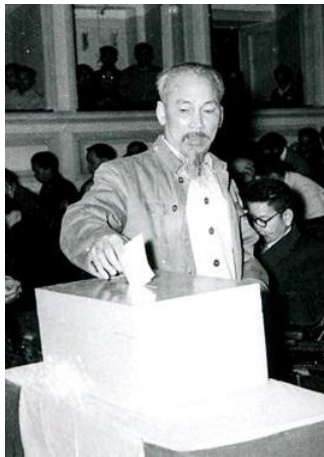
Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công và ngay sau lễ Độc lập, ngày 3/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp của Chính phủ lâm thời, đề ra các nhiệm vụ cấp bách, trong đó Bác đề nghị Chính phủ tổ chức tổng tuyển cử để bầu ra Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa.

Bác cho rằng một trong những cơ sở cần có đầu tiên của một Nhà nước là Hiến pháp mà muốn có Hiến pháp thì phải có Quốc hội. Vì vậy, mặc dù tình hình đất nước đang ở thế "ngàn cân treo sợi tóc", trong 6 nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Bác vẫn đề ra nhiệm vụ cực kỳ khó khăn là phải tổ chức một cuộc Tổng tuyển cử càng sớm càng tốt. Bác nói: "Trước chúng ta đã bị chế độ quân chủ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kém phần chuyên chế, nên nước ta không có hiến pháp. Nhân dân ta không được hưởng quyền tự do dân chủ. Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ. Tôi đề nghị Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc TỔNG TUYỂN CỬ với chế độ phổ thông đầu

phiếu. Tất cả công dân trai gái mười tám tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, dòng giống...".

Thiết lập Nhà nước với chế độ dân chủ cao nhất

Ngày 8/9/1945, đúng một tuần sau ngày tuyên bố độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 14 quyết định tổ chức Tổng tuyển cử trên phạm vi toàn quốc, tiếp đến tổ chức thành lập một Ủy ban Dự thảo Hiến pháp, Ủy ban Dự thảo thể lệ Tổng tuyển cử...



*Chủ tịch Hồ Chí Minh trong một lần
bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội.*

Trong những ngày khó khăn, việc tổ chức thành lập Quốc hội được đề ra thành chương trình nghị sự quan trọng. Có thời kỳ, Hội đồng Chính phủ phải họp liên tục hàng ngày để bàn định những công việc cụ thể: Tổ chức Tổng tuyển cử, thời gian Tổng tuyển cử, công tác tuyên truyền, vấn đề nhân sự, thành viên Quốc hội... Ở miền Nam, chiến sự ác liệt; miền Bắc nạn đói đe dọa, các đảng phái phản động câu kết với quân xâm lược... Bác đã đề ra những đối sách mềm dẻo, kiên định lập trường độc lập, thống nhất và đại đoàn kết. Vào 17 giờ ngày 16/10/1945, dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Hội đồng Chính phủ thông qua Sắc lệnh về thể lệ Tổng tuyển cử, ấn định Tổng tuyển cử vào ngày chủ nhật 23/12/1945 và quy định lượng đại biểu của mỗi tỉnh, thành phố, đại biểu người dân tộc thiểu số của 70 tỉnh, thành trong cả nước. Sau khi Ủy ban dự thảo Hiến pháp soạn thảo xong bản dự thảo, ngày 24 và 25/10/1945, Hội đồng Chính phủ do Bác chủ tọa đã góp ý sửa chữa, hoàn chỉnh bản dự thảo Hiến pháp để trình Quốc hội. Tại phiên họp ngày 16/11/1945 khi bàn về đối tượng nào được quyền ứng cử và bầu cử, Bác đề nghị

Chính phủ ra Thông cáo nói rõ ai cũng có quyền ứng cử, dù ở đảng phái nào hay không đảng phái.

Xét tình hình thực tế, giao thông đi lại khó khăn, rất cản trở việc cử tri tham gia ứng cử, ngày 2/12/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 71 bỏ khuyết thể lệ Tổng tuyển cử. Tình hình chính trị tháng 12 năm ấy trở nên sôi động, khắp nơi tuyên truyền, cổ động cho ngày Tổng tuyển cử. Hội đồng Chính phủ cử các bộ trưởng về các địa phương tham gia ứng cử, mời thêm nhiều nhân sĩ nổi tiếng tham gia ứng cử. Lúc này, các Đảng phái phản động ra sức tuyên truyền, gây nhiều khó khăn cho ta, nhiều nhân sĩ trí thức nổi tiếng vẫn chưa tham gia ứng cử, trên thực tế nhiều cơ sở chuẩn bị chưa chu đáo, nhiều người dân chưa biết cách bỏ phiếu... Nếu theo lịch trình bầu cử vào ngày 23/12/1945 sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ quyết định lùi ngày bầu cử, công khai thông báo lý do cho công chúng biết: Vì nhiều nhân sĩ muốn ra ứng cử nhưng không đủ thì giờ để nộp đơn và vận động, vì vậy hoãn ngày bầu cử đến chủ nhật 6/1/1946.

Với sự kiện trọng đại này, dân tộc Việt Nam ta sau khi là dân tộc đầu tiên ở Đông Nam Á làm cuộc cách mạng giải phóng dân tộc thành công, đã trở thành dân tộc đầu tiên trong khu vực thiết lập được một Nhà nước có chế độ chính trị với hình thức dân chủ cao nhất là phổ thông đầu phiếu.

“Tôi là một công dân”...

Ngày 10/12/1945, danh sách ứng cử viên khu vực Hà Nội được niêm yết rộng rãi. Trong danh sách, Bác đứng thứ 2 sau cụ Nguyễn Văn Tố. Tất cả 74 ứng cử viên, chọn lấy 6 đại biểu.

Một điều bất ngờ với Chủ tịch Hồ Chí Minh trước ngày Tổng tuyển cử là: Tại Thủ đô Hà Nội, 118 Chủ tịch các Ủy ban Nhân dân và tất cả các đại biểu làng xã tại Hà Nội đã nhất trí công khai một bản kiến nghị. Nội dung bản kiến nghị là: Yêu cầu Cụ Hồ Chí Minh được miễn phải ứng cử trong cuộc Tổng tuyển cử sắp tới vì Cụ đã được toàn dân suy tôn là Chủ tịch vĩnh viễn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đáp lại nguyện vọng trên, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư trả lời đồng bào ngoại thành Hà Nội:

"Tôi rất cảm động thấy toàn thể đồng bào ngoại thành Hà Nội đã có lòng quá yêu tôi, mà quyết nghị tôi không phải ứng cử trong kỳ Tổng tuyển cử sắp tới.

Nhưng tôi là một công dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nên tôi không thể vượt qua thể lệ Tổng tuyển cử đã định. Tôi đã ứng cử ở thành phố Hà Nội, nên không thể ra ứng cử ở nơi nào khác nữa.

Tôi xin thành thực cảm tạ toàn thể đồng bào nam, phụ, lão, ấu khu vực ngoài thành Hà Nội”.

Mặc dù tất cả các ứng cử viên đã được đăng tiêu sử kèm theo ảnh trên báo, nhưng cử tri còn muốn được trực tiếp nghe các ứng cử viên nói rõ chương trình hành động của mình. Đó là những cuộc tiếp xúc rộng rãi, diễn ra hết sức sôi nổi ở khắp mọi nơi, trong một khung cảnh thực sự tự do và dân chủ.

Chiều ngày 5/1/1946, Bác đến Khu học xá (nay là Trường Đại học Bách Khoa, Hà Nội) cùng các ứng cử viên gặp gỡ cử tri.

Hôm ấy, trước đông đảo quần chúng có mặt, Bác đã nói với các ứng cử viên: "...Vừa rồi đây ta vừa tranh được độc lập. Một số ít người, chỉ một số ít thôi, đã quên cái công khó nhọc của dân chúng. Ta đã phải hy sinh nhiều mới có cái quyền cầm lá phiếu ngày nay đó. Cụ Phan Đình Phùng, cụ Hoàng Hoa Thám đã khó nhọc vì cái quyền dân chủ ấy lắm. Biết bao người đã bị bắn, bị chém, đã đeo cái tên chính trị phạm và bị nhốt đầy các nhà tù Sơn La, Côn Đảo, Ban Mê Thuột... mới đòi được cái quyền dân chủ ngày nay...".

Bác Hồ quay sang phía các ứng cử viên nhắc nhở: "Làm việc nước bây giờ là hy sinh, là phấn đấu, quên lợi riêng mà nghĩ lợi chung...".

Rồi hướng về các cử tri, Bác căn dặn: "Những ai muốn làm quan cách mạng thì nhất định không nên bầu. Ngày mai, không ai ép, không ai mua, toàn dân sẽ thực hiện cái quyền dân chủ ấy...".

Dùng lá phiếu chống lại quân địch

Sáng ngày 5/1/1946, lời kêu gọi quốc dân đi bầu cử của Chủ tịch Hồ Chí Minh được các báo đều đăng:

“Ngày mai mùng 6 tháng Giêng năm 1946.

Ngày mai, là một ngày sẽ đưa quốc dân ta lên con đường mới mẻ.

Ngày mai, là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình.

Ngày mai, dân ta sẽ tỏ cho các chiến sĩ ở miền Nam rằng: Về mặt quân sự thì các chiến sĩ dùng súng đạn mà chống quân thù. Về mặt chính trị, thì nhân dân dùng lá phiếu mà chống với quân địch. Một lá phiếu cũng có sức lực như một viên đạn.

.....

Ngày mai, dân ta sẽ tự do lựa chọn và bầu ra những người xứng đáng thay mặt cho mình, và gánh vác việc nước.

Ngày mai, người ra ứng cử thì đông, nhưng số đại biểu thì ít, lẽ tất nhiên, có người được cử, có người không được cử.

Những người trúng cử sẽ phải ra sức giữ vững nền độc lập của Tổ quốc, ra sức mưu sự hạnh phúc cho đồng bào. Phải luôn luôn nhớ và thành thực câu: Vì lợi nước, quên lợi nhà; vì lợi chung, quên lợi riêng...".

Đúng 7 giờ sáng ngày 6/1/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cùng hàng vạn cử tri thủ đô đi làm nghĩa vụ công dân. Người đã đi bầu ở phòng bỏ phiếu đặt tại số nhà 10 phố Hàng Vôi (nay là phố Lý Thái Tổ, Hà Nội). Sau khi hoàn thành nghĩa vụ công dân của mình, Người đến thăm một số phòng bỏ phiếu ở các phố Hàng Bạc, Hàng Gai, Hàng Trống, Thụy Khuê, làng Hồ Khẩu và Ô Đông Mác. Người đặc biệt cảm động khi chứng kiến những cụ già 70, 80 tuổi vẫn được con cháu công đi bỏ phiếu hoặc nhiều người mù vẫn nhờ người nhà dẫn đến hòm phiếu để tự tay mình làm nhiệm vụ công dân. Ở khu Ngũ Xã, bọn phản động huy động một lực lượng đông có vũ trang súng liên thanh đến ngăn cản dân phố đi bầu cử, cắm treo cờ đỏ sao vàng, cấm đặt hòm phiếu. Nhưng nhân dân không chịu khuất phục chúng và kéo sang cả khu Nguyễn Thái Học gần đấy để bỏ phiếu. Chủ tịch Hồ Chí Minh đạt số phiếu cao nhất với 98,4%.

Ngày 6/1/1946, cuộc Tổng tuyển cử đã được tiến hành và thành công tốt đẹp trên phạm vi cả nước. Bất chấp sự phá hoại điên cuồng của bọn phản động ở phía Bắc và cuộc xâm lăng tàn bạo của bọn thực dân Pháp ở phía Nam, tỉ lệ đi bầu cử ở các địa phương vẫn đạt từ 65 - 95% và đã bầu được 333 đại biểu Quốc hội.

Thấm thoát từ ấy đến nay đã hơn 70 năm, từ bầu cử Quốc hội khóa I đến bầu cử Quốc hội khóa XIV. Đặc biệt là bầu cử Quốc hội khóa XIV được tổ chức vào dịp kỷ niệm 126 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Sau 70 năm, bài học quý giá của tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh về quốc hội và bầu cử Quốc hội vẫn còn nguyên giá trị.

PHẦN III: QUỐC HỘI VIỆT NAM QUA CÁC KỲ BẦU CỬ

QUỐC HỘI KHÓA I (1946-1960)

63. TRẦN QUỲNH CƯ. 6-1-1946: Tổng tuyển cử bầu cử Quốc hội đầu tiên sau thắng lợi Cách mạng tháng Tám 1945 // Việt Nam những sự kiện lịch sử (1945-1975) .- H. Giáo dục .-2003 .- Tr. 23

Lần đầu tiên, mọi công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt nam nữ, được hưởng quyền bầu cử vào Quốc hội. Hơn 90% tổng số cử tri đã đi bỏ phiếu. Ngay trong vùng có chiến tranh, đồng bào vẫn tìm cách tham gia bầu cử. Kết quả, toàn dân đã bầu được 333 đại biểu Quốc hội. Trong đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trúng cử với hơn 98% tổng số phiếu bầu.

64. Quốc hội khóa I (1946 – 1960) // www.quochoi.vn . – 14/3/2007

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời và đặc điểm của Quốc hội khóa đầu tiên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Quốc hội khóa I là Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, là mốc đánh dấu bước phát triển nhảy vọt đầu tiên về thể chế dân chủ của nước Việt Nam mới. Quốc hội cũng đã thông qua danh sách Chính phủ đầu tiên của Nhà nước Việt Nam độc lập do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu, thông qua hai bản Hiến pháp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trong đó có bản Hiến pháp năm 1946 - bản Hiến pháp đầu tiên mở ra tiến trình xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Bên cạnh đó, bài viết cũng đưa ra các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua (bao gồm 2 Hiến pháp và 16 luật), cùng với các số liệu cơ bản như tổng số đại biểu Quốc hội, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu...



65. BÙI VĂN TIẾNG. Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - một nghị viện đặc biệt // www.baodanang.vn .- 2/1/2016

Bài viết đã đưa ra những điểm đặc biệt của Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nhiệm kỳ 1946-1960) và khẳng định rằng đây là một nghị viện đặc biệt của nước ta. Sở dĩ nói đặc biệt bởi đây là nghị viện đầu tiên của một nước Việt Nam đang chuyển từ chế độ quân chủ tồn tại từ nhiều thế kỷ sang chế độ dân chủ cộng hòa, mà cũng là nghị viện đầu tiên của một nước Việt Nam thống nhất ba miền Bắc-Trung-Nam sau nhiều thập niên bị thực dân Pháp chia để trị với các thể chế chính trị khác nhau. Hơn nữa, trong lịch sử 70 năm của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam), đây là một nghị viện có sự tham gia của nhiều đảng phái (thể lực chính trị thống nhất hoặc không thống nhất về chính kiến). Và cuối cùng, sở dĩ nói đặc biệt là bởi Quốc hội khóa I đã lập kỷ lục khi thông qua đến hai bản hiến pháp của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa: Hiến pháp năm 1946 (thông qua ngày mùng 9 tháng 1 năm 1946) và Hiến pháp năm 1959 (thông qua ngày 31 tháng 12 năm 1959).

66. TRẦN QUỲNH CƯ. 2-3-1946 :Quốc hội khóa I họp kỳ đầu tiên // Việt Nam những sự kiện lịch sử (1945-1975) .- 2003 .- Tr. 25

Ngày 2-3-1946, các đại biểu Quốc hội từ khắp các tỉnh đã về họp tại thủ đô Hà Nội. Quốc hội đã thông qua danh sách 70 đại biểu của Việt Nam quốc dân đảng và Việt Nam cách mạng đồng minh hội bổ sung vào Quốc hội không thông qua bầu cử. Quốc hội công nhận Chính phủ Liên hiệp Kháng chiến do Chủ tịch Hồ Chí Minh thành lập, gồm các bộ : Ngoại giao; Nội vụ; Kinh tế; Tài chính; Quốc phòng;

Xã hội kiêm Y tế, Cứu tế và Lao động; Giáo dục; Tư pháp; Giao thông công chính; Canh nông. Quốc hội bầu Ban Thường trực Quốc hội, Tiểu ban dự thảo Hiến pháp, Kháng chiến ủy viên hội và đoàn cố vấn tối cao. Quốc hội trao cho Chính phủ liên hiệp Kháng chiến nhiệm vụ: “thực hiện triệt để sự thống nhất các lực lượng của Quốc hội về phương diện quân sự, tuyên truyền, tài chính, tư pháp”. Chính phủ có quyền tổng động viên nhân lực và tài sản của quốc gia theo nhu cầu của tình thế để làm cho kháng chiến thắng lợi. Chính phủ cũng có quyền tuyên chiến hay đình chiến sau khi đã thỏa thuận với Ban Thường trực Quốc hội.

67. Chính phủ liên hiệp kháng chiến // <http://chinhphu.vn>

Chính phủ liên hiệp kháng chiến (thành lập ngày 2-3-1946)	
Chủ tịch	Cụ Hồ Chí Minh
Phó Chủ tịch	Ông Nguyễn Hải Thần
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Nguyễn Tường Tam
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Huỳnh Thúc Kháng
Bộ trưởng Bộ Kinh tế	Ông Chu Bá Phượng
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Lê Văn Hiến
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Phan Anh
Bộ trưởng Bộ Xã hội kiêm Y tế, Cứu tế và Lao động	Ông Trương Đình Tri
Bộ trưởng Bộ Giáo dục	Ông Đặng Thai Mai
Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Ông Vũ Đình Hoè
Bộ trưởng Bộ Giao thông Công chính	Ông Trần Đăng Khoa
Bộ trưởng Bộ Canh nông	Ông Bò Xuân Luật (đến 4-1946) Ông Huỳnh Thiện Lộc (từ 4-1946)
Đoàn Cố vấn tối cao	Cố vấn Vĩnh Thụy
Chủ tịch kháng chiến ủy viên hội	Ông Võ Nguyên Giáp

68. Chính phủ mới (từ sau ngày 3-11-1946 đến đầu năm 1955)//<http://chinhphu.vn>

Chính phủ mới (từ sau ngày 3-11-1946 đến đầu năm 1955)
(thay cho Chính phủ liên hiệp kháng chiến, thành phần do Chủ tịch Hồ Chí Minh trình tại kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa I, thông qua ngày 3/11/1946 và được bổ sung cho đến năm 1955)

Chủ tịch nước, kiêm Thủ tướng	Cụ Hồ Chí Minh
Phó Thủ tướng Chính phủ	Ông Phạm Văn Đồng
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Huỳnh Thúc Kháng (đến 21-4-1947 từ trần)
Quyền Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Phan Kế Toại (từ 11-1947)
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Cụ Hồ Chí Minh (đến 1947) Ông Hoàng Minh Giám (từ năm 1947 đến tháng 4 – 1954). Ông Phạm Văn Đồng (từ 4-1954)
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Võ Nguyên Giáp (đến 1947) Ông Tạ Quang Bửu (từ 1947 đến 7-1948) Ông Võ Nguyên Giáp (từ 7-1948)
Bộ trưởng Bộ Kinh tế (từ 5-1951 đổi tên là Bộ Công thương)	Ông Ngô Tấn Nhơn Ông Phan Anh (từ 1947)
Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Ông Vũ Đình Hoè
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Lê Văn Hiến
Bộ trưởng Bộ Giáo dục	Ông Nguyễn Văn Huyền
Bộ trưởng Bộ Canh nông	Ông Ngô Tấn Nhơn (đến 3-1954) Ông Nghiêm Xuân Yêm (từ 3-1954)
Bộ trưởng Bộ Giao thông	Ông Trần Đăng Khoa
Bộ trưởng Bộ Lao động	Ông Nguyễn Văn Tạo
Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Hoàng Tích Trí
Bộ trưởng Bộ Cứu tế	Ông Chu Bá Phượng
Bộ trưởng không Bộ	Ông Nguyễn Văn Tố (hy sinh năm 1947)
Bộ trưởng không Bộ	Ông Bò Xuân Luật

	Ông Đặng Văn Hương (từ năm 1947)
Tổng giám đốc Ngân hàng Quốc gia Việt Nam (thành lập 5-1951)	Ông Nguyễn Lương Bằng (từ 5-1951)
Bộ trưởng Bộ Công an (tháng 6-1953 đổi tên Thứ Bộ Công an thành Bộ Công an)	Ông Trần Quốc Hoàn (từ 6-1953)

69. Chính phủ mở rộng (từ kỳ họp thứ 5 đến kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa I) // <http://chinhphu.vn>

Chính phủ mở rộng (từ kỳ họp thứ 5 đến kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa I)
(Theo đề nghị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, được Quốc hội khóa I, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 20/9/1955 và được tiếp tục bổ sung cho đến Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa I, ngày 27-5-1959)

Chủ tịch nước	Cụ Hồ Chí Minh
Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Phạm Văn Đồng (từ 9-1955)
Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Phan Kế Toại (từ 9-1955)
Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Võ Nguyên Giáp (từ 9-1955)
Phó Thủ tướng	Ông Trường Chinh (từ 4-1958) Ông Phạm Hùng (từ 4-1958)
Bộ trưởng Bộ Công an	Ông Trần Quốc Hoàn
Bộ trưởng Bộ Giáo dục	Ông Nguyễn Văn Huyên
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Lê Văn Hiến (đến 6-1958) Ông Hoàng Anh (từ 6-1958)
Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện	Ông Nguyễn Văn Trân (từ 9-1955)
Bộ trưởng Bộ Thủy lợi và Kiến trúc	Ông Trần Đăng Khoa (từ 9-1955 đến 4-1958)
Bộ trưởng Bộ Thủy lợi	Ông Trần Đăng Khoa (từ 4-1958)
Bộ trưởng Bộ Kiến trúc	Ông Bùi Quang Tạo (từ 4-1958)
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp	Ông Lê Thanh Nghị (từ 9-1955)
Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp	Ông Phan Anh (từ 9-1955 đến 4-1958)
Bộ trưởng Bộ Nội thương	Ông Đỗ Mười (từ 4-1958)
Bộ trưởng Bộ Ngoại thương	Ông Phan Anh (từ 4-1958)

Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Hoàng Tích Trí (đến 5-1959) Ông Phạm Ngọc Thạch (từ 5-1959)
Bộ trưởng Bộ Lao động	Ông Nguyễn Văn Tạo
Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Ông Vũ Đình Hòe
Bộ trưởng Bộ Văn hoá	Ông Hoàng Minh Giám
Bộ trưởng Bộ Thương binh	Ông Vũ Đình Tụng (đến 5-1959, vì giải thể)
Bộ trưởng Bộ Cứu tế	Ông Nguyễn Xiển (từ 9-1955 đến 5-1959, vì giải thể)
Bộ trưởng Bộ Nông lâm	Ông Nghiêm Xuân Yêm
Bộ trưởng Phủ Thủ tướng	Ông Phạm Hùng (từ 9-1955 đến 4-1958) Ông Nguyễn Duy Trinh (từ 4-1958 đến 12-1958) Ông Nguyễn Khang (từ 5-1959)
Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Nguyễn Văn Trân (từ 4-1958 đến 12-1958) Ông Nguyễn Duy Trinh (từ 5-1959)
Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Lê Văn Hiến (từ 12-1958)
Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước	Ông Trường Chinh (Phó Thủ tướng kiêm chức từ 4-1958)

70. Một số hình ảnh về cuộc bầu cử Quốc hội khóa I (1946-1960)



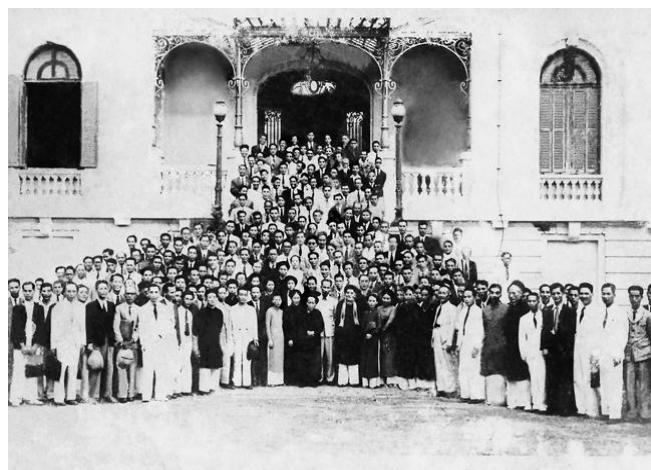
Ngày 5/1/1946, hàng nghìn người Hà Nội đón mừng chủ tịch Hồ Chí Minh và các vị được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội khóa I.



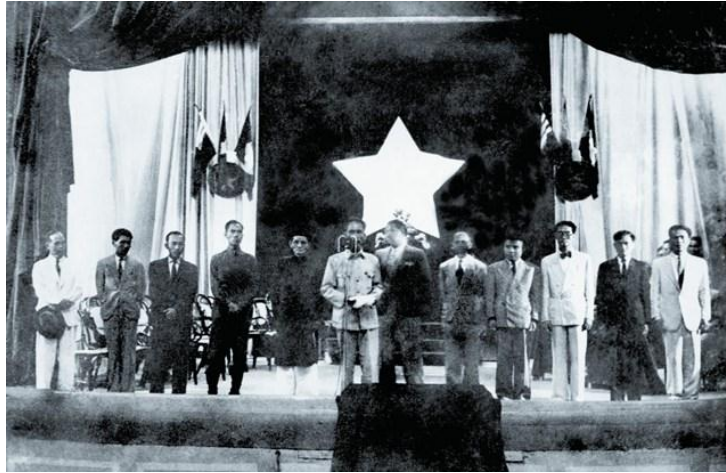
*Các đại biểu đầu tiên của Hà Nội ra mắt các cử tri tại Việt Nam học xá ngày
5/1/1946*



*Cử tri Hà Nội bỏ phiếu tín nhiệm xứng đáng tham gia Quốc hội khóa 1, ngày
6/1/1946*



Chủ tịch Hồ Chí Minh chụp ảnh cùng các đại biểu Quốc hội khóa I năm 1946.



Chính phủ Liên hiệp kháng chiến làm lễ ra mắt và tuyên thệ trước Quốc hội tại Nhà hát Lớn Hà Nội, ngày 2-3-1946.

QUỐC HỘI KHÓA II (1960-1964)

71. Quốc hội khóa II: 1960 – 1964 // www.quochoi.vn .- 14/3/2007

Bài viết nêu rõ đặc điểm của Quốc hội khóa II nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu...Hoạt động của Quốc hội khóa II đã đóng góp quan trọng vào việc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng và khôi phục kinh tế ở miền Bắc, đẩy mạnh cuộc đấu tranh giải phóng ở miền Nam; góp phần bảo đảm hiệu quả của chính quyền Nhà nước trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, giải phóng đất nước ở miền Nam và đấu tranh thống nhất Tổ quốc.

Kỳ họp thứ nhất: Họp từ ngày 6 đến ngày 15-7-1960, tại Hà Nội, đã bầu:

Chủ tịch nước: Hồ Chí Minh

Phó Chủ tịch nước: Tôn Đức Thắng

Ủy ban Thường vụ Quốc hội: 21 thành viên chính thức và 5 thành viên dự khuyết;

Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Trường Chinh.

Hội đồng Chính phủ;

Thủ tướng: Phạm Văn Đồng

Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao: Hoàng Quốc Việt.

Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao: Phạm Văn Bạch.

72. Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa II (1960-1964) //

<http://chinhphu.vn>

Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khoá II (1960-1964)

Thủ tướng Chính phủ	Ông Phạm Văn Đồng
Phó Thủ tướng	Ông Võ Nguyên Giáp Ông Phạm Hùng Ông Phan Kế Toại Ông Nguyễn Duy Trinh Ông Lê Thanh Nghị
Chủ nhiệm Văn phòng Nông nghiệp	Ông Phạm Hùng (đến tháng 1-1963) Ông Trần Hữu Dực (từ tháng 1-1963)
Chủ nhiệm Văn phòng Công nghiệp	Ông Lê Thanh Nghị
Chủ nhiệm Văn phòng Tài chính-Thương nghiệp	Ông Hoàng Anh (đến tháng 1-1963) Ông Phạm Hùng (từ tháng 1-1963)
Chủ nhiệm Văn phòng Nội chính	Ông Trần Quốc Hoàn
Chủ nhiệm Văn phòng Văn giáo	Ông Tô Hữu (đến tháng 1-1963) Ông Lê Liêm (từ tháng 1-1963)
Bộ trưởng Phủ Thủ tướng	Ông Nguyễn Khang
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Phan Kế Toại (đến 30-4-1963) Ông Ung Văn Khiêm (từ 30-4-1963)
Bộ trưởng Bộ Ngoại Giao	Ông Phạm Văn Đồng (Thủ tướng kiêm chức đến 2-1961)
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Ung Văn Khiêm (từ 2-1961 đến 30-4-1963) Ông Xuân Thủy (từ 30-4-1963)
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Võ Nguyên Giáp
Bộ trưởng Bộ Công an	Ông Trần Quốc Hoàn
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp	Ông Nghiêm Xuân Yêm (đến 1-1963) Ông Dương Quốc Chính (từ 1-1963)

Bộ trưởng Bộ Nông trường	Ông Trần Hữu Dực (đến 1-1963) Ông Nghiêm Xuân Yêm (từ 1-1963)
Bộ trưởng Bộ Thủy lợi và Điện lực	Ông Dương Quốc Chính (đến 1-1963) Ông Hà Kế Tấn (từ 1-1963)
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng	Ông Nguyễn Văn Trân
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ	Ông Kha Vạng Cân
Bộ trưởng Bộ Kiến trúc	Ông Bùi Quang Tạo
Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện	Ông Phan Trọng Tuệ
Bộ trưởng Bộ Lao động	Ông Nguyễn Văn Tạo
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Hoàng Anh
Bộ trưởng Bộ Nội thương	Ông Đỗ Mười (đến 1-1961) Ông Nguyễn Thanh Bình (từ 2-1961 là Quyền Bộ trưởng. Từ 1-1963 là Bộ trưởng)
Bộ trưởng Bộ Ngoại thương	Ông Phan Anh
Bộ trưởng Bộ Văn hoá	Ông Hoàng Minh Giám
Bộ trưởng Bộ Giáo dục	Ông Nguyễn Văn Huyền
Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Phạm Ngọc Thạch
Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Nguyễn Duy Trinh
Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước	Ông Võ Nguyên Giáp (Phó Thủ tướng kiêm chức đến 1-1963) Ông Nguyễn Duy Trinh (Phó Thủ tướng kiêm chức từ 1-1963)
Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	Ông Lê Quảng Ba
Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra Chính phủ	Ông Nguyễn Lương Bằng
Chủ nhiệm Ủy ban Thống nhất	Ông Nguyễn Văn Vịnh
Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ông Lê Viết Lượng (đến 01-1963) Ông Tạ Hoàng Cơ (Quyền Tổng Giám đốc từ 1-1963)
Chủ nhiệm Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước	Ông Lê Thanh Nghị
Bộ trưởng không bộ, phụ trách Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Lê Văn Hiến

73. Một số hình ảnh về cuộc bầu cử Quốc hội khóa II (1960-1964)



Nhân dân phố Lò Đúc, khu phố Hai Bà Trưng, Hà Nội bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa 2, ngày 8/5/1960.



Cụ Vây Tắc Chương, 109 tuổi, dân tộc Hoa ở Thuận Châu (khu tự trị Thái Mèo) bỏ phiếu bầu cử Quốc hội khóa 2, ngày 8/5/1960.



Chủ tịch Hồ Chí Minh bỏ phiếu bầu cử Đại biểu Quốc hội tại tiểu khu Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội tháng 5/1960.



Quốc hội thông qua Luật Nghĩa vụ quân sự tháng 6/1960



Chủ tịch Hồ Chí Minh chúc mừng Phó chủ tịch nước Tôn Đức Thắng vừa được bầu tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa 2, tháng 7/1960.



Đại biểu Quốc hội khóa II bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch nước tại Kỳ họp thứ nhất, tháng 7-1960.

QUỐC HỘI KHÓA III (1964-1971)**74. Quốc hội khóa III (1964-1971) // www.quochoi.vn .- 14/3/2007**

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời, đặc điểm của Quốc hội khóa III (1964-1971); các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu... Hoạt động Quốc hội đã đóng góp quan trọng vào việc hoàn thành nhiệm vụ khôi phục và xây dựng kinh tế ở miền Bắc, đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước ở miền Nam. Quốc hội đã có những quyết sách phù hợp về dân chủ, quan tâm đến lợi ích nhiều mặt, hàng ngày của mọi tầng lớp nhân dân; góp phần đảm bảo hiệu lực và hiệu quả của chính quyền Nhà nước trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước.

Kỳ họp thứ nhất: Họp từ ngày 25-6 đến ngày 3-7-1964, tại Hà Nội, đã bầu:

Chủ tịch nước: Hồ Chí Minh

Phó Chủ tịch nước: Tôn Đức Thắng.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội: 23 thành viên chính thức và 3 thành viên dự khuyết;

Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Trường Chinh.

Hội đồng Chính phủ:

Thủ tướng Phạm Văn Đồng

75. Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa III (1964-1971) // <http://chinhphu.vn>

Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khoá III (1964-1971)

Thủ tướng Chính phủ	Ông Phạm Văn Đồng
Phó Thủ tướng	Ông Võ Nguyên Giáp Ông Phan Kế Toại Ông Lê Thanh Nghị Ông Phạm Hùng Ông Nguyễn Duy Trinh Ông Nguyễn Côn (từ 11-1967)

	Ông Đỗ Mười (từ 12-1969) Ông Hoàng Anh (từ 4-1971)
Chủ nhiệm Văn phòng Nông nghiệp	Ông Trần Hữu Dực (đến 4-1965) Ông Hoàng Anh (từ 4-1965 đến 12-1969)
Chủ nhiệm Văn phòng Công nghiệp	Ông Lê Thanh Nghị (đến 2-1967) Ông Trần Danh Tuyên (từ 1967 đến 12-1969)
Chủ nhiệm Văn phòng Tài chính-Thương nghiệp	Ông Phạm Hùng (Phó Thủ tướng kiêm chức đến 4-1966) Ông Nguyễn Thanh Bình (từ 4-1966 đến 12-1969)
Chủ nhiệm Văn phòng Nội chính	Ông Trần Quốc Hoàn (đến 10-1965) Ông Nguyễn Văn Tạo (từ 10-1965)
Chủ nhiệm Văn phòng Văn giáo	Ông Lê Liêm (đến 10-1965) Ông Trần Quang Huy (từ 10-1965)
Chủ nhiệm Văn phòng Kinh tế Phủ Thủ tướng	Ông Đỗ Mười (Phó Thủ tướng kiêm chức từ 12-1969, sau khi sáp nhập ba Văn phòng Nông, Công nghiệp, Tài chính-Thương nghiệp)
Bộ trưởng Phủ Thủ tướng	Ông Nguyễn Khang (đến 4-1965) Ông Trần Hữu Dực (từ 4-1965)
Bộ trưởng Chính phủ	Ông Xuân Thủy (từ 1968)
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Ung Văn Khiêm
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Xuân Thủy (đến 4-1965) Ông Nguyễn Duy Trinh (Phó Thủ tướng kiêm chức từ 4-1965)
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Võ Nguyên Giáp (Phó Thủ tướng kiêm chức)
Bộ trưởng Bộ Công an	Ông Trần Quốc Hoàn
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp	Ông Dương Quốc Chính (đến 4-1965) Ông Hoàng Anh (từ 4-1965 đến 11-1967) Ông Nguyễn Văn Lộc (từ 11-1967 đến 4-1971)

Bộ trưởng Bộ Nông trường	Ông Nghiêm Xuân Yêm (đến 4-1971)
Bộ trưởng Bộ Thủy lợi	Ông Hà Kế Tấn
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng	Ông Nguyễn Văn Trân (đến 2-1967) Ông Lê Thanh Nghị (Phó Thủ tướng kiêm chức từ 2-1967 đến 11-1967) Ông Nguyễn Hữu Mai (từ 11-1967 đến 12-1969)
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ	Ông Kha Vạng Cân
Bộ trưởng Bộ Kiến trúc	Ông Bùi Quang Tạo
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Ông Phan Trọng Tuệ
Bộ trưởng Bộ Lao động	Ông Nguyễn Văn Tạo (đến 10-1965) Ông Nguyễn Hữu Khiếu (từ 10-1965)
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Hoàng Anh (đến 4-1965) Ông Đặng Việt Châu (từ 4-1965)
Bộ trưởng Bộ Nội thương	Ông Nguyễn Thanh Bình (đến 10-1966) Ông Hoàng Quốc Thịnh (Quyền Bộ trưởng từ 10-1966 đến 11-1967 là Bộ trưởng)
Bộ trưởng Bộ Ngoại thương	Ông Phan Anh
Bộ trưởng Bộ Văn hóa	Ông Hoàng Minh Giám
Bộ trưởng Bộ Giáo dục	Ông Nguyễn Văn Huyền
Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Phạm Ngọc Thạch (đến 3-1969) Ông Nguyễn Văn Hưởng (từ 3-1969)
Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Nguyễn Duy Trinh (Phó Thủ tướng kiêm chức đến 4-1965) Ông Nguyễn Côn (từ 4-1965)
Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Nguyễn Văn Kha (từ 12-1969) Ông Đặng Thí (từ 12-1969) Ông Nguyễn Lam (từ 12-1969)
Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước	Ông Nguyễn Duy Trinh (Phó Thủ tướng kiêm chức đến 10-1965, sau khi Ủy ban Khoa học Nhà nước tách thành hai cơ quan)
Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và Kỹ	Ông Trần Đại Nghĩa (từ 10-1965)

thuật Nhà nước	
Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	Ông Lê Quảng Ba
Tổng Thanh tra Ủy ban Thanh tra của Chính phủ	Ông Nguyễn Lương Bằng (đến 9-1969)
Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra Chính phủ (thành lập 12-1969)	Ông Nguyễn Thanh Bình (từ 12-1969)
Chủ nhiệm Ủy ban Thống nhất	Ông Nguyễn Văn Vịnh
Chủ nhiệm Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước	Ông Trần Đại Nghĩa
Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ông Tạ Hoàng Cơ
Bộ trưởng Bộ Điện và Than	Ông Nguyễn Hữu Mai (từ 12-1969, sau khi thành lập Bộ)
Bộ trưởng Bộ Cơ khí và Luyện kim	Ông Đinh Đức Thiện (từ 12-1969, sau khi thành lập Bộ)
Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp	Ông Tạ Quang Bửu (từ 10-1965, sau khi thành lập Bộ)
Bộ trưởng Bộ Lương thực và Thực phẩm	Ông Ngô Minh Loan (từ 12-1969, sau khi thành lập Bộ)
Bộ trưởng Bộ Vật tư	Ông Trần Danh Tuyên (từ 12-1969, sau khi thành lập Bộ)
Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước	Ông Phạm Hùng (Phó Thủ tướng kiêm chức từ 4-1965, sau khi thành lập Ủy ban, đến 10-1966) Ông Nguyễn Thanh Bình (từ 10-1966 đến 11-1967) Ông Đỗ Mười (từ 11-1967)
Bộ trưởng Phó Chủ nhiệm thường trực Ủy ban Nông nghiệp Trung ương	Ông Nghiêm Xuân Yêm (đến 4-1971) Ông Nguyễn Văn Lộc (từ 4-1971)
Chủ nhiệm Ủy ban Nông nghiệp Trung ương	Ông Hoàng Anh (Phó Thủ tướng kiêm chức, sau khi thành lập Ủy ban, từ 4-1971)

76. Những hình ảnh về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa III (1964-1971)



Lực lượng văn hóa văn nghệ và nhân dân khu phố Đồng Xuân tham gia tuyên truyền bầu cử Quốc hội Khóa III.



Những cử tri trẻ tuổi lần đầu được bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội tại Hải Phòng, tháng 4-1964.



Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục được Quốc hội khóa 3 tín nhiệm bầu làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại kỳ họp thứ nhất, ngày 3/7/1964.



*Linh mục Hồ Thành Biên, đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội
bỏ phiếu bầu cử cơ quan lãnh đạo Nhà nước tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa 3,
tháng 6/1971.*

QUỐC HỘI KHÓA IV (1971-1975)

77. Quốc hội khóa IV: 1971-1975 // www.quochoi.vn .- 14/3/2007

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời, đặc điểm của Quốc hội khóa III (1971-1975); các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu... Quốc hội Khóa IV đã tiếp tục động viên quân và dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng: ở miền Nam tăng cường đấu tranh giải phóng dân tộc, ở miền Bắc kiên trì bảo vệ và xây dựng chủ nghĩa xã hội, đánh thắng chiến tranh phá hoại của địch, động viên sức người, sức của cho tiền tuyến lớn đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược và bè lũ tay sai. Quốc hội Khóa IV là Quốc hội chiến thắng giặc Mỹ xâm lược, kiên trì và tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, là Quốc hội khôi phục kinh tế, hàn gắn những vết thương chiến tranh, chuẩn bị đưa đất nước tiến vào thời kỳ mới.

Kỳ họp thứ nhất: Họp từ ngày 6 đến 10-6-1971, tại Hà Nội, đã bầu:

Chủ tịch nước: Tôn Đức Thắng.

Phó chủ tịch nước: Nguyễn Lương Bằng.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, gồm 24 thành viên chính thức và 3 thành viên dự khuyết;

Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Trường Chinh.

Hội đồng Chính phủ;

Thủ tướng: Phạm Văn Đồng.

78. Danh sách Đại biểu Quốc hội khóa IV (1971-1975) //

<http://chinhphu.vn/>

Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khoá IV (1971-1975)	
Thủ tướng Chính phủ	Ông Phạm Văn Đồng
Phó Thủ tướng	Ông Trần Hữu Dực (Từ 3-1974) Ông Phan Trọng Tuệ (Từ 3-1974) Ông Đặng Việt Châu (Từ 3-1974) Ông Võ Nguyên Giáp Ông Nguyễn Duy Trinh Ông Lê Thanh Nghị Ông Phan Kế Toại Ông Nguyễn Côn Ông Đỗ Mười Ông Hoàng Anh
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Võ Nguyên Giáp (Phó Thủ tướng kiêm chức)
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Nguyễn Duy Trinh (Phó Thủ tướng kiêm chức)
Bộ trưởng Bộ Công an	Ông Trần Quốc Hoàn
Bộ trưởng không Bộ	Ông Xuân Thủy
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Dương Quốc Chính
Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	Ông Lê Quảng Ba
Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Nguyễn Lam (từ 6-1973 đến 3-1974) Ông Nguyễn Côn (Phó Thủ tướng kiêm chức, đến 6-1973) Ông Lê Thanh Nghị (Phó Thủ tướng kiêm chức từ 3-1974)

Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Nguyễn Lam (đến 6-1973) Ông Nguyễn Văn Kha (đến 6-1974)
Quyền Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Đào Thiện Thi (từ 3-1974)
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Đặng Việt Châu (đến 3-1974)
Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ông Tạ Hoàng Cơ
Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước	Ông Nguyễn Lam (đến 3-1974)
Chủ nhiệm Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước	Ông Đỗ Mười (Phó Thủ tướng kiêm chức, đến 6-1973)
Chủ nhiệm Ủy ban Nông nghiệp Trung ương	Ông Hoàng Anh (Phó Thủ tướng kiêm chức, đến 4-1974)
Quyền Chủ nhiệm Ủy ban Nông nghiệp Trung ương	Ông Võ Thúc Đồng (đến 4-1974)
Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Nông nghiệp Trung ương	Ông Nguyễn Văn Lộc (đến 3-1974) Ông Nghiêm Xuân Yêm
Chủ nhiệm Ủy ban Nông nghiệp Trung ương	Ông Võ Thúc Đồng (từ 11 - 1974)
Bộ trưởng Bộ Thủy lợi	Ông Hà Kế Tấn (đến 6-1973) Ông Nguyễn Thanh Bình (từ 6-1973)
Bộ trưởng Bộ Điện và Than	Ông Nguyễn Hữu Mai (đến 4-1974)
Quyền Bộ trưởng Bộ Điện và Than	Ông Nguyễn Chấn (từ 4-1974)
Bộ trưởng Bộ Cơ khí và Luyện kim	Ông Đinh Đức Thiện (đến 3-1974) Ông Nguyễn Côn (từ 3-1974)
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ	Ông Kha Vạng Cân
Bộ trưởng Bộ Lương thực Thực phẩm	Ông Ngô Minh Loan
Bộ trưởng Bộ Kiến trúc	Ông Bùi Quang Tạo (đến 6-1973)
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Ông Phan Trọng Tuệ (đến 3-1974) Ông Dương Bạch Liên (từ 3-1974)
Bộ trưởng Bộ Lao động	Ông Nguyễn Hữu Khiếu (đến 4-1974) Ông Nguyễn Thọ Chân (từ 4-1974)
Bộ trưởng Bộ Vật tư	Ông Trần Danh Tuyên
Bộ trưởng Bộ Nội thương	Ông Hoàng Quốc Thịnh

Bộ trưởng Bộ Ngoại thương	Ông Phan Anh
Bộ trưởng Bộ Văn hoá	Ông Hoàng Minh Giám
Bộ trưởng Bộ Giáo dục	Ông Nguyễn Văn Huyền
Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp	Ông Tạ Quang Bửu
Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Nguyễn Văn Hương (đến 4-1974)
Quyền Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Vũ Văn Cẩn (từ 4-1974)
Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học kỹ thuật Nhà nước	Ông Trần Đại Nghĩa
Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra Chính phủ	Ông Nguyễn Thanh Bình (đến 3-1974) Ông Nguyễn Văn Lộc (từ 3-1974)
Bộ trưởng Phủ Thủ tướng	Ông Trần Hữu Dục
Bộ trưởng Chuyên trách Văn giáo	Ông Trần Quang Huy
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Phủ Thủ tướng	Ông Đặng Thí (đến 4-1973) Ông Phan Mỹ (từ 4-1973)
Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Ông Đỗ Mười (Phó Thủ tướng kiêm chức, từ 6-1973, sau khi thành lập Bộ)
Bộ trưởng phụ trách Công trình Sông Đà	Ông Hà Kế Tấn (từ 6-1973)
Chủ nhiệm Ủy ban Thống nhất của Chính phủ	Ông Đặng Thí (từ 3-1974)

79. Một số hình ảnh về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IV (1971-1975)



Các chiến sĩ Hải quân Đoàn 6, Quảng Bình bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IV, tháng 4/1971



Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng và Chủ tịch UBTWQH Trường Chinh với các đại biểu Quốc hội là người dân tộc thiểu số tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa IV.

QUỐC HỘI KHÓA V (1975-1976)

80. Quốc hội khóa V: 1975-1976 // www.quochoi.vn .- 14/3/2007

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời, đặc điểm của Quốc hội khóa V (1975-1976); các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu... Quốc hội Khóa V được bầu trong không khí vui mừng, phấn khởi, đất nước sạch bóng quân xâm lược, nhân dân ta hoàn toàn làm chủ vận mệnh của mình. Quốc hội Khóa V là Quốc hội đầu tiên của thời kỳ xây dựng đất nước "đàng hoàng hơn, to đẹp hơn" như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Quốc hội Khóa V cũng là quốc hội ngắn nhất, từ 4-1975 đến 4-1976, vì đã rút ngắn nhiệm kỳ để tiến hành cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của đất nước thống nhất.

Kỳ họp thứ nhất: Họp từ ngày 3 đến 6-6-1975, tại Hà Nội, đã bầu:

Chủ tịch nước: Tôn Đức Thắng,

Phó Chủ tịch nước: Nguyễn Lương Bằng,

Ủy ban Thường vụ Quốc hội gồm 19 thành viên chính thức và 3 thành viên dự khuyết.

Chủ tịch Quốc hội: Trường Chinh.

Thủ tướng Chính phủ: Phạm Văn Đồng.

81. MỸ TIẾN. Quốc hội khóa V (1975-1976) - Quốc hội của nước Việt Nam thống nhất // <http://gialaitv.vn> .- 2/1/2016

Bài viết nêu bật ý nghĩa vô cùng to lớn của Quốc hội khóa V (1975-1976), bởi đó là *Quốc hội của nước Việt Nam thống nhất, QH đầu tiên của thời kỳ xây dựng đất nước “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”*. QH khóa V (1975-1976) có 424 đại biểu, được bầu ngày 06/4/1975 trong không khí vui mừng, phấn khởi, đất nước sạch bóng quân xâm lược, nhân dân ta hoàn toàn làm chủ vận mệnh của mình. Mặc dù là QH ngắn nhất (từ tháng 4/1975 đến tháng 4/1976) do rút ngắn nhiệm kỳ để tiến hành cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của đất nước thống nhất. Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ này, QH đã góp phần quan trọng trong việc thống nhất nước nhà về mặt nhà nước. Tại kỳ họp thứ nhất, QH đã long trọng tuyên bố: “Hơn một trăm năm nay, đây là lần đầu tiên trên Tổ quốc thân yêu của chúng ta không còn bóng một tên xâm lược, dân tộc ta hoàn toàn làm chủ vận mệnh của mình. Từ đây nhân dân ta đời đời sống trong độc lập, tự do và hạnh phúc. Đó là thắng lợi có ý nghĩa lịch sử và có tính thời đại của dân tộc Việt Nam ta”...

82. Danh sách Đại biểu Quốc hội khóa V (1975-1976) // <http://chinhphu.vn/>

Thủ tướng Chính phủ	Ông Phạm Văn Đồng
Phó Thủ tướng	Ông Võ Nguyên Giáp Ông Nguyễn Duy Trinh Ông Lê Thanh Nghị Ông Hoàng Anh Ông Nguyễn Côn Ông Đỗ Mười Ông Trần Hữu Dực Ông Phan Trọng Tuệ Ông Đặng Việt Châu
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Võ Nguyên Giáp (Phó Thủ tướng

	kiêm chức)
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Nguyễn Duy Trinh (Phó Thủ tướng kiêm chức)
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Trần Quốc Hoàn
Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Nguyễn Hữu Mai Ông Đinh Đức Thiện
Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Lê Thanh Nghị (Phó Thủ tướng kiêm chức)
Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc Chính phủ	Ông Lê Quảng Ba
Bộ trưởng Bộ Điện và Than	Ông Nguyễn Chấn
Bộ trưởng Bộ Cơ khí và Luyện kim	Ông Nguyễn Côn (Phó Thủ tướng kiêm chức)
Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Ông Đỗ Mười (Phó Thủ tướng kiêm chức)
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Ông Dương Bạch Liên
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ	Ông Vũ Tuân
Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Nông nghiệp Trung ương	Ông Nghiêm Xuân Yêm Ông Ngô Minh Loan
Chủ nhiệm Ủy ban Nông nghiệp Trung ương	Ông Võ Thúc Đồng
Bộ trưởng Bộ Thủy lợi	Ông Nguyễn Thanh Bình
Bộ trưởng Bộ Nội thương	Ông Hoàng Quốc Thịnh
Bộ trưởng Bộ Ngoại thương	Ông Phan Anh
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Đào Thiện Thi
Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ông Đặng Việt Châu (Phó Thủ tướng kiêm chức)
Bộ trưởng Bộ Lao động	Ông Nguyễn Thọ Chân
Bộ trưởng Bộ Vật tư	Ông Trần Danh Tuyên
Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước	Ông Tô Duy
Chủ nhiệm Khoa học Kỹ thuật Nhà nước	Ông Trần Đại Nghĩa
Bộ trưởng Bộ Văn hoá	Ông Hoàng Minh Giám
Bộ trưởng Bộ Giáo dục	Ông Nguyễn Văn Huyền

Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp	Ông Tạ Quang Bửu
Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Vũ Văn Cần
Bộ trưởng Bộ Thương binh và Xã hội	Ông Dương Quốc Chính
Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra của Chính phủ	Ông Nguyễn Văn Lộc
Chủ nhiệm Ủy ban Thống nhất của Chính phủ	Ông Đặng Thí
Bộ trưởng Chuyên trách công trình sông Đà	Ông Hà Kế Tấn
Bộ trưởng Chuyên trách Văn giáo	Ông Trần Quang Huy
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Phủ Thủ tướng	Ông Phan Mỹ
Bộ trưởng Phủ Thủ tướng	Ông Trần Hữu Dực (Phó Thủ tướng kiêm chức)

83. Một số hình ảnh về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa V (1975-1976)



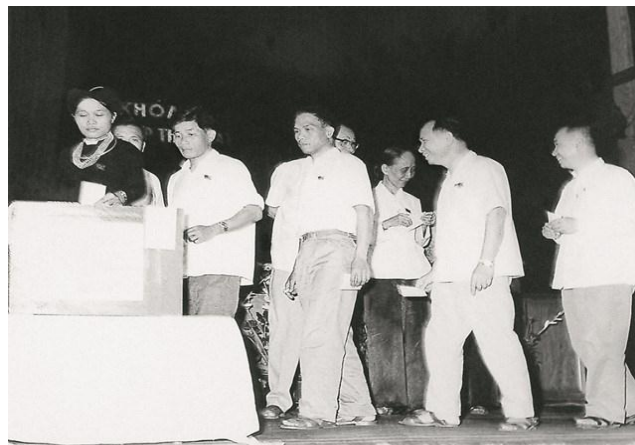
Đồng bào theo đạo Thiên chúa xứ Xuân Phương, huyện Hải Hậu, Nam Định, bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IV, ngày 6/4/1975.



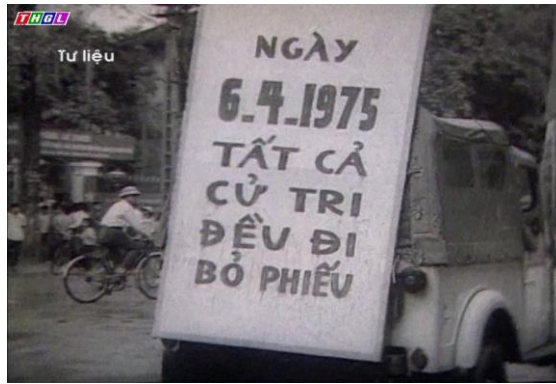
Chủ tịch UBTVQH Trường Chinh bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa V tại hòm phiếu số 36, khu Hoàn Kiếm, Hà Nội, tháng 4/1975.



Đồng bào các dân tộc ở Việt Bắc làm nhiệm vụ cử tri trong cuộc bầu cử Quốc hội khóa V(1975-1976)



Các đại biểu Quốc hội bầu cơ quan lãnh đạo Nhà nước tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa V, tháng 6/1975



Các đại biểu Quốc hội thảo luận ở tổ về Báo cáo của Chính phủ tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa V, tháng 12/1975

QUỐC HỘI KHÓA VI (1976-1981)

84. Quốc hội khóa VI (1976-1981) // www.quochoi.vn .- 14/3/2007

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời, đặc điểm của Quốc hội khóa VI (1976-1981); các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu... Quốc hội đã quyết định những vấn đề quan trọng hàng đầu trong thời kỳ phát triển mới của dân tộc; quyết định về đường lối, chính sách của Nhà nước Việt Nam thống nhất; quyết định xây dựng Hiến pháp, về cơ cấu lãnh đạo của Nhà nước khi chưa có Hiến pháp mới, bầu các cơ quan đó để điều hành công việc chung của cả nước. Tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về tên nước, quốc kỳ, quốc huy, quốc ca và tổ

chức Nhà nước khi chưa có Hiến pháp mới. Quốc hội quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyết định khóa Quốc hội được bầu trong cuộc Tổng tuyển cử ngày 25-4-1976 là Quốc hội khóa VI nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyết định chính thức đặt tên thành phố Sài Gòn-Gia Định là Thành phố Hồ Chí Minh. Sự ra đời của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam mở đầu cho bước phát triển mới trong quá trình đi lên của đất nước.

Kỳ họp thứ nhất: Quốc hội Khóa VI (Quốc hội chung cả nước): Họp từ ngày 24-6 đến 3-7-1976, tại Hà Nội, đã bầu:

Chủ tịch nước: Tôn Đức Thắng,

Phó chủ tịch nước: Nguyễn Lương Bằng - Nguyễn Hữu Thọ.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, gồm 21 thành viên chính thức và 2 thành viên dự khuyết.

Chủ tịch Quốc hội: Trường Chinh

Thủ tướng Chính phủ: Phạm Văn Đồng

Chánh án Tòa án nhân dân tối cao: Phạm Văn Bạch

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao: Trần Hữu Dực.

85. Danh sách Đại biểu Quốc hội khóa VI (1976-1981) //

<http://chinhphu.vn/>

Thủ tướng Chính phủ	Ông Phạm Văn Đồng
Phó Thủ tướng	Ông Nguyễn Duy Trinh (đến 2-1980) Ông Phạm Hùng Ông Huỳnh Tấn Phát Ông Lê Thanh Nghị Ông Võ Chí Công Ông Đỗ Mười Ông Tô Hữu (từ 2-1980) Ông Nguyễn Lam (từ 2-1980) Ông Trần Quỳnh (từ 1-1981) Ông Võ Nguyên Giáp

Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Trần Quốc Hoàn (đến 2-1980) Ông Phạm Hùng (Phó Thủ tướng kiêm chức từ 2-1980)
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Nguyễn Duy Trinh (Phó Thủ tướng kiêm chức đến 2-1980)
Quốc vụ khanh hàm Bộ trưởng	Ông Nguyễn Cơ Thạch
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Nguyễn Cơ Thạch (từ 2-1980)
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Võ Nguyên Giáp (Phó Thủ tướng kiêm chức đến 2-1980) Ông Văn Tiến Dũng (từ 2-1980)
Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Lê Thanh Nghị (Phó Thủ tướng kiêm chức đến 2-1980) Ông Nguyễn Lam (Phó Thủ tướng kiêm chức từ 2-1980)
Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Nguyễn Hữu Mai (đến 2-1980) Ông Trần Quỳnh (từ 2-1980 đến 1-1981) Ông Trần Phương (từ 2-1980 đến 1-1981) Ông Vũ Đại (từ 1-1981)
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp	Ông Võ Thúc Đồng (đến 7-1977) Ông Võ Chí Công (Phó Thủ tướng kiêm chức từ 7-1977 đến 1979) Ông Nguyễn Ngọc Triu (từ 1979)
Bộ trưởng phụ trách Khoa học và Kỹ thuật Nông nghiệp	Ông Nghiêm Xuân Yêm
Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp	Ông Hoàng Văn Kiêu (đến 2-1977) Ông Trần Kiên (từ 2-1979 đến 1-1981) Ông Phan Xuân Đọt (từ 1-1981)
Bộ trưởng Bộ Thủy lợi	Ông Nguyễn Thanh Bình (đến 1-1981) Ông Nguyễn Cảnh Dinh (từ 1-1981)
Bộ trưởng Bộ Cơ khí Luyện kim	Ông Nguyễn Côn (đến 11-1977) Ông Nguyễn Văn Kha (từ 11-1977)
Bộ trưởng Bộ Điện và Than	Ông Nguyễn Chấn (đến 1-1981, khi chia tách Bộ)
Bộ trưởng Bộ Điện lực	Ông Phạm Khai (từ 1-1981, khi thành

	lập Bộ)
Bộ trưởng Bộ Mỏ và Than	Ông Nguyễn Chân (từ 1-1981, khi thành lập Bộ)
Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Ông Đỗ Mười (Phó Thủ tướng kiêm chức đến 11-1977) Ông Đồng Sĩ Nguyên (từ 11-1977)
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ	Ông Vũ Tuân (đến 2-1977) Ông Trần Hữu Dư (từ 2-1977)
Bộ trưởng Bộ Lương thực và Thực phẩm	Ông Ngô Minh Loan (đến 4-1979) Ông Hồ Việt Thắng (từ 4-1979 đến 1-1981)
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp Thực phẩm	Ông Vũ Tuân (từ 1-1981, khi thành lập Bộ)
Bộ trưởng Bộ Lương thực	Ông La Lâm Gia (từ 1-1981, khi thành lập Bộ)
Bộ trưởng Bộ Hải sản	Ông Võ Chí Công (Phó Thủ tướng kiêm chức đến 2-1977) Ông Nguyễn Quang Lâm (từ 2 đến 11-1977) Ông Đỗ Chính (từ 11-1977 đến 1-1981) Ông Nguyễn Tấn Trịnh (từ 1-1981)
Bộ trưởng Bộ Nội thương	Ông Hoàng Quốc Thịnh (đến 11-1977) Ông Trần Văn Hiến (từ 11-1977 đến 1-1981) Ông Trần Phương (từ 1-1981)
Bộ trưởng Bộ Ngoại thương	Ông Đặng Việt Châu (đến 2-1980) Ông Lê Khắc (từ 2-1980)
Bộ trưởng Bộ Tài Chính	Ông Đào Thiện Thi (đến 2-1977) Ông Hoàng Anh (từ 2-1977)
Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ông Hoàng Anh (đến 2-1977) Ông Trần Dương (từ 2-1977 đến 2-1981) Ông Nguyễn Duy Gia (từ 2-1981)
Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước	Ông Tô Duy (đến 2-1981) Ông Đoàn Trọng Truyền (từ 2-1981)
Bộ trưởng Bộ Lao động	Ông Nguyễn Thọ Chân (đến 2-1981) Ông Đào Thiện Thi (từ 2-1981)

Bộ trưởng Bộ Vật tư	Ông Trần Sâm
Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc của Chính phủ	Ông Lê Quảng Ba (đến 2-1977) Ông Vũ Lập (từ 2-1977 đến 6-1978)
Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước	Ông Trần Đại Nghĩa (đến 2-1977) Ông Trần Quỳnh (từ 2-1977 đến 2-1980)
Quyền Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước	Ông Lê Khắc (từ 2-1980)
Bộ trưởng Bộ Văn hóa	Ông Nguyễn Văn Hiếu (đến 1977)
Bộ trưởng Bộ Văn hoá và Thông tin	Ông Nguyễn Văn Hiếu (sau khi thành lập Bộ mới tiếp tục giữ chức Bộ trưởng)
Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp	Ông Nguyễn Đình Tứ
Bộ trưởng Bộ Giáo dục	Bà Nguyễn Thị Bình
Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Vũ Văn Cẩn
Bộ trưởng Bộ Thương binh và Xã hội	Ông Dương Quốc Chính
Bộ trưởng phụ trách Công trình Sông Đà	Ông Hà Kế Tấn (đến 5-1978)
Bộ trưởng phụ trách Công tác Dầu khí	Ông Đinh Đức Thiện
Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra Chính phủ	Ông Trần Nam Trung
Bộ trưởng Phủ Thủ tướng	Ông Đặng Thi (đến 2-1977) Ông Vũ Tuân (từ 2-1977 đến 1-1981) Ông Đặng Việt Châu (từ 1-1981)
Bộ trưởng phụ trách Công tác Văn hóa, Giáo dục ở Phủ Thủ tướng	Ông Trần Quang Huy (đến 2-1980)
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Phủ Thủ tướng	Ông Phan Mỹ
Bộ trưởng phụ trách Viện Khoa học Việt Nam	Ông Trần Đại Nghĩa (từ 4-1977)
Viện trưởng Viện Quản lý Kinh tế	Ông Nguyễn Văn Trân
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp chế của Chính phủ	Ông Trần Quang Huy (từ 2-1980)
Chủ nhiệm Ủy ban Xây dựng Cơ bản Nhà nước	Ông Huỳnh Tấn Phát (Phó Thủ tướng kiêm chức từ 1979, sau khi thành lập Ủy ban)

86. Một số hình ảnh về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VI (1976-1981)



Cử động bầu cử Quốc hội thống nhất ở tỉnh Hoàng Liên Sơn, tháng 4/1976



Các chiến sĩ Hải quân Hạm đội 147 bầu cử Quốc hội thống nhất tại hòm phiếu 512, khu vực 4, TP Hồ Chí Minh (4-1976)



Nhân dân xã Sơn Hà, Hữu Lũng (Lạng Sơn) tham gia bầu cử Quốc hội khóa VI, tháng 4/1976



Bí thư thứ nhất TW Đảng Lê Duẩn bỏ phiếu bầu Quốc hội khóa VI tại hòm phiếu số 30, khu phố Ba Đình, Hà Nội, tháng 4/1976



Thủ tướng Phạm Văn Đồng gặp gỡ các đại biểu Quốc hội khóa VI, tháng 6/1976

QUỐC HỘI KHÓA VII (1981-1987)

87. Quốc hội khóa VII (1981-1987) // www.quochoi.vn .- 14/3/2007

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời, đặc điểm của Quốc hội khóa VII (1981-1987); các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu... Quốc hội đã phát huy vai trò cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nhân dân trong việc củng cố và

hoàn thiện chế độ làm chủ tập thể; ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để cụ thể hóa Hiến pháp, từng bước xây dựng một hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, tạo tiền đề để Nhà nước thực hiện quản lý mọi hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội theo đúng Hiến pháp và pháp luật. Quốc hội đã thông qua một số Luật quan trọng như: Luật tổ chức Quốc hội và Hội đồng Nhà nước, Luật tổ chức Tòa án nhân dân.

Kỳ họp thứ nhất: Họp từ ngày 24-6 đến 4-7-1981, tại Hà Nội, Quốc hội đã bầu:

Hội đồng Nhà nước, gồm 12 thành viên;

Chủ tịch Hội đồng Nhà nước: Trường Chinh.

Chủ tịch Quốc hội: Nguyễn Hữu Thọ.

Hội đồng Bộ trưởng;

Chủ tịch: Phạm Văn Đồng.

Chánh án Tòa án nhân dân tối cao: Phạm Hưng.

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao: Trần Lê.

88. Danh sách Đại biểu Quốc hội khóa VII (1981-1987) // //

<http://chinhphu.vn/>

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng	Ông Phạm Văn Đồng
Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng	Ông Tô Hữu (đến 6-1986) Ông Huỳnh Tấn Phát (đến 6-1982) Ông Nguyễn Lam (đến 4-1982) Ông Trần Quỳnh (đến 2-1987) Ông Vũ Đình Liệu (từ 4-1982 đến 2-1987) Ông Trần Phương (từ 4-1982 đến 1-1986) Ông Trần Đức Lương (đến 2-1987) Ông Võ Nguyên Giáp Ông Võ Chí Công (đến 4-1982 và từ 6-1986) Ông Đỗ Mười Ông Võ Văn Kiệt (từ 4-1982) Ông Đồng Sĩ Nguyên (từ 4-1982) Ông Nguyễn Cơ Thạch (từ 2-1987)

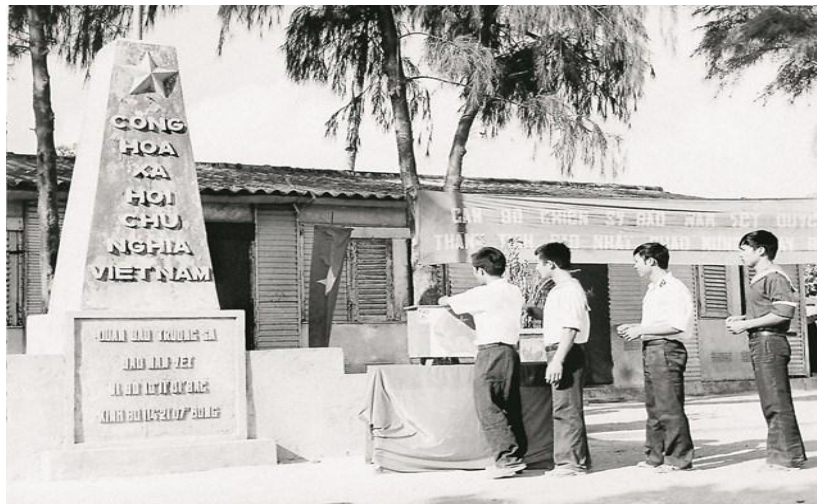
	Ông Nguyễn Ngọc Triu (từ 2-1987) Ông Nguyễn Khánh (từ 2-1987) Ông Đoàn Duy Thành (từ 2-1987) Ông Nguyễn Văn Chính (Chín Cần) (từ 2-1987)
Bộ trưởng, Tổng Thư ký Hội đồng Bộ trưởng	Ông Đặng Thí (đến 4-1982) Ông Nguyễn Hữu Thọ (từ 4-1982 đến 5-1984) Ông Đoàn Trọng Truyền (từ 5-1984 đến 2-1987) Ông Nguyễn Khánh (Phó Chủ tịch HĐBT kiêm chức, từ 2-1987)
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Phạm Hùng (Phó Chủ tịch HĐBT kiêm chức đến 2-1987) Ông Mai Chí Thọ (từ 2-1987)
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Văn Tiến Dũng (đến 2-1987) Ông Lê Đức Anh (từ 2-1987)
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Nguyễn Cơ Thạch
Bộ trưởng Biệt phái Bộ Ngoại giao	Ông Võ Đông Giang (từ 3-1983)
Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Nguyễn Lam (Phó Chủ tịch HĐBT kiêm chức đến 4-1982) Ông Võ Văn Kiệt (Phó Chủ tịch HĐBT kiêm chức từ 4-1982)
Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm thứ nhất Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Hoàng Quy (từ 10-1983 đến 2-1987) Ông Đậu Ngọc Xuân (từ 2-1987)
Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Vũ Đại
Chủ nhiệm Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước	Ông Huỳnh Tấn Phát (Phó Chủ tịch HĐBT kiêm chức, đến 6-1982) Ông Đỗ Quốc Sam (đến 10-1982)
Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước	Ông Lê Khắc (đến 4-1982) Ông Đặng Hữu (từ 4-1982)
Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra của Chính phủ (từ tháng 5-1984, đổi là Thanh tra Nhà nước)	Ông Trần Nam Trung (đến 4-1982) Ông Bùi Quang Tạo (từ 4-1982 đến 2-1987)

	Ông Nguyễn Văn Chính (Chín Cần) (Phó Chủ tịch HĐBT kiêm chức, từ 2-1987)
Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc của Chính phủ	Ông Hoàng Văn Kiều (đến 2-1987, khi giải thể Ủy ban)
Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước	Ông Đoàn Trọng Truyền (đến 5-1984) Ông Phan Văn Tiêm (từ 5-1984 là quyền Chủ nhiệm, từ 2-1987 là Chủ nhiệm)
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Hoàng Anh (đến 4-1982) Ông Chu Tam Thức (từ 4-1982 đến 6-1986) Ông Vũ Tuân (từ 6-1986 đến 2-1987) Ông Hoàng Quy (từ 2-1987)
Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ông Nguyễn Duy Gia (đến 6-1986) Ông Lữ Minh Châu (từ 6-1986)
Bộ trưởng Bộ Vật tư	Ông Trần Sâm (đến 4-1982) Ông Hoàng Đức Nghi (từ 4-1982)
Bộ trưởng Bộ Lao động	Ông Đào Thiện Thi (đến 2-1987, khi sát nhập Bộ Lao động và Bộ Thương binh Xã hội thành Bộ mới)
Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Ông Đồng Sĩ Nguyên (đến 4-1982) Ông Phan Ngọc Tường (từ 4-1982)
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Ông Đinh Đức Thiện (đến 4-1982) Ông Đồng Sĩ Nguyên (Phó Chủ tịch HĐBT kiêm chức, từ 4-1982 đến 6-1986) Ông Bùi Danh Lưu (từ 6-1986)
Bộ trưởng Bộ Cơ khí Luyện kim	Ông Nguyễn Văn Kha (đến 2-1987) Ông Phan Thanh Liêm (từ 2-1987)
Bộ trưởng Mỏ và Than	Ông Nguyễn Trân (đến 6-1986)
Bộ trưởng Bộ Điện lực	Ông Phạm Khai (từ 2-1987)
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ	Ông Trần Hữu Dư (đến 4-1982) Ông Nguyễn Chí Vu (từ 4-1982 đến 2-1987) Ông Vũ Tuân (từ 2-1987)

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp thực phẩm	Ông Vũ Tuân (đến 6-1982)
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp	Ông Nguyễn Ngọc Triu (từ 2-1987 là Phó Chủ tịch HDBT kiêm chức)
Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp	Ông Phan Xuân Đột
Bộ trưởng Bộ Thủy lợi	Ông Nguyễn Cảnh Dinh
Bộ trưởng Bộ Thủy sản	Ông Nguyễn Tấn Trịnh
Bộ trưởng Bộ Lương thực	Ông La Lâm Gia (đến 6-1984) Ông Nguyễn Văn Chính (Chín Cần) (từ 6-1984 đến 2-1987)
Bộ trưởng Bộ Nội thương	Ông Trần Phương (đến 4-1982) Ông Lê Đức Thịnh (từ 4-1982 đến 6-1986) Ông Hoàng Minh Thắng (từ 6-1986)
Bộ trưởng Bộ Ngoại thương	Ông Lê Khắc (đến 6-1986) Ông Đoàn Duy Thành (từ 6-1986)
Bộ trưởng Bộ Văn hóa	Ông Nguyễn Văn Hiếu (đến 6-1986) Ông Trần Văn Phác (đến 2-1987)
Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Vũ Văn Cẩn (đến 4-1982) Ông Đặng Hồi Xuân (từ 4-1982)
Bộ trưởng Bộ Giáo dục	Bà Nguyễn Thị Bình (đến 2-1987) Ông Phạm Minh Hạc (từ 2-1987)
Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp	Ông Nguyễn Đình Tứ (đến 2-1987) Ông Trần Hồng Quân (từ 2-1987)
Bộ trưởng Bộ Thương binh và Xã hội	Ông Dương Quốc Chính (đến 4-1982) Ông Song Hào (từ 4-1982 đến 2-1987)
Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Ông Phan Hiền
Chủ nhiệm Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng	Ông Đặng Thí (đến 4-1982) Ông Nguyễn Hữu Thụ (từ 4-1982 đến 5-1984) Ông Đoàn Trọng Truyền (từ 5-1984 đến 2-1987) Ông Hồ Ngọc Nhường (từ 4-1987)
Bộ trưởng phụ trách Công tác Văn hoá Nghệ thuật tại Văn phòng Hội đồng Bộ	Ông Cù Huy Cận

trưởng (từ 9-1984)	
Bộ trưởng Bộ Thông tin	Ông Trần Hoàn (từ 2-1987, khi giải thể Ủy ban Phát thanh và Truyền hình, thành lập Bộ Thông tin)
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm	Ông Nguyễn Công Tạn (từ 2-1987, khi sáp nhập 3 Bộ Nông nghiệp, Công nghiệp thực phẩm và Lương thực, thành lập Bộ mới)
Bộ trưởng Bộ Năng Lượng	Ông Vũ Ngọc Hải (từ 2-1987, khi sáp nhập 2 Bộ: Bộ Điện lực, Mỏ Than, thành lập Bộ mới)
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Ông Nguyễn Kỳ Cẩm (từ 2-1987, khi sáp nhập 2 Bộ: Bộ Lao động và Bộ Thương binh Xã hội, thành lập Bộ mới)

89. Một số hình ảnh về bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa VII (1981-1987)



Cán bộ, chiến sĩ quân đội trên đảo Trường Sa tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VII, tháng 4/1981



Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Hữu Thọ gặp gỡ các đại biểu Quốc hội khóa VII tại kỳ họp thứ 2, tháng 12/1981



Khai mạc kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VII, ngày 25/6/1981



Hội đồng Dân tộc của Quốc hội khóa VII làm việc.

QUỐC HỘI KHÓA VIII (1987-1992)**90. Quốc hội khóa VIII (1987-1992) // www.quochoi.vn .- 14/3/2007**

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời, đặc điểm của Quốc hội khóa VII (1987-1992); các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu... Quốc hội Khóa VIII được bầu ra và hoạt động trong giai đoạn bước ngoặt của đất nước, có trách nhiệm to lớn góp phần thực hiện công cuộc đổi mới. Hoạt động lập hiến của Quốc hội Khóa VIII có nhiều thành tựu với 2 lần sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1980. Tại kỳ họp lần thứ 11, tháng 4 năm 1992, Quốc hội thông qua Hiến pháp năm 1992 - Hiến pháp của thời kỳ đổi mới, phù hợp với thực tế của đất nước và xu thế tiến bộ của thời đại trên cơ sở điều kiện, hoàn cảnh, đặc điểm của Việt Nam, đánh dấu sự trưởng thành về trình độ lập hiến của nước ta.

Kỳ họp thứ nhất: Họp từ ngày 17-6 đến 22-6-1987, tại Hà Nội, Quốc hội đã bầu: Hội đồng Nhà nước, gồm 15 thành viên;

Chủ tịch Hội đồng Nhà nước: Võ Chí Công.

Chủ tịch Quốc hội: Lê Quang Đạo.

Hội đồng Bộ trưởng:

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng: Phạm Hùng. (Đỗ Mười, từ tháng 6 năm 1988).

Chánh án Tòa án nhân dân tối cao: Phạm Hùng.

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao: Trần Quyết.

91. Danh sách Đại biểu Quốc hội khóa VIII (1987-1992) // // <http://chinhphu.vn/>

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng	Ông Phạm Hùng (đến 10-3-1988 vì từ trần) Ông Đỗ Mười (từ 6-1988 đến 7-1991) Ông Võ Văn Kiệt (từ 8-1991)
Quyền Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng	Ông Võ Văn Kiệt (từ 3-1988 đến 6-1988)

Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Bộ trưởng	Ông Võ Văn Kiệt (từ 6-1987 đến 8-1991) Ông Phan Văn Khải (từ 8-1991)
Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng	Ông Nguyễn Cơ Thạch (đến 8-1991) Ông Võ Nguyên Giáp (đến 8-1991) Ông Nguyễn Ngọc Trìu (đến 5-1988) Ông Nguyễn Văn Chính (Chín Cần) (đến 5-1988) Ông Đoàn Duy Thành (đến 5-1988) Ông Đồng Sĩ Nguyên (đến 8-1991) Ông Nguyễn Khánh Ông Trần Đức Lương
Tổng thư ký Hội đồng Bộ trưởng	Ông Nguyễn Khánh (Phó Chủ tịch HĐBT kiêm chức)
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Lê Đức Anh (đến 7-1991) Ông Đoàn Khuê (từ 8-1991)
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Nguyễn Cơ Thạch (Phó Chủ tịch HĐBT kiêm chức đến 7-1991) Ông Nguyễn Mạnh Cầm (từ 8-1991)
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Mai Chí Thọ (đến 7-1991) Ông Bùi Thiện Ngộ (từ 8-1991)
Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Võ Văn Kiệt (Phó Chủ tịch HĐBT kiêm chức đến 3-1988) Ông Đậu Ngọc Xuân (từ 3-1988 đến 3-1989) Ông Phan Văn Khải (từ 3-1989 đến 8-1991) Ông Đỗ Quốc Sam (từ 8-1991)
Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm thứ nhất Ủy ban Kế hoạch Nhà nước	Ông Đậu Ngọc Xuân (đến 3-1988)
Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và Đầu tư	Ông Đậu Ngọc Xuân (từ 3-1989 đến 4-1989)
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và Đầu tư	Ông Đậu Ngọc Xuân (từ 4-1989)
Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Đối ngoại	Ông Võ Đông Giang (đến 3-1988, khi sáp nhập Bộ Ngoại thương và ủy ban

	Kinh tế Đối ngoại)
Chủ nhiệm Ủy ban Hợp tác Kinh tế Văn hóa với Lào và Campuchia	Ông Đặng Thí (đến 1-1989 khi giải thể ủy ban)
Chủ nhiệm Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước	Ông Đỗ Quốc Sam (đến 3-1988, khi sáp nhập ủy ban với Bộ Xây dựng)
Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước	Ông Đặng Hữu (đến 3-1990 đổi là Chủ nhiệm ủy ban Khoa học)
Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra Nhà nước	Ông Nguyễn Văn Chính (Chín Cần) (Phó Chủ tịch HDBT kiêm chức đến 5-1988) Ông Huỳnh Công Sở (từ 5-1988 đến 4-1989)
Tổng Thanh tra Thanh tra Nhà nước (Ủy ban Thanh tra Nhà nước đổi tên từ 4-1989)	Ông Nguyễn Kỳ Cẩm (từ 4-1989)
Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước	Ông Phan Văn Tiêm
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Hoàng Quy (đến 5-1992) Ông Hồ Tế (từ 5-1992)
Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước (từ 4-1989 đổi là Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)	Ông Lữ Minh Châu (đến 4-1989) Ông Cao Sỹ Kiêm (từ 4-1989)
Bộ trưởng Bộ Vật tư(đến 3-1990, khi Bộ Vật tư sáp nhập vào Bộ Thương nghiệp)	Ông Hoàng Đức Nghi
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Ông Nguyễn Kỳ Cẩm (đến 4-1989) Ông Trần Đình Hoan (từ 4-1989)
Bộ trưởng Bộ Xây dựng (đến 10-1989, khi sáp nhập Bộ Xây dựng với Ủy ban xây dựng cơ bản Nhà nước)	Ông Phan Ngọc Tường Ông Ngô Xuân Lộc (từ 10-1989)
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (từ 1990 đổi là Bộ Giao thông Vận tải và Bưu điện)	Ông Bùi Danh Lưu
Bộ trưởng Bộ Cơ khí và Luyện kim (từ 3-1990 đổi là Bộ Công nghiệp nặng):	Ông Phan Thanh Liêm (đến 2-1990) Ông Trần Lum (từ 2-1990)
Bộ trưởng Chuyên trách Công tác Miền núi và Dân tộc: (sau đổi là Chủ nhiệm Văn phòng Miền núi và Dân tộc)	Ông Hoàng Đức Nghi (từ 3-1990)

Bộ trưởng Bộ Năng lượng	Ông Vũ Ngọc Hải
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ	Ông Vũ Tuân (đến 2-1990) Ông Đặng Vũ Chư (từ 2-1990)
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm	Ông Nguyễn Công Tạn
Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp	Ông Phan Xuân Đọt
Bộ trưởng Bộ Thủy sản	Ông Nguyễn Tấn Trịnh
Bộ trưởng Bộ Nội thương	Ông Hoàng Minh Thắng (đến 3-1987)
Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp (3-1990 thành lập Bộ Thương nghiệp trên cơ sở Bộ Kinh tế đối ngoại, Bộ Nội thương, Bộ Vật tư)	Ông Hoàng Minh Thắng (từ 3-1987 đến 8-1991) Ông Lê Văn Triết (từ 8-1991)
Bộ trưởng Bộ Thương mại và Du lịch (thành lập từ 8-1991 sau khi sáp nhập Bộ Thương nghiệp và Tổng cục Du lịch)	Ông Lê Văn Triết
Bộ trưởng Bộ Ngoại thương	Ông Đoàn Duy Thành (đến 3-1988)
Bộ trưởng Bộ Kinh tế Đối ngoại (từ 3-1988 đến 3-1990, khi Bộ Ngoại thương sáp nhập với ủy ban Kinh tế Đối ngoại)	Ông Đoàn Duy Thành
Bộ trưởng Bộ Văn hóa	Ông Trần Văn Phác (đến 3-1990)
Bộ trưởng Bộ Thông tin	Ông Trần Hoàn (đến 3-1990)
Bộ trưởng Bộ Văn hóa-Thông tin-Thể thao và Du lịch (từ 3-1990, khi sáp nhập hai Bộ Văn hóa, Thông tin và hai Tổng cục Thể dục thể thao, Du lịch)	Ông Trần Hoàn
Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Đặng Hồi Xuân (đến 11-1988) Ông Phạm Song (từ 11-1988)
Bộ trưởng Bộ Giáo dục	Ông Phạm Minh Hạc (đến 3-1990)
Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp	Ông Trần Hồng Quân (đến 3-1990)
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (từ 3-1990, khi sáp nhập Bộ Giáo dục và Bộ Đại học, Trung học chuyên nghiệp và dạy nghề)	Ông Trần Hồng Quân

Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Ông Phan Hiền (đến 5-1992) Ông Nguyễn Đình Lộc (từ 5-1992)
Bộ trưởng Chuyên trách Công tác Tổ chức và cán bộ của Hội đồng Bộ trưởng (từ 1991 đổi là Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ của Hội đồng Bộ trưởng, từ 1992 đổi là Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ của Chính phủ)	Ông Phan Ngọc Tường (từ 11-1989)
Bộ trưởng phụ trách Công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình	Ông Mai Kỳ (từ 3-1992)

92. Một số hình ảnh về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VIII (1987-1992)



Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Hữu Thọ bỏ phiếu bầu Quốc hội khóa VIII tại quận 3, TP Hồ Chí Minh, tháng 4/1987





Khai mạc kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VIII, ngày 17/6/1987



Chủ tịch Quốc hội Lê Quang Đạo tiếp xúc thân mật với các đại biểu Quốc hội tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VIII, tháng 6/1987

QUỐC HỘI KHÓA IX (1992-1997)

93. Quốc hội khóa IX (1992-1997) // www.quochoi.vn .- 14/3/2007

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời, đặc điểm của Quốc hội khóa VII (1992-1997); các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu... Quốc hội Khóa IX được tổ chức và hoạt động trên cơ sở Hiến pháp năm 1992. Quốc hội Khóa IX đã tiến hành đồng bộ và có hiệu quả các hoạt động nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ về lập pháp, về giám sát và về quyết định các vấn đề trọng đại của đất

nước, bảo đảm cho công cuộc đổi mới đạt được những thành tựu to lớn, đưa đất nước bước vào thời kỳ phát triển mới.

Kỳ họp thứ nhất: Họp từ ngày 19-9 đến 8-10-1992, tại Hà Nội, Quốc hội đã bầu:

Chủ tịch nước: Lê Đức Anh,

Phó Chủ tịch nước: Nguyễn Thị Bình.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, gồm 13 thành viên;

Chủ tịch Quốc hội: Nông Đức Mạnh.

Thủ tướng Chính phủ: Võ Văn Kiệt.

Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao: Phạm Hưng.

Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao: Lê Thanh Đạo.

94. Danh sách Đại biểu Quốc hội khóa IX (1992-1997)//

<http://chinhphu.vn/>

Thủ tướng Chính phủ	Ông Võ Văn Kiệt
Phó Thủ tướng	Ông Trần Đức Lương Ông Nguyễn Khánh Ông Phan Văn Khải
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Đoàn Khuê
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Bùi Thiện Ngộ (đến 11-1996) Ông Lê Minh Hương (từ 11-1996)
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Nguyễn Mạnh Cầm
Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Ông Nguyễn Đình Lộc
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Hồ Tế (đến 11-1996) Ông Nguyễn Sinh Hùng (từ 11-1996)
Bộ trưởng Bộ Thương mại	Ông Lê Văn Triết
Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Ông Đặng Hữu (đến 11-1996) Ông Phạm Gia Khiêm (từ 11-1996)
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Ông Trần Đình Hoan
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Ông Bùi Danh Lưu (đến 11-1996)
Quyền Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Ông Lê Ngọc Hoàn (từ 11-1996)

Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Ông Ngô Xuân Lộc
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ	Ông Đặng Vũ Chur (đến 10-1995 khi thành lập Bộ Công nghiệp)
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng	Ông Trần Lum (đến 10-1995 khi thành lập Bộ Công nghiệp)
Bộ trưởng Bộ Năng lượng	Ông Vũ Ngọc Hải (đến 9-1992) Ông Thái Phụng Nê (từ 10-1993 đến 10-1995 khi thành lập Bộ Công nghiệp)
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp	Ông Đặng Vũ Chur (từ 10-1995 khi sáp nhập các Bộ thành Bộ Công nghiệp)
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm	Ông Nguyễn Công Tạn (đến 10-1995 khi thành lập Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)
Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp	Ông Nguyễn Quang Hà (đến 10-1995 khi sáp nhập Bộ)
Bộ trưởng Bộ Thủy lợi	Ông Nguyễn Cảnh Dinh (đến 10-1995 khi sáp nhập Bộ)
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ông Nguyễn Công Tạn (từ 10-1995 khi sáp nhập 3 Bộ: Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, Lâm nghiệp, Thủy lợi)
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban sông Mê Công của Việt Nam (thành lập 10-1995)	Ông Nguyễn Cảnh Dinh (từ 10-1995)
Bộ trưởng Bộ Thủy sản	Ông Nguyễn Tấn Trịnh (đến 11-1996) Ông Tạ Quang Ngọc (từ 11-1996)
Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin	Ông Trần Hoàn (đến 11-1996) Ông Nguyễn Khoa Điềm (từ 11-1996)
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ông Trần Hồng Quân
Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Phạm Song (đến 9-1992) Ông Nguyễn Trọng Nhân (từ 9-1992 đến 10-1995) Ông Đỗ Nguyên Phương (từ 10-1995)
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước: (từ 10-1995 đổi là Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	Ông Đỗ Quốc Sam Ông Trần Xuân Giá (từ 11-1996)
Bộ trưởng - Chủ tịch Hội đồng thẩm	Ông Đậu Ngọc Xuân (từ 10-1995 đến

định Nhà nước về dự án đầu tư: (sau 10-1996 đổi là Chủ tịch Hội đồng Thẩm định Nhà nước về các dự án đầu tư)	10-1996) Ông Đỗ Quốc Sam (từ 11-1996)
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Miền núi	Ông Hoàng Đức Nghi
Tổng Thanh tra Thanh tra Nhà nước	Ông Nguyễn Kỳ Cẩm (đến 10-1995) Ông Tạ Hữu Thanh (từ 10-1995)
Thông đốc Ngân hàng Nhà nước	Ông Cao Sỹ Kiêm
Bộ trưởng, Trưởng ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ	Ông Phan Ngọc Tường (đến 11-1996) Ông Đỗ Quang Trung (từ 11-1996)
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ	Ông Lê Xuân Trinh (đến 11-1996) Ông Lại Văn Cử (từ 11-1996)
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình	Ông Mai Kỳ
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em	Bà Trần Thị Thanh Thanh
Bộ trưởng phụ trách Một số công tác của Chính phủ	Ông Phan Văn Tiêm (đến 11-1996)
Bộ trưởng phụ trách Công tác Thanh niên và Thể dục - Thể thao của Chính phủ	Ông Hà Quang Dự
Bộ trưởng thường trực Ban chỉ đạo công tác chống tham nhũng, chống buôn lậu	Ông Nguyễn Kỳ Cẩm (từ 11-1995 đến 11-1996)

95. Một số hình ảnh về bầu cử Quốc hội khóa X (1992-1997)



Cử tri phường Điện Biên, quận Ba Đình, Hà Nội bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IX, tháng 7/1992.



Nhân dân thị trấn Đông Đăng, Lạng Sơn bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IX, tháng 7/1992



Đoàn thiếu nhi Thủ đô đến chào mừng các đại biểu Quốc hội khóa IX trong phiên khai mạc kỳ họp thứ nhất, ngày 20/9/1992

QUỐC HỘI KHÓA X (1997-2002)

96. Quốc hội khóa X (1997-2002) // www.quochoi.vn .- 14/3/2007

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời, đặc điểm của Quốc hội khóa VII (1997-2002); các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu... Quốc hội Khóa X là Quốc hội của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Quốc hội Khóa X có trọng trách tiếp tục thể chế hóa cương lĩnh và chiến lược của Đảng; cụ thể hóa đường lối, chính sách mà Đại hội Đảng lần thứ VIII và lần thứ IX đề ra.

Kỳ họp thứ nhất: Họp từ ngày 18-9 đến [29-9-1997](#), tại Hà Nội, Quốc hội đã bầu:

Chủ tịch nước: Trần Đức Lương,

Phó Chủ tịch nước: Nguyễn Thị Bình.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội gồm 14 thành viên,

Chủ tịch Quốc hội: Nông Đức Mạnh; (Chủ tịch Quốc hội: Nguyễn Văn An, được Quốc hội bầu ngày 27-6-2001 tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội Khóa X).

Thủ tướng Chính phủ: Phan Văn Khải.

Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao: Trịnh Hồng Dương.

Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao: Hà Mạnh Trí.

97. Danh sách Đại biểu Quốc hội khóa X (1997-2002) // //

<http://chinhphu.vn/>

Thủ tướng Chính phủ	Ông Phan Văn Khải
Phó Thủ tướng	Ông Ngô Xuân Lộc (đến 11-12-1999) Ông Nguyễn Mạnh Cầm Ông Nguyễn Công Tạn Ông Phạm Gia Khiêm Ông Nguyễn Tấn Dũng
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Phạm Văn Trà
Bộ trưởng Bộ Nội vụ (từ 5-1998 đổi là Bộ Công an)	Ông Lê Minh Hương
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Nguyễn Mạnh Cầm (Phó Thủ tướng kiêm chức đến 28-1-2000) Ông Nguyễn Dy Niên (từ 28-1-2000)
Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Ông Nguyễn Đình Lộc
Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ông Trần Xuân Giá
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Nguyễn Sinh Hùng
Bộ trưởng Bộ Thương mại	Ông Trương Đình Tuyển (đến 28-1-2000) Ông Vũ Khoan (từ 28-1-2000)
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ông Lê Huy Ngọ
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Ông Lê Ngọc Hoàn

Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Ông Nguyễn Mạnh Kiểm
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp	Ông Đặng Vũ Chu
Bộ trưởng Bộ Thủy sản	Ông Tạ Quang Ngọc
Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Ông Trần Đình Hoan (đến 12-1997) Bà Nguyễn Thị Hằng (từ 1-1998)
Bộ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường	Ông Chu Tuấn Nhạ
Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin	Ông Phạm Quang Nghị
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ông Nguyễn Minh Hiền
Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Đỗ Nguyên Phương
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Miền núi	Ông Hoàng Đức Nghi
Bộ trưởng, Trưởng ban Tổ chức Cán bộ của Chính phủ	Ông Đỗ Quang Trung
Tổng Thanh tra Thanh tra Nhà nước	Ông Tạ Hữu Thanh
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ	Ông Lại Văn Cử (đến 3-1999) Ông Đoàn Mạnh Giao (từ 3-1999)
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục thể thao	Ông Nguyễn Danh Thái
Bộ trưởng phụ trách Công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình	Bà Trần Thị Trung Chiến
Bộ trưởng phụ trách Công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em	Bà Trần Thị Thanh Thanh
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ông Nguyễn Tấn Dũng (Phó Thủ tướng kiêm chức từ 5-1998 đến 11-12-1999) Ông Lê Đức Thuý (từ 11-12-1999)
Quyền Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ông Đỗ Quế Lượng (đến 5-1998)

98. Một số hình ảnh về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa X (1997-2002)



Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh cùng các đại biểu Quốc hội khóa X bỏ phiếu bầu các cơ quan lãnh đạo Nhà nước, ngày 20/7/1997



Toàn cảnh phiên khai mạc kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa X

QUỐC HỘI KHÓA XI (2002-2007)

99. Quốc hội khóa XI (2002-2007) // www.quochoi.vn .- 14/3/2007

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời, đặc điểm của Quốc hội khóa VII (2002-2007); các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu...Quốc hội khóa XI là Quốc hội của thời kỳ tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Trong 5 năm

qua, Quốc hội khóa XI tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức của Quốc hội, đổi mới mạnh mẽ hoạt động lập pháp.

Kỳ họp thứ nhất:

Họp từ ngày 19-7 đến ngày 12-8-2002, tại Hà Nội, Quốc hội đã bầu:

Chủ tịch nước: Trần Đức Lương

Phó Chủ tịch nước: Trương Thị Mỹ Hoa

Chủ tịch Quốc hội: Nguyễn Văn An

Thủ tướng Chính phủ: Phan Văn Khải

Chánh án tòa án nhân dân tối cao: Nguyễn Văn Hiến

Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao: Hà Mạnh Trí

100. Danh sách Đại biểu Quốc hội khóa XI (2002-2007)//

<http://chinhphu.vn/>

Thủ tướng Chính phủ	Ông Phan Văn Khải (đến 27-6-2006) Ông Nguyễn Tấn Dũng (từ 6-2006 đến 8-2007)
Phó Thủ tướng	Ông Vũ Khoan (đến 6-2006) Ông Nguyễn Tấn Dũng (đến 27-6-2006) Ông Phạm Gia Khiêm Ông Trương Vĩnh Trọng (từ 6-2006) Ông Nguyễn Sinh Hùng (từ 6-2006)
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Phạm Văn Trà (đến 6-2006) Ông Đại tướng Phùng Quang Thanh (từ 6-2006)
Bộ trưởng Bộ Công an	Ông Lê Hồng Anh
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Nguyễn Dy Niên (đến 6-2006) Ông Phạm Gia Khiêm (từ 6-2006)
Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Ông Uông Chu Lưu
Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ông Võ Hồng Phúc
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Nguyễn Sinh Hùng (đến 6-2006) Ông Vũ Văn Ninh (từ 6-2006)

Bộ trưởng Bộ Thương mại	Ông Trương Đình Tuyển
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ông Lê Huy Ngọ (đến 6-2004) Ông Cao Đức Phát (từ 6-2004)
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Ông Đào Đình Bình (đến 6-2006) Ông Hồ Nghĩa Dũng (từ 6-2006)
Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Ông Nguyễn Hồng Quân
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp	Ông Hoàng Trung Hải
Bộ trưởng Bộ Thủy sản	Ông Tạ Quang Ngọc
Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Bà Nguyễn Thị Hằng
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Ông Hoàng Văn Phong
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	Ông Mai Ái Trục
Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin	Ông Phạm Quang Nghị (đến 6-2006) Ông Lê Doãn Hợp (từ 6-2006)
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ông Nguyễn Minh Hiền (đến 6-2006) Ông Nguyễn Thiện Nhân (từ 6-2006)
Bộ trưởng Bộ Bưu chính - Viễn thông	Ông Đỗ Trung Tá
Bộ trưởng Bộ Y tế	Bà Trần Thị Trung Chiến
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	Ông Ksor Phước
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Đỗ Quang Trung
Tổng Thanh tra Chính phủ	Ông Quách Lê Thanh (đến 6-2006) Ông Trần Văn Truyền (từ 6-2006)
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ	Ông Đoàn Mạnh Giao
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục thể thao	Ông Nguyễn Danh Thái
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Gia đình và Trẻ em	Bà Lê Thị Thu
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ông Lê Đức Thuý

101. Một số hình ảnh về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XI



Công nhân mỏ than Hà Lâm, tỉnh Quảng Ninh nhận phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XI, ngày 19-5-2002.



Quốc hội bầu và phê chuẩn các chức danh quan trọng trong bộ máy nhà nước tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XI



Đại biểu bỏ phiếu bầu các cơ quan lãnh đạo nhà nước

QUỐC HỘI KHÓA XII (2007-2011)**102. Quốc hội khóa XII (2007-2011) // www.quochoi.vn .- 14/3/2007**

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời, đặc điểm của Quốc hội khóa VII (2007-2011); các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu... Quốc hội khoá XII đã kế thừa, phát huy những thành quả, những bài học kinh nghiệm của Quốc hội các khoá trước, nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, tiếp tục đổi mới toàn diện và mạnh mẽ cả về tổ chức và phương thức hoạt động, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, đạt được nhiều kết quả quan trọng, đóng góp to lớn vào những thành tựu chung của đất nước.

Kỳ họp thứ nhất:

Họp từ ngày 19-7 đến ngày 4-8-2007, tại Hà Nội, Quốc hội đã bầu:

Chủ tịch nước: Nguyễn Minh Triết

Phó Chủ tịch nước: Nguyễn Thị Doan

Ủy ban Thường vụ Quốc hội gồm 18 thành viên.

Chủ tịch Quốc hội: Nguyễn Phú Trọng, được Quốc hội bầu ngày 23-7-2007.

Thủ tướng Chính phủ: Nguyễn Tấn Dũng

Chánh án Toà án nhân dân tối cao: Trương Hoà Bình

Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao: Trần Quốc Vượng

103. Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XII (2007-2011)//

<http://chinhphu.vn/>

Thủ tướng Chính phủ	Ông Nguyễn Tấn Dũng (từ 8-2007 đến 8-2011)
Phó Thủ tướng	Ông Hoàng Trung Hải Ông Trương Vĩnh Trọng Ông Phạm Gia Khiêm (kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao) Ông Nguyễn Thiện Nhân

Phó Thủ tướng Thường trực	Ông Nguyễn Sinh Hùng
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Đại tướng Phùng Quang Thanh
Bộ trưởng Bộ Công an	Ông Lê Hồng Anh
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Phạm Gia Khiêm
Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Ông Hà Hùng Cường
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Vũ Văn Ninh
Bộ trưởng Bộ Công Thương	Ông Vũ Huy Hoàng
Bộ trưởng Bộ Lao động – TB&XH	Bà Nguyễn Thị Kim Ngân
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Ông Hồ Nghĩa Dũng
Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Ông Nguyễn Hồng Quân
Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	Ông Lê Doãn Hợp
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ông Phạm Vũ Luân (từ ngày 30/6/2010 đến nay) Ông Nguyễn Thiện Nhân (đến tháng 6/2010)
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ông Cao Đức Phát
Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ông Võ Hồng Phúc
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Trần Văn Tuấn
Bộ trưởng Bộ Y tế	Ông Nguyễn Quốc Triệu
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Ông Hoàng Văn Phong
Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ông Hoàng Tuấn Anh
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	Ông Phạm Khôi Nguyên
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ	Ông Nguyễn Xuân Phúc
Tổng Thanh tra Chính phủ	Ông Trần Văn Truyền
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ông Nguyễn Văn Giàu
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	Ông Giàng Seo Phử

104. Một số hình ảnh về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII:



Cử tri thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII tại điểm bầu cử phường Quang Trung, ngày 20-5-2007.



Cử tri là các tăng ni bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII tại khu vực bỏ phiếu số 3, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, ngày 20-5-2007.



Toàn cảnh phiên khai mạc kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XII tổ chức tại Hội trường Ba Đình, Thủ đô Hà Nội, ngày 19-7-2007.



Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng tiếp xúc cử tri tại phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình trước kỳ họp thứ bảy, Quốc hội khóa XII, ngày 3/5/2010

QUỐC HỘI KHÓA XIII (2011-2016)

105. Quốc hội khóa XIII (2011-2016) // www.quochoi.vn - 14/3/2007

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời, đặc điểm của Quốc hội khóa VII (2011-2016); các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu... Đây là lần đầu tiên cử tri cả nước với trách nhiệm và lòng yêu nước nồng nàn đã tích cực tham gia cuộc bầu cử Quốc hội khóa 13 và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 trong cùng một ngày với quy mô lớn. Cuộc bầu cử đã thành công tốt đẹp với 99,51% cử tri đi bỏ phiếu, bầu ra 500 đại biểu Quốc hội tiêu biểu cho khối đại đoàn kết dân tộc. Kết quả này đã khẳng định bước tiến mới trong quá trình sinh hoạt dân chủ của nước ta, thể hiện rõ ý thức chính trị, trách nhiệm của công dân, trình độ dân trí, sự gắn bó và niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ta.

Kỳ họp thứ nhất:

Họp từ ngày 20-7 đến ngày 6-8-2011, tại Hà Nội, Quốc hội đã bầu:

Chủ tịch nước: Trương Tấn Sang

Phó Chủ tịch nước: Nguyễn Thị Doan

Ủy ban Thường vụ Quốc hội gồm 18 thành viên.

Chủ tịch Quốc hội: Nguyễn Sinh Hùng.

Thủ tướng Chính phủ: Nguyễn Tấn Dũng

Chánh án Toà án nhân dân tối cao: Trương Hoà Bình

Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao: Nguyễn Hòa Bình

106. Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII (2011-2016)//

<http://chinhphu.vn/>

Thủ tướng Chính phủ	Ông Nguyễn Tấn Dũng (từ 8/2011 đến 06/4/2016) Ông Nguyễn Xuân Phúc (từ 07/4/2016)
Phó Thủ tướng Chính phủ	Ông Nguyễn Xuân Phúc (Từ tháng 8/2011 đến 07/4/2016) Ông Hoàng Trung Hải (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Nguyễn Thiện Nhân (đến 13/11/2013) Ông Vũ Văn Ninh (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Trương Hoà Bình (từ 4/2016) Ông Phạm Bình Minh (từ 14/11/2013) Ông Vương Đình Huệ (từ 4/2016) Ông Vũ Đức Đam (từ 14/11/2013) Ông Trình Đình Dũng (từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Đại tướng Phùng Quang Thanh (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Ngô Xuân Lịch (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Công an	Ông Trần Đại Quang (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Tô Lâm (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Phạm Bình Minh
Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Ông Hà Hùng Cường (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Lê Thành Long (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Vương Đình Huệ (đến tháng

	5/2013) Ông Đinh Tiến Dũng (từ ngày 28/5/2013)
Bộ trưởng Bộ Công Thương	Ông Vũ Huy Hoàng (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Trần Tuấn Anh (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bà Phạm Thị Hải Chuyên (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Đào Ngọc Dung (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Ông Đinh La Thăng (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Trương Quang Nghĩa (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Ông Trịnh Đình Dũng (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Phạm Hồng Hà (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	Ông Nguyễn Bắc Sơn (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Trương Minh Tuấn (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ông Phạm Vũ Luân (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Phùng Xuân Nha (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ông Cao Đức Phát
Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ông Bùi Quang Vinh (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Nguyễn Chí Dũng (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Nguyễn Thái Bình (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Lê Vĩnh Tân (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Y tế	Bà Nguyễn Thị Kim Tiến
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Ông Nguyễn Quân (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Chu Ngọc Anh (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ông Hoàng Tuấn Anh (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Nguyễn Ngọc Thiên (Từ 4/2016)
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	Ông Nguyễn Minh Quang (Từ 8/2011

	đến 4/2016) Ông Trần Hồng Hà (Từ 4/2016)
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ	Ông Vũ Đức Đam (đến 13/11/2013) Ông Nguyễn Văn Nên (từ 14/11/2013 đến 4/2016) Ông Mai Tiến Dũng (Từ 4/2016)
Tổng thanh tra Chính phủ	Ông Huỳnh Phong Tranh (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Phan Văn Sáu (Từ 4/2016)
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	Ông Nguyễn Văn Bình (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Lê Minh Hưng (Từ 4/2016)
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	Ông Giàng Seo Phử (Từ 8/2011 đến 4/2016) Ông Đỗ Văn Chiến (Từ 4/2016)
Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Nguyễn Quang Thuần

CHÍNH PHỦ NHIỆM KỲ 2011 - 2016

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

PHÓ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc



Hoàng Trung Hải



Nguyễn Thiện Nhân



Vũ Văn Ninh

BỘ TRƯỞNG



Phùng Quang Thanh
Bộ trưởng Quốc phòng



Trần Đại Quang
Bộ trưởng Công an



Phạm Bình Minh
Bộ trưởng Ngoại giao



Nguyễn Thái Bình
Bộ trưởng Nội vụ



Hà Hùng Cường
Bộ trưởng Tư pháp



Bùi Quang Vinh
Bộ trưởng Kế hoạch-Đầu tư



Wương Đình Huệ
Bộ trưởng Tài chính



Vũ Huy Hoàng
Bộ trưởng Công Thương



Cao Đức Phát
Bộ trưởng NN & PTNT



Đinh La Thăng
Bộ trưởng Giao thông Vận tải



Trịnh Đình Dũng
Bộ trưởng Xây dựng



Nguyễn Minh Quang
Bộ trưởng Tài nguyên và MT



Nguyễn Bắc Sơn
Bộ trưởng TT - Truyền thông



Phạm Thị Hải Chuyền
Bộ trưởng LĐ-TB và XH



Hoàng Tuấn Anh
Bộ trưởng Văn hóa, TT và DL



Nguyễn Quân
Bộ trưởng KH và Công nghệ



Phạm Vũ Luận
Bộ trưởng Giáo dục-Đào tạo



Nguyễn Thị Kim Tiến
Bộ trưởng Y tế



Giàng Seo Phử
Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT



Nguyễn Văn Bình
Tổng đốc Ngân hàng NN



Huỳnh Phong Tranh
Tổng Thanh tra Chính phủ



Vũ Đức Đam
Bộ trưởng, Chủ nhiệm VCP

107. Một số hình ảnh về bầu cử đại biểu quốc hội khóa XIII



Cử tri thành phố Đà Nẵng bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu HĐND thành phố Đà Nẵng khóa VIII nhiệm kỳ 2011-2016



Cử tri Hà Nội bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 ngày 22-5-2011



Các đại biểu đi bỏ phiếu bầu Quốc hội khóa XIII.



Người dân phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng (Hà Nội) bỏ phiếu bầu cử đại biểu QH khóa XIII và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011 – 2016.



Cử tri phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, T.P Hải Phòng đi bỏ phiếu ngày 22/5/2011



Toàn cảnh phiên Khai mạc Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIII, ngày 20-5-2013.

QUỐC HỘI KHÓA XIV (2016-2021)**108. Quốc hội khóa XIV (2016-2021) // www.quochoi.vn**

Bài viết nêu rõ hoàn cảnh ra đời, đặc điểm của Quốc hội khóa VII (2016-2021); các văn bản pháp quy mà Quốc hội đã thông qua; các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế được phê chuẩn và các số liệu cơ bản của cuộc bầu cử như tổng số đại biểu, tỉ lệ cử tri đi bỏ phiếu và số đại biểu được bầu... Tính đến 22 giờ 20 phút ngày 22-5, trên cả nước đã có 65.586.622 cử tri, đạt 98,77% tổng số cử tri đi bỏ phiếu, bầu ra 496 đại biểu Quốc hội tiêu biểu cho khối đại đoàn kết dân tộc. Kết quả này đã khẳng định bước tiến mới trong quá trình sinh hoạt dân chủ của nước ta, thể hiện rõ ý thức chính trị, trách nhiệm của công dân, trình độ dân trí, sự gắn bó và niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ta.

Kỳ họp thứ nhất:

Họp từ ngày 20-7 đến ngày 29-7-2016, tại Hà Nội, Quốc hội đã bầu:

Chủ tịch nước: Trần Đại Quang

Phó Chủ tịch nước: Đặng Thị Ngọc Thịnh

Ủy ban Thường vụ Quốc hội gồm 18 thành viên.

Chủ tịch Quốc hội: Nguyễn Thị Kim Ngân

Thủ tướng Chính phủ: Nguyễn Xuân Phúc

Chánh án Tòa án nhân dân tối cao: Nguyễn Hoà Bình

Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao: Lê Minh Trí

109. Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIV (2016-2021) // <http://chinhphu.vn/>

Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIV (2016-2021)	
Thủ tướng Chính phủ	Ông Nguyễn Xuân Phúc (đến 05/4/2021) Ông Phạm Minh Chính (từ 05/4/2021)
Phó Thủ tướng Chính phủ	Ông Vương Đình Huệ (đến 11/6/2020) Ông Trịnh Đình Dũng (đến 07/4/2021) Ông Trương Hòa Bình

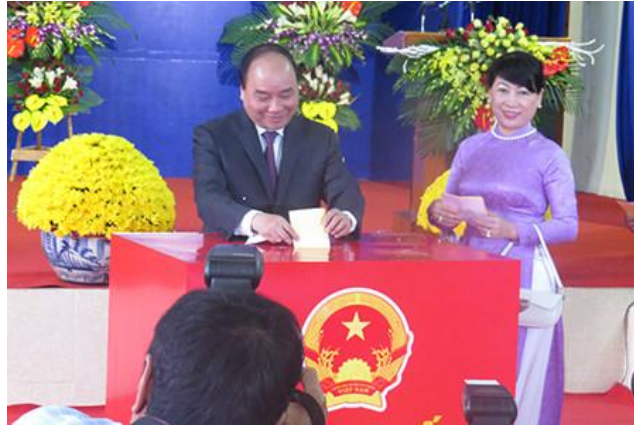
	Ông Phạm Bình Minh Ông Lê Minh Khái (từ 08/4/2021) Ông Vũ Đức Đàm Ông Lê Văn Thành (từ 08/4/2021)
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Ông Ngô Xuân Lịch (đến 07/4/2021) Ông Phan Văn Giang (từ 08/4/2021)
Bộ trưởng Bộ Công an	Ông Tô Lâm
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	Ông Phạm Bình Minh (đến 07/4/2021) Ông Bùi Thanh Sơn (từ 08/4/2021)
Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Ông Lê Thành Long
Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ông Đinh Tiến Dũng (đến 07/4/2021) Ông Hồ Đức Phớc (từ 08/4/2021)
Bộ trưởng Bộ Công Thương	Ông Trần Tuấn Anh (đến 07/4/2021) Ông Nguyễn Hồng Diên (từ 08/4/2021)
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Ông Đào Ngọc Dung
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Ông Trương Quang Nghĩa (đến 10/2017) Ông Nguyễn Văn Thể (từ 10/2017)
Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Ông Phạm Hồng Hà (đến 07/4/2021) Ông Nguyễn Thanh Nghị (từ 08/4/2021)
Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	Ông Trương Minh Tuấn (đến 23/10/2018) Ông Nguyễn Mạnh Hùng (Quyền Bộ trưởng từ 25/07/2018 - 24/10/2018; Bộ trưởng từ 24/10/2018)
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ông Phùng Xuân Nhạ (đến 07/4/2021) Ông Nguyễn Kim Sơn (từ 08/4/2021)
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ông Nguyễn Xuân Cường (đến 07/4/2021) Ông Lê Minh Hoan (từ 08/4/2021)
Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ông Nguyễn Chí Dũng
Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Ông Lê Vĩnh Tân (đến 07/4/2021) Bà Phạm Thị Thanh Trà (từ 08/4/2021)
Bộ trưởng Bộ Y tế	Bà Nguyễn Thị Kim Tiến (đến

	22/11/2019) Ông Nguyễn Thanh Long (Quyền Bộ trưởng từ 07/7/2020 - 12/11/2020; Bộ trưởng từ 12/11/2020)
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Ông Chu Ngọc Anh (đến 12/11/2020) Ông Huỳnh Thành Đạt (từ 12/11/2020)
Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ông Nguyễn Ngọc Thiện (đến 07/4/2021) Ông Nguyễn Văn Hùng (từ 08/4/2021)
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	Ông Trần Hồng Hà
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ	Ông Mai Tiến Dũng (đến 07/4/2021) Ông Trần Văn Sơn (từ 08/4/2021)
Tổng Thanh tra Chính phủ	Ông Phan Văn Sáu (đến 10/2017) Ông Lê Minh Khái (từ 10/2017 - 07/4/2021) Ông Đoàn Hồng Phong (từ 08/4/2021)
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ông Lê Minh Hưng (đến 12/11/2020) Bà Nguyễn Thị Hồng (từ 12/11/2020)
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	Ông Đỗ Văn Chiến (đến 07/4/2021) Ông Hầu A Lềnh (từ 08/4/2021)

110. Một số hình ảnh về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV



Nguyễn Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng bỏ phiếu tại khu vực số 3, phường Nguyễn Du, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cùng phu nhân bỏ phiếu bầu cử.



Đồng bào các dân tộc Bờ Râu, thôn Đăk Mế, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum bỏ phiếu bầu cử.



Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XIV chính thức khai mạc sáng 20-7

Các thành viên Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ



Thủ tướng Chính phủ **Nguyễn Xuân Phúc**
 Ngày sinh: 20/07/1954
 Quê quán: Quảng Nam
 Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X, XI, XII
 Ủy viên Bộ Chính trị khóa XI, XII
 Đại biểu Quốc hội khóa XI, XIII, XIV

27 Thành viên của Chính phủ
6 Ủy viên Bộ Chính trị khóa XII
20 Ủy viên BCH Trung ương Đảng XII
1 Không phải Ủy viên BCH Trung ương Đảng XII

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ



Ông Vương Đình Huệ
 Ngày sinh: 15/03/1957
 Quê quán: Nghệ An
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa X, XI, XII
 Ủy viên Bộ Chính trị khóa XII



Ông Phạm Bình Minh
 Ngày sinh: 26/03/1959
 Quê quán: Nam Định
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa X, XI, XII
 Ủy viên Bộ Chính trị khóa XII
 kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao



Ông Trương Hòa Bình
 Ngày sinh: 13/04/1955
 Quê quán: Long An
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa X, XI, XII
 Ủy viên Bộ Chính trị khóa XII



Ông Vũ Đức Đam
 Ngày sinh: 03/02/1963
 Quê quán: Hải Dương
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa X (dự khuyết), XI, XII



Ông Trịnh Đình Dũng
 Ngày sinh: 25/08/1956
 Quê quán: Hà Nội
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa X, XI, XII

BỘ TRƯỞNG, THỦ TƯỚNG CƠ QUAN NGANG BỘ

Bộ Quốc phòng



Đại tướng **Nguyễn Xuân Lịch**
 Ngày sinh: 20/04/1954
 Quê quán: Hà Nam
 Ủy viên Đảng Trung ương Đảng khóa X, XI, XII
 Ủy viên Bộ Chính trị khóa XII; Bí thư Trung ương Đảng khóa XI

Bộ Công an



Thượng tướng **Tô Lâm**
 Ngày sinh: 10/07/1957
 Quê quán: Hưng Yên
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI, XII
 Ủy viên Bộ Chính trị khóa XII



Ông Phạm Bình Minh
 Ngày sinh: 26/03/1959
 Quê quán: Nam Định
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa X, XI, XII
 Ủy viên Bộ Chính trị khóa XII
 Phó Thủ tướng Chính phủ kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

Bộ Nội vụ



Ông Lê Vĩnh Tân
 Ngày sinh: 02/07/1958
 Quê quán: Đồng Tháp
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI, XII



Ông Lê Thành Long
 Ngày sinh: 1963
 Quê quán: Thanh Hóa
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XII

Bộ Kế hoạch và Đầu tư



Ông Nguyễn Chí Dũng
 Ngày sinh: 05/08/1960
 Quê quán: Hà Tĩnh
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI, XII

Bộ Tài chính



Ông Đinh Tiến Dũng
 Ngày sinh: 10/05/1961
 Quê quán: Ninh Bình
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI, XII

Bộ Công thương



Ông Trần Tuấn Anh
 Ngày sinh: 1964
 Quê quán: Quảng Ngãi
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XII

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn



Ông Nguyễn Xuân Cường
 Ngày sinh: 14/10/1959
 Quê quán: Hà Nội
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI, XII

Bộ Xây dựng



Ông Phạm Hồng Hà
 Ngày sinh: 20/01/1958
 Quê quán: Nam Định
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI, XII

Bộ Tài nguyên và Môi trường



Ông Trần Hồng Hà
 Ngày sinh: 19/04/1963
 Quê quán: Hà Tĩnh
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI (dự khuyết), XII

Bộ Thông tin Truyền thông



Ông Trương Minh Tuấn
 Ngày sinh: 23/09/1960
 Quê quán: Lâm Đồng
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XII

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Ông Nguyễn Ngọc Thiện
 Ngày sinh: 27/03/1959
 Quê quán: Quảng Ngãi
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI, XII

Bộ Khoa học và Công nghệ



Ông Chu Ngọc Anh
 Ngày sinh: 17/06/1965
 Quê quán: Hà Nội
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI (dự khuyết), XII

Bộ Giáo dục và Đào tạo



Ông Phùng Xuân Nhạ
 Ngày sinh: 03/06/1963
 Quê quán: Hưng Yên
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI (dự khuyết), XII

Ủy ban Dân tộc



Ông Đỗ Văn Chiến
 Ngày sinh: 10/11/1962
 Quê quán: Tuyên Quang
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa X (dự khuyết), XI, XII

Bộ Giao thông Vận tải



Ông Trương Quang Nghĩa
 Ngày sinh: 19/08/1958
 Quê quán: Quảng Nam
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI, XII

Bộ Lao động Thương binh và Xã hội



Ông Đào Ngọc Dung
 Ngày sinh: 06/06/1962
 Quê quán: Hà Nam
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa X, XI, XII

Văn phòng Chính phủ



Ông Mai Tiến Dũng
 Ngày sinh: 08/01/1959
 Quê quán: Hà Nam
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI, XII

Tổng Thanh tra Chính phủ



Ông Phan Văn Sáu
 Ngày sinh: 09/10/1959
 Quê quán: Đồng Tháp
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI, XII



Ông Lê Minh Hùng
 Ngày sinh: 1970
 Quê quán: Hà Tĩnh
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XII

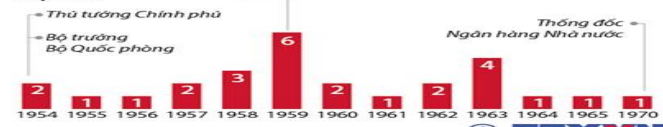


Bà Nguyễn Thị Kim Tiến
 Ngày sinh: 01/08/1959
 Quê quán: Hà Tĩnh
 Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI

27 Thành viên mới



Độ tuổi



QUỐC HỘI KHÓA XV (2021-2026).

111. Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội XV và HĐND 2021-2026 là ngày nào?<https://luatvietnam.vn>.- Thứ Sáu.- Ngày 29/01/2021 .– 14.00.

Theo quy định, ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp phải là ngày Chủ nhật và được công bố chậm nhất 115 ngày trước ngày bầu cử.

Theo Điều 4 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân 2015, Quốc hội quyết định ngày bầu cử toàn quốc đối với cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp.

Cũng theo Điều 5 Luật này, ngày bầu cử phải là ngày Chủ nhật và được công bố chậm nhất là 115 ngày trước ngày bầu cử.

Căn cứ vào 02 quy định trên, ngày 17/11/2020, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết 133/2020/QH14 về ngày bầu cử toàn quốc đối với cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa 15, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Theo đó, ngày bầu cử **trong điều kiện bình thường**, dự kiến là **Chủ nhật, ngày 23/5/2021**.

Hội đồng bầu cử Quốc gia đã ban hành Kế hoạch 42/KH-HĐBCQG khẳng định

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 được tổ chức vào Chủ nhật, ngày 23/5/2021. Cuộc bầu cử sẽ diễn ra sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vừa kết thúc thắng lợi, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Cuộc bầu cử là dịp để tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Khi nào bỏ phiếu sớm, hoãn bỏ phiếu, bỏ phiếu trong trường hợp đặc biệt?

Theo quy định tại Điều 72 Luật Bầu cử, trường hợp đặc biệt cần hoãn ngày bỏ phiếu hoặc bỏ phiếu sớm hơn ngày quy định thì Ủy ban bầu cử trình Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét, quyết định.

Ngoài ra, vừa qua, Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư 1/2021/TT-BNV hướng dẫn xử lý các tình huống có thể phát sinh trước, trong và sau ngày bầu cử.

Trường hợp dịch Covid-19 bùng phát, Ủy ban bầu cử cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét chỉ đạo, hướng dẫn phương án tổ chức bầu cử đảm

bảo phù hợp với quy định hiện hành trên tinh thần là địa phương chủ động xây dựng các phương án tốt nhất để có kế hoạch đưa hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến cho những cử tri này nhận phiếu bầu và thực hiện bầu cử...

Trường hợp mưa lũ đặc biệt nghiêm trọng, địa hình bị chia cắt dẫn đến cử tri không thể đi đến khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban bầu cử các cấp chỉ đạo Tổ bầu cử tìm phương án tốt nhất để có kế hoạch đưa hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến cho những cử tri này nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử.

Trong trường hợp các tình huống phát sinh nêu trên đã được các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương giải quyết nhưng không thể xử lý được, do vượt quá thẩm quyền thì Ủy ban bầu cử cấp tỉnh báo cáo Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét, quyết định phương án tổ chức bầu cử tại các khu vực này.

112. 16 mốc thời gian bầu cử đại biểu Quốc hội XV và HĐND 2021-2026//<https://luatvietnam.vn>.- Thứ Tư.- Ngày 27/01/2021 - 14:00.

Để triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, Hội đồng bầu cử Quốc gia đã ban hành Kế hoạch **42/KH-HĐBCQG**. Kế hoạch này đã nêu rõ 16 mốc thời gian quan trọng trong kỳ bầu cử này, phù hợp với **Luật Bầu cử 2015**.

STT	Mốc thời gian (chậm nhất)	Công việc phải hoàn thành
1	07/02/2021 (105 ngày trước ngày bầu cử)	Thành lập Ủy ban bầu cử tỉnh, thành phố
		Thành lập Ủy ban bầu cử cấp huyện, Ủy ban bầu cử cấp xã
2	17/02/2021 (95 ngày trước ngày bầu cử)	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất
3	Khoảng 22/02/2021 đến 27/02/2021 (85 - 90 ngày trước ngày bầu cử)	Địa phương gửi dự kiến danh sách đơn vị bầu cử ở địa phương mình về Hội đồng bầu cử quốc gia

4	04/3/2021 (80 ngày trước ngày bầu cử)	Công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử, số lượng đại biểu Quốc hội dự kiến được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử
		Công bố số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh, huyện, xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu dự kiến được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử
5	14/3/2021 (70 ngày trước ngày bầu cử)	Thành lập Ban bầu cử đại biểu Quốc hội
		Thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, huyện, xã
6	17 giờ ngày 14/3/2021 (70 ngày trước ngày bầu cử)	Kết thúc việc tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử
7	19/3/2021 (65 ngày trước ngày bầu cử)	Hội nghị hiệp thương lần thứ 2
8	03/4/2021 (50 ngày trước ngày bầu cử)	Thành lập Tổ bầu cử
9	13/4/2021 (40 ngày trước ngày bầu cử)	Niêm yết danh sách cử tri
10	18/4/2021 (35 ngày trước ngày bầu cử)	Hội nghị hiệp thương lần thứ 3
11	28/4/2021 (25 ngày trước ngày bầu cử)	Công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp
12	13/5/2021 (10 ngày trước ngày bầu cử)	Ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử
13	22/5/2021 (trước thời điểm	Kết thúc vận động bầu cử

	bỏ phiếu 24 giờ)	
14	23/5/2021	Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026
15	02/6/2021 (10 ngày sau ngày bầu cử)	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp tỉnh, huyện, xã
16	12/6/2021 (20 ngày sau ngày bầu cử)	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội

113. Ngày bầu cử Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 là chủ nhật, 23-5-2021//<https://nhandan.vn/>.- Thứ Năm.- Ngày 19/11/2020.- 16:29.



Nguồn: nhandan.com.vn

Chiều 17-11, trong phiên bế mạc kỳ họp thứ 10 Quốc hội (QH) khóa XIV, QH đã thông qua Nghị quyết về Ngày bầu cử đại biểu (ĐB) QH khóa XV và ĐB Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 với tỷ lệ 465/466 ĐBQH tham gia biểu quyết tán thành, chiếm 96,47% tổng số ĐBQH.

Theo Nghị quyết đã được thông qua, ngày bầu cử ĐBQH khóa XV và ĐB HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2016 là chủ nhật, ngày 23-5-2021.

Ngoài ra, QH cũng đã biểu quyết thông qua Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 10, QH khóa XIV, với 460/464 ĐBQH tham gia tán thành, bằng

tỷ lệ 95,44% số ĐBQH; QH đã biểu quyết thông qua Nghị quyết kỳ họp thứ 10, QH khóa XIV, với 454/457 ĐBQH tham gia tán thành, bằng tỷ lệ 94,19% ĐBQH.

114. Khi nào có kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp?/Châu Thanh//<https://thuvienphapluat.vn>.- Ngày 23/05/2021.- 14:54.

Ngày 23/5/2021, cử tri cả nước đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Vậy khi nào có kết quả bầu cử?



Khi nào có kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp?

Điều 86 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân 2015 quy định như sau:

“Điều 86. Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử

1. Hội đồng bầu cử quốc gia căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội chậm nhất là 20 ngày sau ngày bầu cử.

2. Ủy ban bầu cử căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử.”

Như vậy, trong đợt bầu cử diễn ra vào Chủ nhật ngày 23/5/2021 thì:

- Chậm nhất là ngày 02/6/2021 sẽ công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Chậm nhất ngày 12/6/2021 sẽ công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV.

Xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND

Theo Điều 88 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân 2015:

- Căn cứ vào kết quả tổng kết bầu cử đại biểu Quốc hội, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người trúng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng bầu cử

quốc gia tiến hành xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, cấp giấy chứng nhận đại biểu Quốc hội khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Quốc hội khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội tại kỳ họp đầu tiên.

- Căn cứ vào kết quả tổng kết bầu cử đại biểu HĐND, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người trúng cử đại biểu HĐND, Ủy ban bầu cử tiến hành xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu HĐND khóa mới cho người trúng cử và báo cáo HĐND khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu HĐND tại kỳ họp đầu tiên.

115. Danh sách Chính phủ đương nhiệm// <http://chinhphu.vn>.- Thứ 3.- Ngày 01/06/2021.



Thủ tướng Chính phủ
Phạm Minh Chính



Phó Thủ tướng Chính phủ
Trương Hòa Bình



Phó Thủ tướng Chính phủ
Phạm Bình Minh



Phó Thủ tướng Chính phủ
Lê Minh Khái



Phó Thủ tướng Chính phủ
Vũ Đức Đam



Phó Thủ tướng Chính phủ
Lê Văn Thành



Bộ trưởng Bộ Quốc phòng
Phan Văn Giang



Bộ trưởng Bộ Công an
Tô Lâm



Bộ trưởng Bộ Ngoại giao
Bùi Thanh Sơn



Bộ trưởng Bộ Nội vụ
Phạm Thị Thanh Trà



Bộ trưởng Bộ Tư pháp
Lê Thành Long



Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
Nguyễn Chí Dũng



Bộ trưởng Bộ Tài chính
Hồ Đức Phớc



Bộ trưởng Bộ Công Thương
Nguyễn Hồng Diên



**Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn**
Lê Minh Hoan



Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
Nguyễn Văn Thể



Bộ trưởng Bộ Xây dựng
Nguyễn Thanh Nghị



Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
Trần Hồng Hà



Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông
Nguyễn Mạnh Hùng



Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
Đào Ngọc Dung



Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
Nguyễn Văn Hùng



Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ
Huỳnh Thành Đạt



Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
Nguyễn Kim Sơn



Bộ trưởng Bộ Y tế
Nguyễn Thanh Long



Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ
Trần Văn Sơn



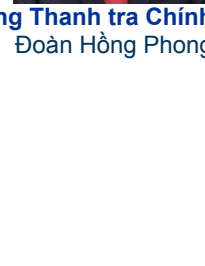
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc
Hầu A Lênh



Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
Nguyễn Thị Hồng



Tổng Thanh tra Chính phủ
Đoàn Hồng Phong



116. Một số hình ảnh cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ (2021-2026).



Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Phụ nhân bỏ phiếu bầu cử sáng 23/5



Cán bộ, chiến sĩ đang thực hiện nhiệm vụ trên vùng biển thuộc tỉnh Bạc Liêu bầu cử sớm, ngày 19/5



Bỏ phiếu bầu cử tại bệnh viện K: Tất cả người bệnh, người nhà người bệnh, cán bộ y tế, người lao động đều được đi bầu cử và đã được cán bộ y tế chuẩn bị và cung cấp trang phục bảo hộ



Cử tri trong Bệnh viện K được yêu cầu giữ khoảng cách đúng với quy định



Tất cả đều phải mặc áo bảo hộ trong khi bỏ phiếu

PHẦN IV: TỈNH VĨNH PHÚC VỚI QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

117. Đề tài Đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Nhân dân 3 cấp tỉnh Vĩnh Phúc// Nguyễn Khắc Bộ.- 2001.- 247tr ; 27cm.

Ký hiệu kho: Kho Địa chỉ: DCS.001398.

Trình bày cơ sở khoa học và pháp lý về tổ chức và hoạt động của HĐND; Đổi mới nâng cao chất lượng của HĐND 3 cấp tỉnh Vĩnh Phúc là yêu cầu khách quan, cấp bách trong tình hình hiện nay; Quan điểm và một số nội dung, giải pháp cơ bản tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND 3 cấp tỉnh Vĩnh Phúc trong tình hình hiện nay.

118. Đoàn đại biểu Quốc hội khoá X tỉnh Vĩnh Phúc khảo sát, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Quốc hội trong hệ thống Ngân hàng và các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh/Vương Sơn//Vĩnh Phúc . - số 421 . - ngày 5-11-1999. - tr. 1, 4.

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh nắm tình hình một số cơ quan và huyện, thị thực hiện các nghị quyết của Quốc hội để chuẩn bị cho kỳ họp sắp tới của Quốc hội

119. Đoàn đại biểu UB các vấn đề xã hội của Quốc hội về thăm và làm việc tại tỉnh Vĩnh Phúc.- Vĩnh Phúc . - Số 387 . - Ngày 19-8-1999 . - tr. 1, 4.

Trong 2 ngày 16 và 17-8-1999, đoàn công tác của UB các vấn đề xã hội của QH do bà Nguyễn Thị Thân, Chủ nhiệm UB làm trưởng đoàn đã đến thăm và làm việc tại tỉnh ta. Đoàn đã làm việc với lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh, các Sở Y tế, LĐTBXH, đi thăm một số bệnh viện và xã Hướng đạo

120. Đồng chí Nông Đức Mạnh, Ủy viên thường vụ Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội tới thăm và làm việc tại tỉnh ta.- Vĩnh Phúc . - số 612 . - ngày 22-1-2001 . - tr.1, 4.

Tại buổi làm việc, sau khi nghe Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Minh Đăng báo cáo, đ/c Nông Đức Mạnh đã biểu dương những thành tựu kinh tế, xã hội của tỉnh nhà đã đạt được trong thời gian qua; nhấn mạnh một số việc mà Đảng bộ và nhân dân tỉnh ta cần chú trọng. Đ/c Nông Đức Mạnh đã tặng bức tranh Hồ Chủ tịch

và chúc Vĩnh Phúc thực hiện được điều mong muốn của Hồ Chủ tịch lần về thăm Vĩnh Phúc năm 1963

121. Đồng chí Vũ Đình Cự, Phó Chủ tịch Quốc hội, kiểm tra công tác phòng chống lụt bão và quản lý đê điều ở tỉnh ta.- Vĩnh Phúc . - số 521 . - ngày 26-6-2000 . - tr. 1, 4.

Sau khi đi kiểm tra tuyến đê Tả sông Hồng và Tả đê sông Phó Đáy thuộc địa bàn tỉnh, nghe báo cáo của Sở NNPTNT tỉnh, đồng chí PCT Quốc hội đã biểu dương những kết quả đạt được trong công tác PCLB và ghi nhận các kiến nghị của tỉnh

122. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh Vĩnh Phúc (1997-2006).- Vĩnh Phúc : [Knxb], 2006.- 991tr. ; 30cm.

Ký hiệu kho: Kho Địa chí: DCS.001745

Cuốn sách được bố cục 3 phần được sắp xếp theo các năm từ 1997-2006 và theo thứ tự ngày tháng ban hành các văn bản.

Phần 1 – Nghị quyết của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc

Phần 2- Quyết định của UBND tỉnh Vĩnh Phúc

Phần 3 – Chỉ thị của chủ tịch và UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

123. Hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội khoá X tỉnh Vĩnh Phúc tại kì họp thứ 8 trong ngày đầu tiên của chương trình chất vấn các thành viên của Chính phủ.- Vĩnh Phúc . - số 589 . - ngày 1-12-2000 . - tr.1, 2.

Về các ý kiến chất vấn của đại biểu QH tỉnh ta và ý kiến của đ/c Nguyễn Xuân Thiết (Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Phúc) thảo luận tại Hội trường về kinh tế - xã hội và thu chi ngân sách.

124. Kỷ yếu đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Phúc từ khoá I đến khoá XI 1946 – 2007.- H. : Chính trị quốc gia, 2007.- 594tr. ; 24cm

Ký hiệu kho: Kho Địa chí: DCS.002517-8

Kho Đọc: PD.026249

Kho Mượn: PM.033588-9

Giới thiệu khái quát về Vĩnh Phúc, ảnh chân dung, tóm tắt lý lịch của các đại biểu Quốc hội trong Đoàn đại biểu Quốc hội từ khóa I đến khóa XI; giới thiệu hoạt

động của các đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tại các kỳ họp Quốc hội và tại địa phương.

125. Kỷ yếu Hội đồng Nhân dân huyện Bình Xuyên tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ (1999-2004) - (2004-2009) : Lưu hành nội bộ.- Vĩnh Phúc, 2009.- 249tr. ; 27cm

Ký hiệu kho: Kho Địa chỉ: DCS.001790, DCS.001793

Tổng hợp các hoạt động và những thành tựu của Hội đồng nhân dân huyện Bình Xuyên tỉnh Vĩnh Phúc các nhiệm kỳ (1999-2004) – (2004 - 2009)...

126. Kỷ yếu kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2004-2009 (Kỳ họp thứ 6 đến kỳ họp thứ 8) : Lưu hành nội bộ.- Vĩnh Phúc : Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xb.- 327tr. ; 27cm.

Ký hiệu kho: Kho Địa chỉ: DCS.001750.

Tổng hợp diễn biến và toàn bộ hoạt động của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc tại các kỳ họp từ thứ 6 đến thứ 8 nhiệm kỳ 2004-2009.

127. Kỷ yếu kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2004-2009 (Kỳ họp thứ 9 đến kỳ họp thứ 10) : Lưu hành nội bộ.- Vĩnh Phúc : Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xb.- 299tr. ; 27cm.

Ký hiệu kho: Kho Địa chỉ: DCS.001749.

Tổng hợp diễn biến và toàn bộ hoạt động của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc tại các kỳ họp từ thứ 9 đến thứ 10 nhiệm kỳ 2004-2009.

128. Kỷ yếu kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2004-2009 (Kỳ họp thứ 11) : Lưu hành nội bộ.- Vĩnh Phúc : Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xb, 2008.- 300tr. ; 27cm

Ký hiệu kho: Kho Địa chỉ: DCS.001747-8, DCS.001752-3

Tổng hợp diễn biến và toàn bộ hoạt động của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc tại kỳ họp từ thứ 11 nhiệm kỳ 2004-2009.

129. Kỷ yếu kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2004-2009 (Kỳ họp thứ 14) : Lưu hành nội bộ.- Vĩnh Phúc : Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xb, 2008.- 336tr. ; 27cm.

Ký hiệu kho: Kho Địa chỉ: DCS.001751.

Tổng hợp diễn biến và toàn bộ hoạt động của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc tại kỳ họp từ thứ 14 nhiệm kỳ 2004-2009.

130. Kỷ yếu kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2004-2011 (Kỳ họp thứ 19-20) : Lưu hành nội bộ.- Vĩnh Phúc : Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xb, 2008.- 368tr. ; 27cm

Ký hiệu kho: Kho Địa chí: DCS.002012.

Tổng hợp diễn biến và toàn bộ hoạt động của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc tại kỳ họp từ thứ 19, 20 nhiệm kỳ 2004-2011.

131. Kỷ yếu Văn phòng giai đoạn 1997-2010// Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Vĩnh Phúc.- Vĩnh Phúc, 2010.- 111tr; 27cm.

Ký hiệu kho: Kho Địa chí: DCS.001828

Phản ánh những vấn đề cơ bản về tổ chức và hoạt động của Văn phòng giúp việc Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Vĩnh Phúc từ khi thành lập đến khi tái lập tỉnh Vĩnh Phúc (năm 1997); bài viết của một số đồng chí nguyên Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh; Phó Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh, Chánh Văn phòng; Kết quả hoạt động của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh qua các thời kỳ tách, nhập từ 1997-2010; hình ảnh của Thường trực HĐND, Trưởng, Phó Đoàn ĐBQH tỉnh và ảnh hoạt động của Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, Văn phòng; bài viết của các tổ chức đoàn thể thuộc cơ quan Văn phòng phản ánh hoạt động phối hợp với Văn phòng; danh sách cán bộ, công chức, nhân viên văn phòng.

132. Hỏi đáp về bầu cử đại biểu quốc hội Vĩnh Phúc : Ủy ban Bầu cử Quốc hội khoá VII tỉnh Vĩnh Phúc, 2007.- 126tr. ; 19cm

Ký hiệu kho: Kho Địa chí: DCS.001938

Gồm 117 câu hỏi – đáp cung cấp thông tin một số vấn đề về vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội; những nội dung liên quan đến quá trình từ chuẩn bị bầu cử đến kết thúc cuộc bầu cử của cuộc Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XII.

133. Một số văn bản về quy chế dân chủ, xây dựng chính quyền địa phương, thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND huyện, quận, phường// Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Phúc.- Vĩnh Phúc, 2009.- 247tr; 27cm.

Ký hiệu kho: Kho Địa chí: DCS.001794.

Tổng hợp một số văn bản của trung ương và của tỉnh về Quy chế dân chủ, xây dựng chính quyền địa phương, thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường.

134. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc (khoá IV kỳ họp thứ hai từ 8/3 đến 11/3/1966) về phương hướng nhiệm vụ hai năm 1966-1967 và kế hoạch Nhà nước năm 1966._ Vĩnh Phúc : [knox], 1966.- 10 Tr. ; 19 cm.

Phương hướng phát triển kinh tế và văn hoá 2 năm 1966-1967 và kế hoạch năm 1966 của Vĩnh Phúc về: Sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải, bưu điện truyền thanh, thương nghiệp, ngân hàng, đào tạo cán bộ, sắp xếp lao động, văn hoá, giáo dục, y tế, trật tự trị an

135. Nghị quyết của Hội nghị Đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc khoá 4 phiên thứ hai về phong trào thi đua yêu nước năm 1966 và vụ đông xuân 1965-1966.- Vĩnh Phúc : [knox], 1966.- 7tr. ; 19cm.

Ký hiệu kho: Kho Địa chỉ: DCS.000050-1

Trong 5 năm 1961-1965, tỉnh Vĩnh Phúc đã giành thắng lợi to lớn trên nhiều mặt đặc biệt là nông nghiệp, đời sống vật chất, văn hoá của nhân dân được nâng cao; ý trí sản xuất, chống Mỹ cứu nước và tinh thần tự lực, tự cường của quần chúng mạnh mẽ. Nhiệm vụ sản xuất đông xuân 1965-1966, nhiệm vụ kế hoạch nhà nước 1966: đẩy mạnh sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, tăng cường tiềm lực kinh tế, bảo vệ miền Bắc góp phần giải phóng miền Nam

136. Niên giám Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc (1950-2002).- Vĩnh Phúc : Thường trực Hội đồng Nhân dân, 2002.- 208tr. ; 30 cm.

Ký hiệu kho: Kho Địa chỉ: DCS.001402-4

Tổng hợp các hoạt động của các nhiệm kỳ của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc từ năm 1950 đến năm 2002.

137. Phó Chủ tịch Quốc hội Mai Thúc Luân thăm và làm việc tại tỉnh ta/ Vương Sơn.- Vĩnh Phúc . - số 468 . - ngày 23-2-2000 . - tr. 1, 4.

Ngày 17 và 18-2-2000, Phó Chủ tịch Quốc hội Mai Thúc Luân đã đi thăm Công ty May Hương Canh, Công ty Nissin Viet Nam, Bệnh Viện đa khoa tỉnh, Thị

xã Vĩnh Yên, huyện Yên Lạc; sau đó đã làm việc với các đ/c lãnh đạo Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh và cán bộ chủ chốt các ngành của tỉnh.

138. Phó Chủ tịch Quốc hội Tòng Thị Phóng tiếp Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Phúc qua các thời kỳ / TTXVN.- Nhân dân- Số: 21964 Ngày: 15/11/2015.-tr.4.

Sáng 14/11, tại Nhà Quốc hội, đồng chí Tòng Thị Phóng, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Quốc hội đã thân mật tiếp Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Phúc qua các thời kỳ nhân dịp kỷ niệm 70 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội Việt Nam. Ân cần thăm hỏi và vui mừng được tiếp đón Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Phúc qua các thời kỳ, Phó Chủ tịch Quốc hội Tòng Thị Phóng nhấn mạnh: Các nhiệm kỳ qua, Quốc hội luôn đổi mới hoạt động để nâng cao chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu và mong muốn của nhân dân. Các đại biểu Quốc hội luôn phát huy tinh thần trách nhiệm, đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, hiệu quả, để đảm bảo chất lượng công tác xây dựng luật. Quốc hội đã thông qua và đang nỗ lực triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013. Quá trình trưởng thành 70 năm của Quốc hội, có sự đóng góp tích cực của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Phúc qua các thời kỳ. Phó Chủ tịch Quốc hội Tòng Thị Phóng mong rằng đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Phúc sẽ tiếp tục có những kiến nghị, đóng góp xác đáng cho Quốc hội, góp phần hoàn thiện thể chế, chính sách, qua đó thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói riêng và cả nước nói chung; tích cực vận động nhân dân các dân tộc tỉnh Vĩnh Phúc thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết của Quốc hội.

139. Quốc hội thảo luận về công tác phòng ngừa, chống tội phạm và vi phạm pháp luật : An ninh trật tự tại các bệnh viện chưa được quan tâm đúng mức / ANH TUẤN.- Sức khỏe & Đời sống. - Số: 179 Ngày: 8/11/2017; tr.3.

Phát biểu tại hội trường ngày 7/11, đại biểu Trần Hồng Hà (Vĩnh Phúc) đánh giá cao những kết quả đạt được của các tòa án trong năm 2017, các tòa án đã giải quyết được 457.024 vụ/499.918 vụ việc đã thụ lý. So với cùng kỳ năm trước, số vụ việc thụ lý tăng 36.766 vụ, số đã giải quyết tăng 24.583 vụ, tỷ lệ các bản án quyết định bị hủy do lỗi chủ quan của tòa án giảm 0,03%. Tuy nhiên, đại biểu Trần Hồng Hà cho rằng, công tác tòa án trong năm qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như tỷ lệ giải quyết một loại án chưa cao, nhất là án hành chính. Công tác hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật ở một số lĩnh vực còn chậm, vẫn còn có các vụ án để quá

hạn giải quyết do lỗi chủ quan, chưa khắc phục triệt để việc án tuyên không rõ ràng gây khó khăn cho công tác thi hành án

140. Quốc hội thảo luận về dự án Luật phí, lệ phí: Cần tính đúng, tính đủ trong dịch vụ để phát triển / ANH TUẤN - HOÀNG DƯƠNG.- Sức khoẻ và đời sống. - Số: 87 Ngày: 1/6/2015; tr.3.

Tại kỳ họp thứ 9, thảo luận về dự án Luật phí, lệ phí, đa số các đại biểu (ĐB) Quốc hội tán thành với sự cần thiết ban hành Luật phí. Theo đó, ĐB Lê Thị Nguyệt (Vĩnh Phúc) cho rằng, cần quy định rõ đối tượng điều chỉnh, thẩm quyền thu phí, lệ phí và làm rõ nguyên tắc cái nào là phí, cái nào là lệ phí, cái nào là xã hội hóa để tránh tình trạng nhập nhằng, lạm dụng để thu.

141. Tin hoạt động Quốc hội-Hội đồng nhân dân/ Trịnh Sao Mai._ Người đại biểu nhân dân. - số 86 tháng 3-1999. - tr. 31.

Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc kỳ họp thứ 6 khoá XIII tháng 1-1999 đã bàn nhiều vấn đề quan trọng, đặc biệt bàn 2 chuyên đề : chương trình, mục tiêu việc làm đến năm 2000 và chương trình, mục tiêu xoá đói, giảm nghèo giai đoạn 1999-2000

142. Tin trong tỉnh, trong nước và thế giới : Thông báo nội bộ dùng cho sinh hoạt chi bộ tháng 2/1993.- Vĩnh Phúc : Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Vĩnh Phúc xb, 1993.- 31tr. ; 19 cm.

Ký hiệu kho: Kho Địa chỉ: DCS.000048-9

Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành kỳ họp thứ 13 (khoá VII) từ ngày 11-13/1993. Đại biểu HĐND nghe báo cáo của UBND tỉnh, Ban Thanh tra tỉnh, báo cáo hoạt động năm 1992 của HĐND; HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế xã hội năm 1993. Ban Tư tưởng văn hoá Trung ương ra Thông tri về việc tổ chức kỷ niệm 63 năm ngày thành lập ĐCSVN (03/2/1930-03/2/1993)/ Ban chấp hành TW Đảng (khoá VII) họp Hội nghị lần thứ tư từ ngày 04-14/01/1993 tại Hà Nội. Kỳ họp thứ hai Quốc hội khoá IX (Từ ngày 9/12-23/12/1992). Tình hình thế giới năm 1992.

143. Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội làm việc với Ban chỉ đạo phòng, chống Covid-19 tỉnh Vĩnh Phúc / T.LỊCH.- Đại đoàn kết .- Số: 55 Ngày: 24/02/2020; tr.2.

Ngày 23/2, Chủ nhiệm Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội Nguyễn Thúy Anh cùng Đoàn công tác của Ủy ban đã kiểm tra công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại Vĩnh Phúc. Chủ nhiệm Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội Nguyễn Thúy Anh cùng Đoàn công tác đánh giá trước dịch bệnh phức tạp, khó lường, Vĩnh Phúc đã thể hiện ý chí quyết tâm cao, huy động mọi nguồn lực để phòng, chống dịch bệnh. Nhân ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2, Đoàn đã chúc mừng đội ngũ cán bộ y tế Vĩnh Phúc đang ngày đêm phòng, chống COVID-19 và tặng quà của Khối thi đua 11 Công đoàn ngành Trung ương cho các cán bộ trực tiếp tham gia chống dịch tại xã Sơn Lôi và huyện Bình Xuyên. Bộ Y tế cũng tặng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh 15 máy lọc nước và 1.000 chai dung dịch rửa tay khô. Đoàn công tác đã đến thăm, kiểm tra và động viên các cán bộ, y bác sỹ đang thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Y tế huyện Bình Xuyên.../.

MỤC LỤC

	Trang
Lời giới thiệu	1
Phần I/ Những vấn đề chung về tổ chức và hoạt động của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nước CHXHCN Việt Nam.	3
Phần II/ Chủ tịch Hồ Chí Minh với Quốc hội và HĐND.	15
Phần III/ Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam qua các kỳ bầu cử.	53
Phần IV/ Tỉnh Vĩnh Phúc với cuộc bầu cử Quốc hội và HĐND.	134